

Bản tin **BẢO HIỂM TIỀN GỬI**

Số 49 Quý III - 2020 • BẢN TIN CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM



www.div.gov.vn



BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM: KẾ THỪA VÀ PHÁT TRIỂN

**NÂNG HẠN MỨC TRẢ TIỀN BẢO HIỂM
SONG SONG VỚI NÂNG CAO VAI TRÒ
CỦA TỔ CHỨC BHTG ĐỂ BẢO VỆ
NGƯỜI GỬI TIỀN TỐT HƠN**



Chịu trách nhiệm nội dung

TS. Đào Quốc Tính

Tổng giám đốc BHTGVN

Trưởng Ban biên tập

TS. Vũ Văn Long

Phó Tổng giám đốc BHTGVN

Phó Trưởng ban biên tập

Vũ Tuyết Lan

Trưởng phòng TTTT - BHTGVN

Thiết kế & Trình bày

Dương Đức Dũng

Địa chỉ:

Tòa nhà DIV
Lô D20 Đường Tôn Thất Thuyết,
Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 39742886
Fax: (84-24) 39742866
Website: www.div.gov.vn
Email: thongtin@div.gov.vn

Giấy phép xuất bản số 20/GP - XBTT
ngày 20/03/2019 của cục Báo chí
- Bộ TT&TT

In tại Công ty CP In Bút Vàng
In xong và nộp lưu chiểu tháng
11/2020

(Ảnh minh họa. Nguồn: Internet)

Mục lục

03

NGHIÊN CỨU TRAO ĐỔI

- Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam: Kế thừa và phát triển - **Chủ tịch Hội đồng quản trị BHTGVN Phạm Bảo Lâm**

- Nâng hạn mức trả tiền bảo hiểm song song với nâng cao vai trò của tổ chức BHTG để bảo vệ người gửi tiền tốt hơn - **TS. Lê Xuân Nghĩa - Thành viên Hội đồng tư vấn chính sách tài chính - tiền tệ Quốc gia**

- Điều chỉnh hạn mức trả tiền bảo hiểm - người gửi tiền được bảo vệ tốt hơn - **Ban Biên tập**

- Khắc phục ảnh hưởng của Covid-19, triển khai chính sách bảo hiểm tiền gửi hiệu quả - **TS. Vũ Văn Long- Phó Tổng Giám đốc BHTGVN**

- Xây dựng cơ chế xử lý hiệu quả tổ chức tín dụng có vấn đề và bảo vệ quyền lợi của người gửi tiền - **TS. Phạm Bảo Khánh - Phó Tổng Giám đốc BHTGVN**

16

HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG - BẢO HIỂM TIỀN GỬI

- Hoạt động ngân hàng 9 tháng đầu năm 2020: Chuyển biến tích cực - **PV**

- Đảng bộ Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam phát huy tinh thần “Đoàn kết - Dân chủ - Đổi mới - Phát triển” - **Phòng TTTT - BHTGVN**

- Kiểm soát đặc biệt - nhìn từ góc độ bảo hiểm tiền gửi và thực tiễn triển khai tại Việt Nam - **Phòng Tham gia kiểm soát đặc biệt và thu hồi tài sản - BHTGVN**

- Sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính để tham gia vào quá trình tái cơ cấu các TCTD - Thực tiễn và đề xuất - **Phòng Nguồn vốn và Đầu tư - BHTGVN**

- Chi nhánh BHTGVN khu vực Tây Bắc Bộ: Tháo gỡ “rào cản” trong thực thi nghiệp vụ Bảo hiểm tiền gửi - **Phòng Tổng hợp - Chi nhánh BHTGVN khu vực Tây Bắc Bộ**

29

THÔNG TIN VỀ CÁC TỔ CHỨC THAM GIA BHTG

- Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam triển khai hiệu quả nghiệp vụ kiểm tra trong bối cảnh Covid-19 - **Phòng Kiểm tra - BHTGVN**

- Tăng trưởng tín dụng chịu ảnh hưởng của Covid-19 - **Phòng Giám sát - BHTGVN**

- Đại hội cổ đông của các ngân hàng năm 2020 - Một số nét nổi bật - **Phòng Giám sát - BHTGVN**

38

TIN TỨC SỰ KIỆN

47

NHÌN RA THẾ GIỚI

- Kinh nghiệm của BHTG Hoa kỳ về hoạt động kiểm tra - **Phòng NCTH & HTQT BHTGVN**

50

HỎI ĐÁP VỀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI

MỘT SỐ THUẬT NGỮ VỀ TÀI CHÍNH, NGÂN HÀNG, BẢO HIỂM TIỀN GỬI

BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM: KẾ THỪA VÀ PHÁT TRIỂN

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) đang tiếp tục những bước đi mạnh mẽ của sức trẻ tuổi 20. Hơn 20 năm xây dựng và phát triển, BHTGVN đã từng bước khẳng định vị thế của mình trong sứ mệnh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần vào sự ổn định, phát triển lành mạnh của hệ thống ngân hàng Việt Nam và đảm bảo an ninh kinh tế, tiền tệ của đất nước. Năm 2020, BHTGVN vinh dự đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì của Chủ tịch nước trao tặng, ghi nhận những thành tựu và đóng góp của các thế hệ lãnh đạo và tập thể cán bộ, người lao động toàn hệ thống BHTGVN đã không ngừng cống hiến, nỗ lực phấn đấu trong suốt thời gian qua.



**Chủ tịch Hội đồng quản trị
BHTGVN Phạm Bảo Lâm**

Ngày 9/11/1999, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 218/1999/QĐ-TTg về việc thành lập Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, tổ chức bảo hiểm tiền gửi đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam với tôn chỉ, mục đích bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi cũng như sự phát triển an toàn lành mạnh hoạt động ngân hàng. Ngày 07/07/2000, BHTGVN chính thức đi vào hoạt động theo khung pháp lý là Nghị định số 89/1999/NĐ-CP, Nghị định số 109/2005/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89), Quyết định số 75/2000/QĐ-TTg.

Ngày 18/6/2012, trong khuôn khổ kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XIII đã thông qua Luật bảo hiểm tiền gửi (Luật số 06/2012/QH13) - cơ sở pháp lý cao nhất về BHTG, được quy định đầy đủ, đồng bộ và toàn diện hơn, phù hợp với chủ trương, định hướng quản lý, phát triển hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) tại Việt Nam trong giai đoạn mới. Tiếp theo đó ngày 01/4/2016, BHTGVN chuyển đổi mô hình hoạt động, trở thành "tổ

chức tài chính Nhà nước theo mô hình Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn Điều lệ" theo Quyết định số 527/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đây là những dấu mốc quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của BHTGVN.

Trong thời gian qua, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNNVN), sự hỗ trợ hiệu quả của các cơ quan chức năng, Bộ, Ban, Ngành của Chính phủ, BHTGVN đã từng bước khẳng định vai trò quan trọng của một tổ chức tài chính nhà nước không vì mục tiêu lợi nhuận, thực hiện các chính sách bảo hiểm tiền gửi nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các tổ chức tín dụng, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hệ thống ngân hàng. Tới nay, BHTGVN đã xây dựng được một bộ máy hoạt động hiệu quả, gồm Trụ sở chính và 08 chi nhánh tại các địa bàn trọng điểm trên cả nước, với đội ngũ cán bộ được đào tạo bài bản, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, được rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng và đạo đức nghề nghiệp tốt.

Tính đến thời điểm hiện tại, BHTGVN đang bảo vệ cho hơn 5,7 triệu tỷ đồng tiền gửi của người gửi tiền tại 1.282 tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi trong toàn hệ thống các tổ chức tín dụng tại Việt Nam; Tiến hành giám sát thường xuyên, liên tục và thực hiện kiểm tra định kỳ đối với các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi, trong đó tập trung vào các quỹ tín dụng nhân dân yếu kém, các quỹ tín dụng nhân dân được NHNNVN đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt; tham gia trực tiếp hoặc phối hợp với NHNNVN Chi nhánh Tỉnh, Thành phố trong việc xây dựng phương án xử lý các QTDND yếu kém. Đồng thời, BHTGVN đã có những đóng góp tích cực trong việc theo dõi, kiểm tra chuyên sâu và đề xuất phương án xử lý đối với các QTDND yếu kém với vai trò và nhiệm vụ mới được giao theo quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2017.

BHTGVN đã thực hiện tốt công tác quản lý thu phí bảo hiểm tiền gửi, đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi đảm bảo an toàn và hiệu quả, góp phần nâng cao năng lực tài chính của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Từ

nguồn vốn được cấp ban đầu khá khiêm tốn, tính đến 31/8/2020 tổng tài sản của BHTGVN đạt hơn 67 nghìn tỷ đồng, trong đó vốn điều lệ đã tăng lên 5 nghìn tỷ đồng, Quỹ Dự phòng nghiệp vụ đạt hơn 62 nghìn tỷ đồng từ nguồn vốn tự tích lũy để sẵn sàng chi trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền khi cần thiết và tham gia có hiệu quả vào quá trình tái cơ cấu hệ thống các TCTD thông qua hoạt động hỗ trợ tài chính.

Công tác thông tin tuyên truyền chính sách BHTG được tích cực triển khai theo hướng đa dạng về nội dung, hình thức, mở rộng kênh truyền thông đến các vùng sâu, vùng xa, tạo sự an tâm, tin tưởng của người gửi tiền đối với hệ thống các tổ chức tín dụng Việt Nam.

Bên cạnh các hoạt động nghiệp vụ BHTG, công tác tổ chức cán bộ, đào tạo, ứng dụng công nghệ thông tin cũng được chú trọng. Đội ngũ cán bộ chuyên môn được đào tạo chuyên nghiệp, môi trường làm việc tích cực, thực hiện các hoạt động nghiệp vụ trên cơ sở hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, sử dụng có hiệu quả các module Dự án Hiện đại hóa hệ thống ngân hàng do Ngân hàng Thế giới tài trợ, triển khai tích cực và có hiệu quả hoạt động nghiên cứu ứng dụng, tăng cường hợp tác quốc tế góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của hệ thống.

Trải qua hơn 20 năm với nhiều khó khăn và thách thức, BHTGVN đã không ngừng nỗ lực để đạt được những kết quả trên. Đặc biệt là tập thể cán bộ và người lao động BHTGVN đã đồng lòng xây dựng một tập thể đoàn kết - một mái nhà chung của tất cả cán bộ và người lao động.

Phát huy mạnh mẽ nội lực để vững bước trong giai đoạn phát triển mới, xứng đáng là công cụ hữu hiệu để thực hiện thành công nhiệm vụ chung của ngành Ngân hàng, Ban lãnh đạo BHTGVN quyết tâm xây dựng và thực hiện thành công Chiến lược phát triển BHTGVN đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ sau:

Một là tổng kết Luật bảo hiểm tiền gửi. Hoàn thiện cơ sở pháp lý cho hoạt động BHTG thông qua việc nghiên cứu và chủ động đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật bảo hiểm tiền gửi, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của BHTGVN phù hợp với thực tế và thông lệ quốc tế; nâng cao năng lực của BHTGVN để có thể tham gia sâu hơn, hiệu quả hơn vào quá trình xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, bảo vệ tốt nhất quyền lợi của người gửi tiền, góp phần đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng.

Hai là phát triển BHTGVN theo mô hình chi trả với quyền hạn mở rộng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là cơ quan đại diện chủ sở hữu. Để đạt được mục tiêu này, BHTGVN phải tăng cường năng lực tài chính, nâng cao năng lực hoạt động, hoàn thiện mô hình tổ chức, nâng cao trình độ người lao động, áp dụng công nghệ hiện đại nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

Ba là tiếp tục hoàn thiện Đề án phí bảo hiểm tiền gửi phân biệt và Đề án hạn mức trả tiền bảo hiểm. Tích cực nghiên cứu, tham gia để xuất chính sách xây dựng Đề án phí bảo hiểm tiền gửi phân biệt theo rủi ro áp dụng đối với tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi; triển khai Đề án điều chỉnh hạn mức bảo hiểm tiền

gửi phù hợp với thực tiễn hoạt động ngân hàng, năng lực tài chính của BHTGVN và thông lệ quốc tế.

Bốn là triển khai đầy đủ và hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của BHTGVN theo quy định của pháp luật, hướng tới các chuẩn mực quốc tế, tập trung vào các hoạt động nghiệp vụ: Tham gia tái cơ cấu tổ chức tín dụng theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát cảnh báo rủi ro và xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, đặc biệt là các quỹ tín dụng nhân dân có vấn đề. Triển khai có hiệu quả Quy chế thông tin báo cáo về tiền gửi được bảo hiểm. Nâng cao năng lực tài chính thông qua việc tính và thu đầy đủ phí bảo hiểm tiền gửi theo quy định; Đầu tư hiệu quả nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi bảo đảm nguyên tắc an toàn và phát triển vốn. Đẩy mạnh hoạt động thông tin tuyên truyền, mở rộng các kênh thông tin và cải tiến các sản phẩm tuyên truyền nhằm phổ biến chính sách bảo hiểm tiền gửi đến công chúng ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa nơi có hoạt động của các tổ chức tham gia BHTG.

BHTGVN sẽ từng bước nâng cao vai trò, chức năng, đổi mới hoạt động, tham gia chủ động và tích cực hơn nữa trong thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát và quá trình cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng, trở thành công cụ chính sách hữu hiệu góp phần duy trì sự ổn định và phát triển an toàn, lành mạnh của hệ thống các tổ chức tín dụng tại Việt Nam./.

NÂNG HẠN MỨC TRẢ TIỀN BẢO HIỂM SONG SONG VỚI NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC BẢO HIỂM TIỀN GỬI ĐỂ BẢO VỆ NGƯỜI GỬI TIỀN TỐT HƠN



TS. Lê Xuân Nghĩa
Thành viên Hội đồng tư vấn
chính sách tài chính –
tiền tệ Quốc gia

Hạn mức bảo hiểm tiền gửi - khoản tiền mà BHTG trả cho tất cả các tài khoản tiền gửi được bảo hiểm của một cá nhân tại một tổ chức tín dụng tham gia BHTG trong trường hợp phát sinh nghĩa vụ trả bảo hiểm theo quy định của pháp luật. Ở mỗi nước có quy định khác nhau về hạn mức BHTG, phụ thuộc vào trình độ phát triển và quy mô của hệ thống tài chính, đặc biệt là các tổ chức tín dụng.

Tại Việt Nam, tổ chức BHTG ra đời chưa lâu với nguồn vốn và năng lực thể chế còn khá khiêm tốn. Nhiệm vụ xử lý bảo hiểm tiền gửi chỉ mới bó hẹp tại các QTDND trong khi hệ thống ngân hàng thương mại phát triển rất nhanh với tổng tiền gửi đã vượt quá GDP. Qua vài lần điều chỉnh, hạn mức tiền gửi được bảo hiểm hiện nay là 75 triệu đồng, bằng 1,25 lần thu nhập quốc dân bình quân đầu người Việt Nam. Theo khuyến cáo của Hiệp hội Bảo hiểm tiền gửi quốc tế, hạn mức bảo hiểm tiền gửi

Bảo hiểm tiền gửi là một định chế tài chính đặc biệt có lịch sử phát triển khá lâu đời trên thế giới. Tổ chức Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) là tổ chức có tiềm lực tài chính đủ lớn để chi trả được khoảng 90-95% người gửi tiền trong trường hợp một định chế tài chính gặp sự cố về thanh khoản.

tối thiểu phải bằng 2 lần thu nhập quốc dân bình quân đầu người. Tuy nhiên, trên thế giới có nhiều quốc gia mức tiền gửi được bảo hiểm đã lên tới 3,5 - 4 lần GDP bình quân đầu người (Mỹ, Đức...)

Mới đây, NHNN đã trình Thủ tướng Chính phủ tăng hạn mức bảo hiểm tiền gửi lên 125 triệu đồng cho mỗi người gửi tiền được bảo hiểm tại 1 tổ chức tham gia BHTG. Con số này gấp 2 lần GDP bình quân đầu người của Việt Nam và theo tính toán của các chuyên gia, mức này có thể chi trả toàn bộ được 90% người gửi tiền được bảo hiểm. Hạn mức trả tiền bảo hiểm dự kiến 125 triệu đồng cũng phù hợp với mức gia tăng thu nhập của hầu hết người gửi tiền, đặc biệt là tầng lớp trung lưu đang phát triển rất nhanh ở Việt Nam, phù hợp với tốc độ tăng khá nhanh tổng tài sản của các TCTD, đặc biệt là rủi ro có thể có về nợ xấu trong giai đoạn khó khăn do dịch COVID-19.

Một vấn đề khác đang đặt ra là với tốc độ phát triển khá nhanh tổng tài sản của hệ thống các NHTM cũng đòi hỏi tổ chức BHTG cần chuyên nghiệp, đủ mạnh cả về tiềm lực tài chính và năng lực thể chế để tái cơ cấu hiệu quả các NHTM trong trường hợp cần thiết, nhất là các ngân hàng có tổng tài sản trung bình trở xuống.

Nhiệm vụ này lâu nay do NHNN đảm nhận.

Tổng tài sản của BHTG Việt Nam hiện nay còn rất khiêm tốn, khoảng 65.000 tỷ đồng và khả năng chi trả bảo hiểm khoảng 58.000 tỷ đồng. Con số này còn thấp so với tổng tiền gửi của một ngân hàng thương mại trung bình, chưa kể 4 ngân hàng TMCP Nhà nước.

Mặt khác, năng lực thể chế của BHTG còn rất hạn chế cả về tổ chức, nhân lực, công nghệ và giám sát ngân hàng. Ở nhiều nước tổ chức bảo hiểm tiền gửi là cơ quan tham gia trực tiếp vào quá trình quốc hữu hóa hoặc tư nhân hóa một NHTM thuộc diện tái cấu trúc (Hàn Quốc, Nhật Bản...). Mặt khác, theo chỉ đạo của Ngân hàng Trung ương hoặc Ủy ban Giám sát Tài chính và Bộ Tài chính, thậm chí BHTG còn có quyền thay đổi toàn bộ tổ chức và hoạt động của các ngân hàng thương mại thuộc diện này để đảm bảo an toàn tuyệt đối lợi ích của người gửi tiền được bảo hiểm.

Mục tiêu này ở các nước có kinh tế thị trường truyền thống là một thông lệ, nhưng ở Việt Nam còn rất xa. Tuy nhiên, nếu kéo dài tình trạng hiện tại sẽ không phù hợp với xu thế phát triển của hệ thống ngân

hàng, đồng thời cũng khiến cho hoạt động ngân hàng thiếu chuyên nghiệp, rủi ro đạo đức lớn và về lâu dài sẽ ảnh hưởng đến tiến trình phát triển chuyên nghiệp, hiện đại của các NHTM. Một hệ thống tài chính hùng mạnh đảm bảo cho một nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững trong những năm tới, không thể tiếp tục duy trì tình trạng một tổ chức bảo hiểm tiền gửi chỉ đủ khả năng chi trả và xử lý rủi ro thanh khoản của riêng các quỹ tín dụng nhân dân vốn chỉ chiếm 5% (hoặc thấp hơn) tổng tài sản của cả hệ thống tổ chức tín dụng. Đây có thể coi là một nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển hệ thống tài chính của Việt Nam trong thập kỷ tới.

Chừng nào người gửi tiền và các tổ chức tín dụng quan niệm rằng tiền gửi của người gửi tiền được bảo hiểm 100% bởi Chính phủ (Ngân hàng Trung ương), rủi ro đạo đức sẽ tồn tại ở cả người gửi tiền, trung gian tài chính và thậm chí cả người vay tiền. Đây là nguyên nhân sâu xa của tình trạng chất lượng tài sản thấp,

năng lực thể chế ngân hàng yếu (kể cả sở hữu lũng đoạn, sở hữu chéo...) và rủi ro hệ thống, rủi ro vĩ mô khác.

Ở một số nước người có khoản tiền gửi lớn vượt quá hạn mức tiền gửi được bảo hiểm, pháp luật cho phép họ tách ra nhiều tài khoản tiền gửi do những người trong gia đình đứng tên sao cho tối đa hóa được hạn mức tiền gửi được bảo hiểm. Điều này cho thấy dân chúng rất quan tâm đến BHTG, coi đó là một trong những điều kiện then chốt để họ yên tâm gửi tiền vào ngân hàng, họ buộc phải cân nhắc số lượng tiền gửi, ngân hàng tin cậy để gửi và cuối cùng mới là vấn đề lãi suất tiền gửi. Chỉ riêng thái độ này của người gửi tiền đã tạo ra sức ép thị trường sống còn đối với hệ thống quản trị, cơ cấu sở hữu, chất lượng tài sản, chỉ tiêu an toàn và quản lý rủi ro của ngân hàng.

Đây cũng là nguyên nhân sâu xa khiến cho nhiều chỉ tiêu an toàn hệ thống ngân hàng bị méo mó và không được thực thi giám sát cẩn trọng, gây khó khăn rất lớn cho ngay cả các cơ quan giám sát của NHNN.

Tóm lại chủ trương tiếp tục tăng hạn mức bảo hiểm tiền gửi của Chính phủ, NHNN trong thời gian tới là hoàn toàn hợp lý, là một bước tiến gần hơn với thông lệ quốc tế về BHTG và đáp ứng nhu cầu thực tiễn của Việt Nam hiện nay. Tuy nhiên, trong dài hạn, hoạt động lớn và quan trọng như BHTG ở Việt Nam không thể chỉ được giải quyết theo cách nâng dần hạn mức trả tiền bảo hiểm, mà đã đến lúc phải tái cơ cấu và nâng cấp tổ chức này để ngày càng đảm nhận tốt hơn vai trò, trọng trách bảo vệ người gửi tiền, hệ thống tài chính và toàn bộ nền kinh tế theo đúng vị trí và thông lệ quốc tế về BHTG./.



ĐIỀU CHỈNH HẠN MỨC TRẢ TIỀN BẢO HIỂM - NGƯỜI GỬI TIỀN ĐƯỢC BẢO VỆ TỐT HƠN

Ban Biên tập

Hạn mức trả tiền bảo hiểm được coi là công cụ quan trọng trong việc thực hiện chính sách bảo vệ người gửi tiền, từ đó góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các tổ chức tín dụng, đảm bảo phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng.

Để đạt được hiệu quả tối đa cho mục tiêu cuối cùng của chính sách bảo hiểm tiền gửi (BHTG) là củng cố lòng tin của người gửi tiền vào hệ thống ngân hàng, đã đến lúc cần điều chỉnh tăng hạn mức chi trả BHTG.

Hạn mức BHTG là công cụ cốt lõi để bảo vệ người gửi tiền

Kinh nghiệm thực tiễn tại nhiều quốc gia cho thấy, BHTG luôn là cấu phần quan trọng trong mạng lưới an toàn tài chính, là một trong những công cụ quan trọng của Chính phủ nhiều nước nhằm bảo vệ người gửi tiền.

Hạn mức BHTG được coi là công cụ cốt lõi trong việc thực hiện chính sách bảo vệ người gửi tiền của các hệ thống BHTG. Công cụ hạn mức BHTG có thể được sử dụng để hỗ trợ các cơ quan quản lý, giám sát trong nỗ lực đảm bảo ổn định hoạt động ngân hàng và duy trì kỷ luật thị trường. Với sự có mặt của BHTG, người gửi tiền yên tâm hơn khi khoản tiền gửi của mình được bảo đảm chi trả trong trường hợp tổ chức tín dụng mất khả năng thanh toán. Nếu không có BHTG, sẽ dẫn đến trường hợp người dân tranh nhau rút tiền hàng loạt nhằm tối thiểu hóa thiệt hại, trước khi tổ chức tín dụng tuyên bố phá sản hoặc mất khả năng chi trả. Nghiêm trọng hơn sẽ dẫn đến trường hợp tháo chạy hàng loạt ở tất cả các tổ chức tín dụng, gây hoảng

loạn, đổ vỡ lan truyền trên toàn hệ thống.

Việc xác định hạn mức chi trả cho người gửi tiền một cách hợp lý là hết sức quan trọng. Nếu xét về khía cạnh tác động trực tiếp tới quyền lợi của người gửi tiền, tổ chức nhận tiền gửi và thị trường tài chính, hạn mức chi trả phải bảo đảm tác động được tối đa tới càng nhiều người gửi tiền và càng nhiều số tiền gửi càng tốt. Tuy nhiên, xét theo khía cạnh tác động gián tiếp, nếu như mức cam kết chi trả quá cao và quá rộng sẽ dẫn tới sự thờ ơ, ỷ lại của người dân trong việc đánh giá tín nhiệm, chất lượng của các tổ chức tín dụng để gửi tiền. Bên cạnh đó, cũng sẽ dễ dẫn tới các hành vi lạm dụng, lợi dụng chính sách, vi phạm chuẩn mực đạo đức nghề

nghiệp mà không chú ý nâng cao hiệu quả hoạt động và củng cố hệ thống quản trị rủi ro của các tổ chức nhận tiền gửi. Từ đó, lại làm cho rủi ro mất khả năng thanh toán, đổ vỡ của các tổ chức nhận tiền gửi cũng như toàn bộ hệ thống ngày càng cao. Vì vậy, hầu hết các quốc gia đều rất chú trọng xác định mức này hợp lý cho từng thời kỳ.

Hiện nay, khi mà nền kinh tế Việt Nam đang được kỳ vọng tiếp tục phát triển, thu nhập dân cư ngày càng cao thì lượng tiền gửi của người dân cũng tăng theo, đồng thời nhu cầu phải ổn định tâm lý người gửi tiền cũng cao hơn. Bên cạnh đó, mặt bằng giá cũng liên tục tăng trong thời gian qua cũng tác động ít nhiều đến tâm lý người gửi tiền. Vì



vậy, việc tăng hạn mức trả tiền bảo hiểm nhằm bảo đảm tốt hơn quyền lợi người gửi tiền, góp phần thúc đẩy lành mạnh hóa và ổn định thị trường tài chính trong giai đoạn hiện nay là hết sức cần thiết.

Hạn mức trả tiền bảo hiểm hợp lý giúp người gửi tiền an tâm hơn khi để tiền lại ngân hàng, tránh tâm lý lo ngại rút tiền khi có biến động xấu. Do đó, một trong những vấn đề đầu tiên Chính phủ quan tâm ngay khi bắt đầu tái cơ cấu hệ thống tổ chức tín dụng là ổn định tâm lý và bảo vệ người gửi tiền. “Không để xảy ra đổ vỡ và mất an toàn hoạt động ngân hàng ngoài tầm kiểm soát của Nhà nước” là cam kết quan trọng của Chính phủ nhằm duy trì niềm tin và ngăn ngừa tình trạng rút tiền hàng loạt của người gửi tiền.

Hạn mức 125 triệu đồng là phù hợp

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) đã góp phần quan trọng trong việc ổn định tâm lý người gửi tiền và nâng cao niềm tin của dân chúng vào hệ thống ngân hàng. Tính đến tháng 6/2020, đã có 1.282 tổ chức tham gia BHTG, bao gồm 95 ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, 01 ngân hàng hợp tác xã, 1.182 quỹ tín dụng nhân dân và 04 tổ chức tài chính vi mô. Thông qua đó, BHTGVN hiện đang bảo vệ cho hơn 70,8 triệu người gửi tiền.

Theo Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, hạn mức BHTG dự kiến sẽ tăng lên 125 triệu đồng, nghĩa là hạn mức sẽ tăng 66%. Đây là mức điều chỉnh tương đối mạnh tay, cho thấy tổ chức bảo hiểm tiền gửi, cơ quan quản lý ngân hàng cũng như Chính phủ đã có những thay đổi trong cách thức đánh giá, phân



tích mức độ phù hợp của hạn mức, nhằm đưa công cụ chính sách quan trọng này bắt kịp với những bước phát triển của hệ thống ngân hàng và mức thu nhập của quốc dân để bảo vệ tốt hơn quyền lợi của người gửi tiền.

Theo tính toán, với hạn mức đề xuất là 125 triệu đồng, đã có 90,94% người gửi tiền trong hệ thống ngân hàng được bảo hiểm toàn bộ, qua đó những người gửi tiền nhỏ lẻ, ít có điều kiện tiếp cận với các thông tin về tài chính - ngân hàng chắc chắn sẽ không mất tiền tiết kiệm là mồ hôi công sức của họ.

Hạn mức này cũng phù hợp với năng lực tài chính hiện tại của BHTGVN. Tính đến hết 31/7/2020, tổng tài sản của BHTGVN đạt hơn 67 nghìn tỷ đồng, trong đó Quỹ dự phòng nghiệp vụ đạt hơn 58 nghìn tỷ đồng. Tổng tài sản của BHTGVN và quỹ dự phòng nghiệp vụ chi trả không lớn so với quy mô huy động vốn của một ngân hàng, do vậy không cho phép áp dụng một hạn mức chi trả cao, vì hạn mức chi trả càng cao sẽ càng làm tăng rủi ro vỡ quỹ BHTG nếu phải thực hiện nghĩa vụ chi trả. Nguyên tắc 8 về Hạn mức Bảo hiểm trong Bộ nguyên tắc cơ bản sửa đổi của Hiệp hội BHTG quốc

tế (IADI) năm 2014 và Hướng dẫn nâng cao về phát triển hệ thống BHTG hiệu quả tháng 3/2013 cho rằng: Nếu nguồn quỹ không có sẵn hoặc quá nhỏ đối với một đất nước, hạn mức bảo hiểm cần phải giảm xuống hoặc thu hẹp lại. Giảm hạn mức bảo hiểm hoặc phạm vi bảo hiểm có thể làm giảm các yêu cầu góp vốn. Tuy nhiên, hạn mức bảo hiểm thấp hơn cũng có thể dẫn đến nguy cơ cao hơn về việc rút tiền hàng loạt của người gửi tiền khi xảy ra khủng hoảng ngân hàng. Ngoài ra, mức điều chỉnh này không quá đột ngột để tránh rủi ro đạo đức, người dân sẽ cân nhắc kỹ hơn khi lựa chọn ngân hàng gửi tiền.

Trong bối cảnh nền kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19, việc tăng hạn mức BHTG là cần thiết để ổn định tâm lý người gửi tiền, góp phần duy trì nguồn vốn huy động từ dân cư cho các tổ chức tín dụng, bảo đảm sự ổn định của các tổ chức tín dụng, sự phát triển an toàn của hệ thống ngân hàng và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền. Điều này cũng phù hợp với chủ trương luôn ưu tiên bảo vệ quyền lợi người gửi tiền của Chính phủ, NHNN và xu hướng hoạt động BHTG trên thế giới hiện nay./.

KHẮC PHỤC ẢNH HƯỞNG CỦA COVID 19, TRIỂN KHAI CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM TIỀN GỬI HIỆU QUẢ

TS. Vũ Văn Long
Phó Tổng giám đốc BHTGVN

Ngành tài chính – ngân hàng chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19

Nền kinh tế thế giới đã phải hứng chịu cú sốc lớn do đại dịch Covid-19 gây ra, với những ảnh hưởng nặng nề như khủng hoảng về y tế, tổn thất về kinh tế, tài chính – ngân hàng cũng như cho hoạt động của các tổ chức nhận tiền gửi. IMF chỉ ra rằng, COVID-19 là cuộc khủng hoảng kinh tế xã hội nghiêm trọng nhất kể từ Chiến tranh thế giới thứ hai trở lại đây. Các ngành như du lịch, lữ hành chịu ảnh hưởng nghiêm trọng nhất, ngành thương mại và chuỗi cung ứng gián đoạn, kinh doanh và tiêu dùng giảm đáng kể. Vì vậy, tại nhiều quốc gia, Ngân hàng trung ương phải hạ lãi suất cũng như triển khai nhiều biện pháp hỗ trợ cho thị trường tài chính cũng như các doanh nghiệp. Ngành ngân hàng chịu ảnh hưởng do biến động trên thị trường vốn, môi trường giao dịch, sự suy giảm giá trị tài sản cũng như mức độ tín nhiệm của người vay.

Về phía các tổ chức nhận tiền gửi, các đối tượng này chịu 2 thách thức lớn: thứ nhất là khó khăn trong việc xác định và kiểm soát sự sụt giảm giá trị các tài sản tài chính cũng như mất thanh khoản, thứ hai là những khó khăn về mặt hoạt động cũng như rủi ro. Cụ thể, ảnh hưởng của Covid-19 tới hoạt động ngân hàng bộc lộ rõ nét ở một số khía cạnh: Hoạt động tác nghiệp hàng ngày; Tăng trưởng dư nợ tín dụng; Lợi nhuận; và Nợ xấu. Tình hình hoạt động khó khăn của các tổ chức nhận tiền gửi đòi hỏi



các tổ chức bảo hiểm tiền gửi (BHTG) trên thế giới thực hiện những biện pháp ứng phó kịp thời.

Trong bối cảnh đó, Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI) đã thực hiện khảo sát về ảnh hưởng của dịch Covid 19 tại các quốc gia và biện pháp ứng phó mà các cơ quan giám sát, điều hành về tài chính – ngân hàng, trong đó có tổ chức BHTG áp dụng. Về cơ bản, các quốc gia đã tăng cường các biện pháp để giám sát khả năng chi trả và thanh khoản của các tổ chức tín dụng. Ngoài ra, các cơ quan có thẩm quyền cũng điều chỉnh quy định về tiêu chuẩn vốn và cho vay, tạm dừng việc thực hiện các quy định mới.

Ủy ban Basel về giám sát ngân

hàng đã đưa ra một loạt các biện pháp nhằm củng cố năng lực hoạt động cho các ngân hàng và cơ quan giám sát để ứng phó với khủng hoảng. Trong đó, điều chỉnh tiến trình thực hiện các tiêu chuẩn Basel III như hoãn thời hạn thực hiện chuẩn Basel III, thời hạn thực hiện khung rủi ro thị trường và yêu cầu công bố đối với trụ cột 3 về minh bạch thị trường đến tháng 1 năm 2023.

Ngoài ra, ngân hàng các nước đã áp dụng nhiều biện pháp ứng phó cấp bách với dịch bệnh như: Giảm vốn dự trữ chống rủi ro chu kỳ, giảm tỷ lệ đảm bảo thanh khoản, thay đổi tiêu chuẩn trích lập dự phòng; hoãn thời hạn trả nợ đối với một số loại khoản vay, hoãn báo cáo tư vấn

không thiết yếu đối với các thành viên mạng an toàn tài chính, hoàn thực hiện các bài kiểm tra mô phỏng cho toàn hệ thống. Nhằm hỗ trợ nền kinh tế đối phó với những tác động tiêu cực từ đại dịch Covid-19, các ngân hàng trung ương trên toàn thế giới đã nới lỏng chính sách tiền tệ bằng cách hạ lãi suất và tái khởi động các chương trình mua trái phiếu đặc biệt, được gọi là “gói nới lỏng định lượng” (QE). Theo ước tính của Fitch Rating, tổng quy mô các gói kích thích tài khóa lên tới khoảng 5 nghìn tỷ USD (tương đương 7% GDP toàn cầu), vượt qua quy mô gói kích thích trong giai đoạn khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008.

Khuyến nghị từ hoạt động của các tổ chức BHTG quốc tế

Đối với các tổ chức BHTG quốc tế, khảo sát của IADI cho thấy các tổ chức này áp dụng nhiều biện pháp ứng phó với khủng hoảng do dịch Covid-19 gây ra nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, tăng tương tác với các tổ chức tham gia BHTG và người gửi tiền, tăng cường chia sẻ thông tin và phối hợp với các thành viên trong Mạng an toàn tài chính, các cơ quan quản lý.

Thứ nhất, tổ chức BHTG cần đảm bảo duy trì các nghiệp vụ cốt lõi thông qua việc xây dựng kế hoạch hoạt động liên tục (business continuity plan). Kế hoạch này nhằm duy trì hoạt động quan trọng của tổ chức BHTG khi số lượng nhân viên có thể giảm tạm thời, do giãn cách xã hội hoặc bất ổn kéo dài. Trong đó, tổ chức BHTG cần ưu tiên các hoạt động thiết yếu với số lượng nhân sự cần thiết tối thiểu, đồng thời xác định các hoạt động sẽ tạm ngừng trong thời gian diễn ra dịch bệnh. Cần có kế hoạch linh hoạt trong việc phân chia nhân sự hoặc làm việc

luân phiên, làm việc từ xa, bao gồm cả việc củng cố các điều kiện làm việc từ xa như truy cập dữ liệu trực tuyến, đảm bảo an ninh mạng. Đặc biệt, cần đảm bảo công tác truyền thông chính sách BHTG trong giai đoạn dịch bệnh, phổ biến các thông tin quan trọng về BHTG và tài chính ngân hàng, ổn định tâm lý cho công chúng, tránh khủng hoảng do rút tiền hàng loạt.

Thứ hai, cần đảm bảo lập kế hoạch dự phòng quản lý khủng hoảng về BHTG. Nguyên tắc số 6 của Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả do IADI ban hành đã nêu rõ: “Tổ chức BHTG cần phải có các chính sách và quy trình dự phòng rủi ro, quản trị khủng hoảng hiệu quả nhằm đảm bảo khả năng phản ứng hiệu quả trước rủi ro và thực trạng đổ vỡ ngân hàng cũng như các sự kiện khác. Việc xây dựng các chiến lược ứng phó khủng hoảng và chính sách quản trị cần là trách nhiệm chung của tất cả thành viên của mạng an toàn tài chính. Tổ chức BHTG cần là thành viên của tất cả khung khổ trao đổi thông tin và hợp tác giữa các thành viên mạng an toàn tài chính trong vấn đề ứng phó và quản trị khủng hoảng.” Đặc biệt, tổ chức BHTG cần phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền về tài chính, ngân hàng thực hiện chiến dịch truyền thông nhằm dự phòng và quản lý, xử lý khủng hoảng.

Cụ thể, cần làm rõ vai trò của tổ chức BHTG và các cơ quan thuộc Mạng an toàn tài chính trong việc lập kế hoạch dự phòng khủng hoảng và cơ chế phối hợp hành động giữa các bên, nhất là khi các cơ quan quản lý chính sách cần thực hiện được các biện pháp ngăn ngừa ảnh hưởng lên toàn hệ thống của các trường hợp như dịch Covid 19 gây ra. Cơ chế chia sẻ thông tin

giữa tổ chức BHTG với các cơ quan trong Mạng an toàn tài chính cũng cần được củng cố, trong đó nguồn thông tin cần được đảm bảo đầy đủ, sẵn có. Tổ chức BHTG có thể thông qua các thông tin về người gửi tiền để đánh giá thường xuyên và chi trả nhanh chóng cho người gửi tiền khi xảy ra đổ vỡ. Đồng thời, cần đánh giá lại quy trình và phương thức trả tiền bảo hiểm, chuẩn bị sẵn các phương án cần thiết trong trường hợp thiếu hụt nhân sự do bệnh dịch nếu phải chi trả cho người gửi tiền.

Kết quả khảo sát của IADI cho thấy phần lớn các tổ chức BHTG tương tác thường xuyên hơn với các cơ quan trong Mạng an toàn tài chính, thông qua các cuộc họp định kỳ (hàng tuần hoặc hai tuần một lần như đã áp dụng tại Anh và Đài Bắc Trung Quốc), với trọng tâm là nhiệm vụ và quyền hạn của tổ chức BHTG để xử lý theo hướng tối thiểu hóa rủi ro và tối thiểu hóa tổn thất. Quy trình và chính sách chi trả cũng được xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với các kế hoạch dự phòng chi trả nếu xảy ra giãn cách xã hội. Theo thống kê, Tổng công ty BHTG Philippines (PDIC) đã chi trả cho 2 tổ chức tham gia BHTG đổ vỡ trong giai đoạn dịch bệnh vừa qua.

Tổ chức BHTG cần tập trung truyền thông chính sách hiệu quả, nhất là khi xảy ra khủng hoảng. Khi đó, người gửi tiền cần nắm được những thông tin về an toàn tiền gửi, hoạt động của các ngân hàng, chính sách BHTG v.v trước những ảnh hưởng do dịch bệnh gây ra. Công tác truyền thông trong giai đoạn này cần có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan trong Mạng an toàn tài chính để đảm bảo sự thống nhất của thông điệp truyền thông đến công chúng. Các tổ chức BHTG đã tập trung nâng cao nhận thức của công chúng về những lợi

ích mà chính sách BHTG mang lại thông qua nhiều phương tiện truyền thông, trong đó có mạng xã hội như Facebook và Twitter, điển hình là ở các nước Colombia, Indonesia, Hong Kong, Kenya và Mexico.

Nhằm hỗ trợ cho các tổ chức tín dụng, một số tổ chức BHTG đã phối hợp với cơ quan giám sát ngân hàng tạm ngừng hoặc giảm các yêu cầu về kiểm tra sức chịu đựng (stress-test) và giảm phí bảo hiểm trong trường hợp nhất định, điển hình là Cơ quan giám sát tài chính Quebec (AMF) và Tổng công ty BHTG Canada đã cho phép hoãn thời gian thu phí bảo hiểm. Tuy nhiên một số tổ chức BHTG khác cho rằng không nên trì hoãn việc thu phí bảo hiểm vì điều này sẽ làm gián đoạn việc tích lũy quỹ BHTG. Không có trường hợp nào giảm phí bảo hiểm.

Một số tổ chức đã lên kế hoạch dự phòng về việc tăng hạn mức nhằm củng cố niềm tin của công chúng và tránh rút tiền hàng loạt nếu xảy ra khủng hoảng. Cơ quan BHTG Thái Lan đã hoãn việc giảm hạn mức (đã được ấn định trước trên lộ trình chuyển từ bảo hiểm toàn bộ sang bảo hiểm với hạn mức xác định) đến tháng 8/2021.

Đồng thời, cần đảm bảo nguồn lực tài chính dự phòng của quỹ BHTG để ứng phó với khủng hoảng, khi phải chi trả hoặc hỗ trợ tài chính để xử lý đổ vỡ. Tổ chức BHTG cần lập quỹ dự phòng khẩn cấp với các điều khoản được hỗ trợ từ Chính phủ và các nguồn lực khác để đảm bảo tính thanh khoản và kịp thời khi cần thiết. Chính sách đầu tư quỹ BHTG của một số tổ chức đã được điều chỉnh kịp thời trong giai đoạn khủng hoảng. Tổng công ty BHTG Đài Bắc Trung Quốc (CDIC) cho biết đã đánh giá lại các đối tác đầu tư và điều chỉnh danh mục đầu tư như giảm số lượng giao dịch và thời gian đáo hạn trong giai đoạn này.

Về vấn đề xuyên biên giới, sự chia sẻ và phối hợp giữa các tổ chức BHTG là rất thiết yếu trong giai đoạn khủng hoảng. Vì dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng đến tất cả các quốc gia trên toàn cầu, cuộc khủng hoảng ở 1 quốc gia có thể ảnh hưởng lớn đến các quốc gia khác trong khu vực. Vì vậy, cần tăng cường chỉ số thông tin giữa các tổ chức BHTG và có cơ chế phối hợp khi xảy ra khủng hoảng hoặc đổ vỡ tổ chức tín dụng, nhằm đảm bảo quyền lợi cho người gửi tiền.

Liên hệ với Việt Nam

Tại Việt Nam, theo đánh giá của các chuyên gia, ngành ngân hàng chịu ảnh hưởng từ dịch Covid-19 chủ yếu ở một số khía cạnh: Thứ nhất, lãi suất cho vay giảm để hỗ trợ khách hàng vay vốn bị ảnh hưởng bởi Covid-19 trong khi tăng trưởng tín dụng ở mức thấp làm giảm thu nhập từ lãi của ngân hàng. Thứ hai, chất lượng tài sản của các ngân hàng thương mại đang xấu đi, nợ xấu có khả năng tăng cao trong ngắn hạn. Thứ ba, thu nhập từ dịch vụ của các ngân hàng thương mại cũng suy giảm do hỗ trợ khách hàng về phí dịch vụ ngân hàng.

Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh, Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam (NHNN) ban hành Chỉ thị số 02/CT-NHNN về các giải pháp cấp bách của ngành Ngân hàng nhằm tăng cường phòng, chống và khắc phục khó khăn của dịch bệnh Covid-19. Trong đó, tập trung thực hiện các giải pháp nhằm kiểm soát lạm phát, duy trì ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối, ổn định kinh tế vĩ mô; tập trung tín dụng cho các lĩnh vực ưu tiên, lĩnh vực sản xuất kinh doanh; đáp ứng kịp thời, đầy đủ vốn cho nền kinh tế, đặc biệt là



để khôi phục và duy trì sản xuất cho các ngành, lĩnh vực bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

Thực hiện chủ trương nói trên của toàn ngành ngân hàng, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) chủ động ban hành Kế hoạch hành động phòng, chống dịch COVID-19 nhằm ngăn chặn sự xâm nhập và lây lan của dịch bệnh, ứng phó có hiệu quả nhất góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người lao động và đảm bảo các hoạt động nghiệp vụ diễn ra liên tục, bảo vệ tốt quyền lợi cho người gửi tiền, góp phần ổn định hệ thống tài chính – ngân hàng.

Trước tình hình kinh tế - xã hội nhiều biến động, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, BHTGVN luôn bám sát chỉ đạo của Chính phủ, NHNN để triển khai hiệu quả nhiệm vụ chính trị được giao với nhiều kết quả nổi bật. Tính đến hết tháng 9/2020, BHTGVN bảo vệ cho gần 6 triệu tỷ đồng tiền gửi của người gửi tiền tại 1283 tổ chức tham gia BHTG (96 ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài, 01 ngân hàng hợp tác xã, 1182 quỹ tín dụng nhân dân và 04 tổ chức tài chính vi mô). BHTGVN cũng đã miễn nộp phí cho 32 tổ chức tham gia BHTG được kiểm soát đặc biệt với tổng số tiền hơn 95 tỷ đồng.

Công tác quản lý và đầu tư vốn được điều chỉnh để phù hợp với tình hình kinh tế của Việt Nam do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 gây ra. Tính đến cuối tháng 9/2020, tổng nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi của BHTGVN được phê duyệt đầu tư là hơn 65.000 tỷ đồng, tổng quỹ dự phòng nghiệp vụ đạt gần 60.000 tỷ đồng. Đây là một nguồn lực tài chính quan trọng để BHTGVN chi trả kịp thời cho người gửi tiền nếu cần thiết.

Các nghiệp vụ như giám sát từ xa, kiểm tra tại chỗ được thực hiện hiệu quả, điều chỉnh phù hợp với diễn biến phức tạp của dịch bệnh. Trong đó, tăng cường công tác khai thác, chia sẻ thông tin hiệu quả từ NHNN nhằm đáp ứng nhu cầu của các nghiệp vụ BHTG. Công tác kiểm soát đặc biệt luôn được chú trọng thông qua việc triển khai hoạt động của Ban chỉ đạo giám sát, kiểm tra và xử lý QTDND có vấn đề.

Về hoạt động thông tin tuyên truyền chính sách BHTG, BHTGVN đã tích cực phối hợp với NHNN thường xuyên đăng tải, phổ biến những nội dung thời sự về hoạt động của ngành ngân hàng và BHTGVN nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và người dân vượt qua khó khăn do tác động của dịch bệnh Covid-19.

Về công tác xây dựng cơ chế chính sách BHTG, BHTGVN tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện Dự thảo Chiến lược phát triển BHTG đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, đề xuất nội dung sửa đổi luật BHTG, hoàn thiện dự thảo để án tăng hạn mức trả tiền bảo hiểm, dự thảo để án phí BHTG phân biệt, nghiên cứu báo cáo NHNN và các bộ, ngành trình Thủ tướng Chính phủ về nội dung tăng vốn điều lệ của BHTGVN v.v. Đây là những cơ sở để BHTGVN có thể hoàn thành tốt hơn những nhiệm vụ chính trị được giao, bảo vệ tốt hơn quyền lợi của người gửi tiền, ứng phó kịp thời với những thay đổi về kinh tế, xã hội.

Trong thời gian tới, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 còn kéo dài, BHTGVN cần nghiên cứu xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng khủng hoảng và kế hoạch truyền thông chính sách BHTG, trong đó có cơ chế phối hợp với các cơ quan như NHNN, Bộ Tài chính, Ủy ban giám sát.... để

triển khai hiệu quả, đồng bộ các chính sách về tài chính – ngân hàng khi nền kinh tế chịu ảnh hưởng tiêu cực từ dịch bệnh hoặc khủng hoảng. Đồng thời, cần xây dựng phương án xử lý đối với các tổ chức tín dụng yếu kém, đảm bảo được nguồn lực của quỹ dự phòng nghiệp vụ nếu phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm. /.

Tài liệu tham khảo:

- IADI (2020): *Some Implications of the Coronavirus: Ensuring Business Continuity and Effective Crisis Management Activities for Deposit Insurers;*

- IADI (2020): *Impact of the COVID-19 Pandemic on Deposit Insurance and Financial Stability*

XÂY DỰNG CƠ CHẾ XỬ LÝ HIỆU QUẢ TỔ CHỨC TÍN DỤNG CÓ VẤN ĐỀ VÀ BẢO VỆ QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI GỬI TIỀN

TS. Phạm Bảo Khánh
Phó Tổng giám đốc BHTGVN

Trong những năm gần đây, số lượng các quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) gặp vấn đề gia tăng. Quá trình xử lý các QTDND còn có nhiều vướng mắc, chưa xử lý một cách có hiệu quả. Câu hỏi đặt ra là cần một giải pháp mang tính hệ thống nhằm xử lý những tổ chức tín dụng này mà không làm ảnh hưởng tới hệ thống, không tạo ra những hệ lụy nghiêm trọng về kinh tế, xã hội.

Ngày 20/11/2017, Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng (TCTD), đây là một đạo luật quan trọng, tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện các giải pháp của Đề án cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 của Thủ tướng Chính phủ với mục tiêu cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với trọng tâm xử lý căn bản, triệt để nợ xấu, bảo đảm quyền lợi người gửi tiền và giữ vững sự ổn định, an toàn hệ thống.

Với những nhiệm vụ quy định trong Luật sửa đổi bổ sung Luật các TCTD, yêu cầu đặt ra là cần có biện pháp xử lý TCTD yếu kém mang tính thị trường và sử dụng được nguồn lực đang phát triển ngày một mạnh mẽ của BHTGVN.

Nguyên tắc 14 về Xử lý đổ vỡ của Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống bảo hiểm tiền gửi hiệu quả của Hiệp hội bảo hiểm tiền gửi quốc tế (IADI, 2014) khuyến nghị các tổ chức BHTG cần có cơ chế xử lý đổ vỡ hiệu quả cho phép tổ chức bảo hiểm tiền gửi thực hiện chức năng bảo vệ người gửi tiền và đóng góp vào sự ổn định tài chính. Khuôn khổ luật pháp cần quy định cơ chế xử lý đặc biệt. Trong đó, quy trình xử lý và bảo vệ người gửi tiền không hạn chế ở việc chi trả cho người gửi tiền. Cơ quan



xử lý cần có các công cụ xử lý hiệu quả để duy trì các nghiệp vụ ngân hàng cơ bản, và xử lý ngân hàng. Các công cụ đó bao gồm quyền thay thế hoặc sa thải lãnh đạo cao cấp, chấm dứt hợp đồng, chuyển đổi và bán tài sản và nợ, cắt giảm hoặc chuyển đổi nợ thành vốn chủ sở hữu hoặc thành lập tổ chức bắc cầu tạm thời và các công cụ khác.

Khi đối chiếu Nguyên tắc 14 với các quy định trong các văn bản Luật có liên quan tại Việt Nam, nhiều tiêu chuẩn của Nguyên tắc chưa có quy định để cập tới ở Việt Nam. Đặc biệt, Việt Nam còn thiếu các công cụ xử lý như chỉ định đơn vị tiếp nhận, thực hiện các giao dịch mua lại và tiếp nhận (P&A) và áp dụng hình thức

ngân hàng bắc cầu. Do vậy, trong thời gian tới, rất cần có một cơ chế xử lý dứt điểm TCTD yếu kém.

Trước hết, để xử lý dứt điểm, cần phải quy định rõ ràng về thời hạn kiểm soát đặc biệt (KSDB) và thời gian gia hạn KSDB để giai đoạn này không kéo quá dài quá mức để dẫn đến ảnh hưởng tới tâm lý của người gửi tiền và gia tăng các chi phí khác.

Thời gian này đủ để cho các TCTD được đặt vào KSDB có thể khôi phục lại hoạt động trong trường hợp còn khả năng phục hồi. Trong trường hợp không thể phục hồi, quy định này là điều kiện cần thiết để có cơ sở chuyển các TCTD yếu kém sang giai đoạn xử lý dứt điểm.

Hiện nay, tại Điều 6, Thông tư số 11/2019/TT-NHNN ngày 02/8/2019 của NHNN quy định về việc KSĐB đối với TCTD, việc quy định thời hạn KSĐB và gia hạn KSĐB do NHNN quyết định đối với các NHTM và Giám đốc chi nhánh NHNN tỉnh thành phố quyết định đối với QTDND. Tuy nhiên, chưa có quy định cụ thể về thời gian tối đa đặt TCTD vào KSĐB.

Theo kinh nghiệm quốc tế, tại các quốc gia có áp dụng hình thức can thiệp sớm (tại Việt Nam là giai đoạn can thiệp sớm và kiểm soát đặc biệt), các văn bản luật quy định rõ về thời gian tối đa và số lần gia hạn tối đa cho hoạt động này.

Thời gian thực hiện can thiệp sớm và khắc phục kịp thời

Nước	Thời gian thực hiện can thiệp sớm và khắc phục kịp thời	Thời gian gia hạn can thiệp sớm và khắc phục kịp thời
Mỹ	90 ngày	Gia hạn 2 lần (90 ngày/lần)
Philippines	Không quá 1 năm	Không có thông tin
Indonesia	3 tháng hoặc 6 tháng	Gia hạn 1 lần (không quá 3 tháng)
Hàn Quốc	1 năm hoặc 1 năm 6 tháng	1 năm hoặc 1 năm 6 tháng
Nhật Bản	1 năm	Không có thông tin

Nguồn: Tổng hợp văn bản pháp luật của các nước liên quan

Do vậy, để không diễn ra tình trạng kéo dài giai đoạn KSĐB, BHTGVN cần kiến nghị với NHNN về việc quy định thời hạn đặt TCTD vào KSĐB tối đa là 2 năm, việc gia hạn thời gian KSĐB tối đa 2 lần và tổng thời gian gia hạn không quá 2 năm vào các quy định pháp luật có liên quan. Quy định này sẽ giúp đảm bảo quyền lợi của người gửi tiền tại các TCTD được đặt vào KSĐB.

Sau khi kết thúc giai đoạn KSĐB, nếu TCTD không thể khắc phục được và không tuân thủ các tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định, cần chuyển TCTD này sang giai đoạn áp dụng cơ chế xử lý dứt điểm. Đồng thời, phải xác định nguyên tắc chi phí tối thiểu trong lựa chọn các biện pháp xử lý để đảm bảo hiệu quả về mặt kinh tế đối với những TCTD không có tầm quan trọng hệ thống.

Thứ hai, đối với QTDND có vấn đề, nghiên cứu và đề xuất áp dụng phương án chuyển giao bắt buộc.

Theo nghiên cứu của Hiệp hội Bảo hiểm tiền gửi quốc

tế (IADI), mô hình kinh doanh của Hợp tác xã tài chính (HTXTC) (tại Việt Nam là hình thức QTDND) có đặc thù khác với ngân hàng. Việc xử lý HTXTC cũng có khác biệt so với xử lý ngân hàng. Đặc biệt, có một số công cụ xử lý ngân hàng sẽ không được áp dụng cho HTXTC bởi vì những công cụ này sẽ yêu cầu thay đổi bản chất hợp tác của HTXTC. Trong nhiều biện pháp có thể áp dụng với HTXTC có thể kể tới như Công cụ tài chính tự chuyển đổi, Tự cứu trợ, Mô hình tài sản tốt, tài sản xấu, Mua lại và tiếp nhận..., có một hình thức để xử lý HTXTC mà không phải xem xét tới việc sự đồng thuận của cổ đông và có thể xử lý dứt điểm HTXTC là hình thức tái cơ cấu bắt buộc.

Luật sửa đổi, bổ sung Luật các TCTD đã quy định về việc chuyển giao bắt buộc đối với ngân hàng thương mại (NHTM) nhưng chưa quy định chuyển giao bắt buộc đối với QTDND. Trên thực tế, NHNN đã giao các NHTM tham gia vào việc cho vay hoặc hỗ trợ thanh toán tiền gửi cho người gửi tiền. Tuy nhiên, chưa có một văn bản quy phạm pháp luật nào quy định chính thức về nội dung này. Việc chuyển giao bắt buộc đối với QTDND cần tính đến yếu tố đặc thù của QTDND là mô hình hợp tác xã và địa bàn hoạt động chủ yếu ở vùng nông thôn. Hiện nay, có hai chủ thể có thể thực hiện nhận chuyển giao QTDND bao gồm: NHTM, Ngân hàng Hợp tác xã. BHTGVN có thể hỗ trợ thông qua việc mua trái phiếu dài hạn hoặc các biện pháp hỗ trợ tài chính khác đối với chủ thể nhận chuyển giao QTDND.

Thứ ba, đối với NHTM, nghiên cứu và đề xuất áp dụng biện pháp P&A và thành lập ngân hàng bắc cầu để xử lý các NHTM yếu kém.

Theo tài liệu về hướng dẫn xử lý TCTD yếu kém do IADI ban hành, P&A và ngân hàng bắc cầu là hai biện pháp phổ biến được áp dụng vì các biện pháp này mang lại hiệu quả về mặt chi phí trong việc bảo vệ người gửi tiền và bảo toàn được các chức năng ngân hàng cơ bản nhằm giảm thiểu sự gián đoạn thị trường. Trong khi đó, tại Việt Nam, Luật các tổ chức tín dụng hợp nhất chưa có quy định về việc áp dụng các biện pháp này. Vì vậy, để xuất bổ sung thêm biện pháp P&A và ngân hàng bắc cầu vào Luật các tổ chức tín dụng và giao nhiệm vụ cho BHTGVN thực hiện các biện pháp này.

Trước mắt, áp dụng hình thức chuyển giao bắt buộc đối với QTDND yếu kém và đến năm 2025, áp dụng hình thức P&A và ngân hàng bắc cầu đối với các NHTM yếu kém.

Nếu hai đề xuất này được áp dụng sẽ có cơ sở để xử lý dứt điểm các tổ chức tín dụng yếu kém (bao gồm cả QTDND và ngân hàng thương mại), tiền gửi của người gửi tiền được bảo toàn chứ không giới hạn trong hạn mức bảo hiểm tiền gửi như khi áp dụng phương án chi trả, qua đó bảo vệ được tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền. Đồng thời, như vậy BHTGVN cũng sẽ có điều kiện tham gia tái cơ cấu có hiệu quả đối với các tổ chức tín dụng yếu kém theo định hướng tại Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Để áp dụng những hình thức xử lý dứt điểm tổ chức tín dụng yếu kém như phương án đề xuất, một số văn bản quy phạm pháp luật cần được sửa đổi, bổ sung bao gồm: Luật Các TCTD, Luật BHTG, Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn Luật có liên quan. Ngoài ra, để hai đề xuất trên có thể áp dụng hiệu quả, cần nghiên cứu và đưa vào các văn bản quy pháp pháp luật có liên quan bao gồm (i) chính sách truyền thông phù hợp trong giai đoạn xử lý TCTD yếu

kém; (ii) có cơ chế cấp vốn trong trường hợp khẩn cấp từ ngân hàng nhà nước; (iii) Bổ sung các quy định liên quan đến mô hình tổ chức, (nếu BHTGVN được giao xử lý), cho phép BHTGVN thành lập công ty con hoặc áp dụng các hình thức thuê ngoài để thực hiện P&A hoặc ngân hàng bắc cầu.

Thứ tư, cần có cơ chế để bảo vệ người gửi tiền trong tiếp cận với tiền gửi trong quá trình xem xét, lựa chọn các biện pháp xử lý các tổ chức tín dụng.

Hiện nay, đã có chế tài xử phạt đối với TCTD khi chậm trễ chi trả cho người gửi tiền tại Điều 12, Khoản 1, điểm c Nghị định 88/2019/NĐ-CP với mức phạt từ 20 triệu đồng đến 40 triệu đồng đối với vi phạm về nhận tiền gửi, chi trả tiền gửi không đúng thủ tục theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, mức phạt thấp và thời gian xử lý QTDND yếu kém kéo dài ảnh hưởng tới quyền lợi của người gửi tiền. Để bảo vệ quyền lợi của người gửi tiền khi không tiếp cận được tiền gửi của mình để xuất mức xử lý vi phạm khi TCTD chậm trễ chi trả cần theo tỷ lệ % số tiền chậm

trễ chi trả tránh trường hợp chiếm dụng vốn đối với số tiền gửi lớn của người gửi tiền, quy định rõ thời điểm xử phạt vi phạm. Đề xuất nghiên cứu bổ sung quy định về bảo vệ quyền lợi người gửi tiền trong văn bản Luật phù hợp (có thể là Luật BHTG), trong đó nêu rõ người gửi tiền có quyền nộp đơn yêu cầu hoặc báo cáo tới cơ quan có thẩm quyền (như NHNN, ...) khi không tiếp cận được tiền gửi. Theo đó, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm trả lời về hướng giải quyết hoặc hướng dẫn giải quyết cho người gửi tiền. Cần quy định rõ thời gian trả lời các đơn yêu cầu hoặc báo cáo của người gửi tiền. Muốn thực hiện hiệu quả giải pháp này, cần có một quy trình xử lý vấn đề với các bước cụ thể và các cơ quan chịu trách nhiệm từng bước, từ đó, giúp tăng cường minh bạch thông tin cho người gửi tiền, góp phần bảo vệ tốt quyền lợi của người gửi tiền đặc biệt khi họ không tiếp cận được tiền gửi của mình.

Tóm lại, việc xây dựng và áp dụng cơ chế xử lý hiệu quả tổ chức tín dụng yếu kém nhằm bảo vệ tốt quyền và lợi ích của người gửi tiền là hết sức cần thiết, qua đó sẽ bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, mang lại hiệu quả về mặt chi phí và bảo toàn được các chức năng cơ bản của tổ chức tín dụng nhằm giảm thiểu sự gián đoạn thị trường./.



Hoạt động ngân hàng 9 tháng đầu năm 2020: **CHUYỂN BIẾN TÍCH CỰC**

PV

Trong 9 tháng đầu năm 2020, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã điều hành linh hoạt, đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ (CSTT) để ổn định thị trường. Thanh khoản của hệ thống tổ chức tín dụng (TCTD) thông suốt.

Giảm lãi suất để tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế

Ngày 1/10/2020, trên cơ sở đánh giá diễn biến tình hình kinh tế trong và ngoài nước, đồng thời để tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế, NHNN điều chỉnh giảm đồng bộ 0,5%/năm các mức lãi suất điều hành; giảm 0,25%/năm trần lãi suất tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; giảm 0,5%/năm trần lãi suất cho vay ngắn hạn các lĩnh vực ưu tiên của TCTD đối với khách hàng. Tính chung từ đầu năm 2020 đến nay, NHNN 03 lần giảm đồng bộ các mức lãi suất với quy mô cắt giảm tương đối mạnh với tổng mức giảm 1,5-2,0%/năm lãi suất điều hành; giảm 0,6-1,0%/năm trần lãi suất tiền gửi; giảm 1,5%/năm trần lãi suất cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên (hiện về mức 4,5%/năm). NHNN là một trong những NHTW có mức cắt giảm lãi suất điều hành lớn nhất trong khu vực. Mặt bằng lãi suất tiền gửi và cho vay của TCTD giảm so với đầu năm: Hiện lãi suất tiền gửi bằng VND của các TCTD phổ biến ở mức 0,1-0,2%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và kỳ hạn dưới 1 tháng; 3,5- 4,0%/năm đối với tiền gửi từ 1 đến dưới 6 tháng; 4,4-6,2%/năm đối với tiền gửi từ 6 đến dưới 12 tháng; kỳ hạn 12 tháng trở lên ở mức 6,0-7,0%/năm. Lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND thuộc một số ngành, lĩnh vực ưu tiên ở mức 4,5%/năm.



Tỷ giá linh hoạt phù hợp diễn biến thị trường

NHNN điều hành, công bố tỷ giá trung tâm linh hoạt hàng ngày phù hợp diễn biến thị trường, cân đối kinh tế vĩ mô, tiền tệ và mục tiêu CSTT, qua đó hạn chế tình trạng đầu cơ, găm giữ ngoại tệ, giảm dần hiện tượng đô la hóa, nhờ đó hấp thu các cú sốc từ bên ngoài đến nền kinh tế. Tỷ giá USD/VND diễn biến phù hợp với điều kiện thị trường và biến động của USD trên thị trường thế giới. Thanh khoản thị trường thông suốt, các nhu cầu ngoại tệ hợp pháp được đáp ứng đầy đủ, kịp thời; NHNN tiếp tục mua ngoại tệ bổ sung Dự trữ ngoại hối Nhà nước.

Tăng trưởng tín dụng cả năm 2020 dự kiến đạt 8%-10%

Về tăng trưởng tín dụng toàn nền kinh tế, sau quý I tăng chậm (T1 tăng 0,01%, T2 tăng 0,2%, T3 tăng 1,3%), sang quý II tín dụng có dấu hiệu tăng dần (T4: 1,42%; T5: 1,96%; T6: 3,63%), đến quý III tín dụng đã khởi sắc tháng 7 tăng 4,03%, tháng 8 tăng 4,75% và đến 30/9/2020 tăng 6,09% so với cuối năm 2019 (cùng kỳ năm 2019 tăng 9,4%).

Trong bối cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn nhưng kết quả tín dụng 9 tháng đầu năm 2020 đã góp phần hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng GDP 9 tháng đầu năm của cả nước đạt 2,12%. Điều này cho thấy, điều

hành tín dụng của NHNN đã đi đúng hướng, các giải pháp đưa ra là kịp thời, phù hợp với thực tiễn và đang từng bước phát huy hiệu quả.

Với tình hình kiểm soát dịch bệnh hiện nay, việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn thúc đẩy hồi phục kinh tế của Chính phủ, cùng các giải pháp về tiền tệ, tín dụng của ngành ngân hàng, tín dụng những tháng cuối năm được kỳ vọng sẽ tiếp tục có mức tăng khá, dự kiến cả năm 2020 có khả năng đạt 8%-10%, góp phần cung ứng vốn cho nền kinh tế, khôi phục sản xuất kinh doanh.

Thanh toán không dùng tiền mặt tăng trưởng mạnh

Khuôn khổ pháp lý và chính sách trong hoạt động thanh toán tiếp tục được nghiên cứu, hoàn thiện nhằm tạo điều kiện thuận lợi ứng dụng công nghệ mới, hiện đại. NHNN hiện đang tập trung hoàn thiện để trình Chính phủ dự thảo Nghị định thay thế các Nghị định về thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM); chuẩn bị trình Chính phủ về Hồ sơ để nghị xây dựng Nghị định về cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động Fintech trong lĩnh vực ngân hàng (đã gửi lấy ý kiến các Bộ, ngành và đăng tải lấy ý kiến rộng rãi trên trang thông tin điện tử của Chính phủ và NHNN). Đồng thời, nghiên cứu xây dựng Đề án phát triển TTKDTM giai đoạn 2021-2025 (tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án phát triển TTKDTM tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020 và đề xuất biện pháp đẩy mạnh TTKDTM trong thời gian tới).

NHNN cũng đã trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định về việc phê duyệt thí điểm dùng tài

khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ (Mobile-Money). Hiện NHNN đang làm việc với Bộ, ngành liên quan để thống nhất các nội dung còn có quan điểm khác nhau, tiếp tục hoàn thiện Quyết định theo chỉ đạo của Thủ tướng. NHNN đang hoàn tất các thủ tục để sớm ban hành dự thảo Thông tư bổ sung, sửa đổi Thông tư 23/2014/TT-NHNN về mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trong đó có nội dung hướng dẫn việc mở tài khoản thanh toán bằng phương thức điện tử (e KYC) không cần gặp mặt trực tiếp để thúc đẩy tiếp cận và sử dụng các dịch vụ thanh toán.

Hoạt động thanh toán, đặc biệt là TTKDTM và thanh toán dịch vụ công trong Quý III/2020 tiếp tục tăng trưởng mạnh, góp phần giải quyết những khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội. Trong 7 tháng đầu năm 2020, tổng số lượng giao dịch qua Hệ thống Thanh toán Điện tử liên ngân hàng (TTĐTĐLNH) tăng 13,61% về giá trị giao dịch so với cùng kỳ năm 2019. Hệ thống chuyển mạch bù trừ các giao dịch bán lẻ tăng 74,07% về số lượng và tăng 106,9% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019. Số lượng giao dịch thanh toán qua thẻ đạt gần 205,6 triệu giao dịch với giá trị đạt gần 475,9 nghìn tỷ đồng (tăng tương ứng 29,7% và 15,8% so với cùng kỳ năm 2019); số lượng giao dịch thanh toán qua Internet tăng 39,1% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019; số lượng giao dịch thanh toán qua điện thoại di động tăng 184,2% về số lượng và 186,3% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019.

Thanh toán dịch vụ công tiếp tục được triển khai rộng rãi. Các tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch

vụ trung gian thanh toán đang tích cực triển khai kết nối thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công của các Bộ, ngành, địa phương. Trong tháng 9/2020, Napas đã hoàn thành kết nối tới Cổng dịch vụ công Quốc gia, trong đó hoàn thành tích hợp 02 dịch vụ công đầu tiên, đó là: nộp thuế phí trước bạ ô tô xe máy và nộp Bảo hiểm xã hội (chiếm trên 50% nhu cầu thanh toán dịch vụ công hiện tại) và tiếp tục mở rộng ra các dịch vụ khác trong thời gian tới.

Tái cơ cấu hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu tạo dấu ấn rõ nét

Sau một thời gian triển khai trên thực tế, các giải pháp đồng bộ tại Nghị quyết số 42 và Quyết định số 1058 đã tạo ra những dấu ấn rõ nét và chuyển biến tích cực trong công tác xử lý nợ xấu và cơ cấu lại các TCTD, thể hiện định hướng, chính sách đúng đắn của Quốc hội và Chính phủ, tạo niềm tin đối với hệ thống các TCTD nói riêng và của cả xã hội nói chung.

Đến nay, về cơ bản sự ổn định, an toàn của hệ thống các TCTD được giữ vững, các TCTD bảo đảm các tỷ lệ, giới hạn an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật. Các TCTD đã tập trung xây dựng, tích cực triển khai phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 để phấn đấu đạt được các mục tiêu đề ra. Chất lượng tín dụng của các TCTD được cải thiện, tỷ lệ nợ xấu nội bảng được kiểm soát dưới mức 2%. Quy mô, năng lực tài chính, năng lực quản trị, tính minh bạch trong hoạt động của các TCTD được nâng cao, mở rộng, phù hợp với thông lệ quốc tế. Tình trạng sở hữu chéo, đầu tư chéo, cổ đông/nhóm cổ đông lớn,

thao túng, chi phối ngân hàng về cơ bản được kiểm soát, xử lý. Công tác thanh tra, giám sát được tăng cường, nâng cao kỷ cương, kỷ luật trên thị trường tiền tệ và lĩnh vực ngân hàng, góp phần ổn định, bảo đảm an ninh tài chính - tiền tệ.

Từ khi Nghị quyết 42 có hiệu lực đến 31/8/2020, thu hồi nợ ước đạt 94.370 tỷ đồng, gấp 1,5 lần tổng thu hồi nợ giai đoạn trước đó (từ 2013 đến 14/8/2017). Kết quả xử lý nợ xấu xác định theo Nghị quyết số 42 bằng hình thức khách hàng trả nợ tăng mạnh, phản ánh ý thức trả nợ của khách hàng đã cải thiện. Khách hàng chủ động và hợp tác hơn trong việc trả nợ TCTD. Đây là dấu hiệu tích cực cho thấy Nghị quyết số 42 đã và đang phát huy hiệu quả, góp phần tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu của hệ thống các TCTD.

Định hướng thời gian tới

Trên cơ sở mục tiêu của Quốc hội, Chính phủ và diễn biến kinh tế vĩ mô, tiền tệ trong và ngoài nước, NHNN cho biết tiếp tục điều hành CSTT chủ động, linh hoạt phối hợp hài hòa với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát; duy trì ổn định vĩ mô, thị trường, hỗ trợ phục hồi nhanh kinh tế; cụ thể: Điều hành nghiệp vụ thị trường mở, điều tiết thanh khoản của TCTD hợp lý để ổn định thị trường; Điều hành công cụ tái cấp vốn linh hoạt, phù hợp với diễn biến vĩ mô, tiền tệ, nhu cầu vốn của TCTD và chủ trương của Chính phủ hỗ trợ nền kinh tế trước tác động của dịch bệnh Covid-19.

Điều hành lãi suất, tỷ giá phù hợp với cân đối vĩ mô, lạm phát, diễn biến thị trường và mục tiêu chính sách tiền tệ; đảm bảo ổn định thị trường,

tỷ giá, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy sản xuất kinh doanh và củng cố Dự trữ ngoại hối Nhà nước khi điều kiện thị trường thuận lợi.

Chỉ đạo TCTD tiếp tục triệt để tiết giảm chi phí để tiếp tục giảm lãi suất cho vay tiếp sức cho nền kinh tế, đơn giản hóa quy trình thủ tục nội bộ, tạo điều kiện cho khách hàng vay mới nhưng không hạ chuẩn cho vay, đảm bảo chất lượng, an toàn tín dụng, duy trì hoạt động lành mạnh của hệ thống ngân hàng. Kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc liên quan đến cơ chế, chính sách cấp tín dụng nhằm hỗ trợ các đối tượng chịu tác động của dịch Covid-19 và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh. Kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, tín dụng tiêu dùng và cho vay bằng ngoại tệ.

Theo dõi, đánh giá tác động của dịch Covid-19 đến khả năng hoàn thành các mục tiêu tại Phương án cơ cấu lại của các TCTD cũng như đến an toàn hệ thống để đề xuất các giải pháp chỉ đạo, xử lý phù hợp. Triển khai tổng kết, đánh giá việc thực hiện Đề án 1058 để làm cơ sở xây dựng Đề án cơ cấu lại hệ thống các TCTD giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục xây dựng, bổ sung hành lang pháp lý cho hoạt động thanh toán điện tử, đáp ứng yêu cầu đối với các mô hình kinh doanh và sản phẩm dịch vụ mới trên nền tảng công nghệ thông tin, trong đó tập trung vào ngân hàng số, thanh toán số, tiếp tục nghiên cứu, triển khai các mô hình thanh toán tại nông thôn, vùng sâu, vùng xa gắn với triển khai Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia; thúc đẩy thanh toán điện tử trong khu vực Chính phủ, dịch vụ

công...

Đẩy mạnh triển khai các chương trình truyền thông, giáo dục tài chính nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng sử dụng các sản phẩm dịch vụ tài chính, khả năng tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ tài chính ngân hàng đối với công chúng; góp phần thúc đẩy TTKDTM, thúc đẩy tài chính toàn diện./.

ĐẢNG BỘ BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM PHÁT HUY TINH THẦN “ĐOÀN KẾT - DÂN CHỦ - ĐỔI MỚI - PHÁT TRIỂN”

Phòng Thông tin tuyên truyền - BHTGVN

Cuối tháng 8/2020, Đại hội Đảng bộ Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) nhiệm kỳ 2020-2025 với tinh thần “Đoàn kết – Dân chủ - Đổi mới – Phát triển” đã được tổ chức thành công tốt đẹp, qua đó xác định những nhiệm vụ chính trị, tư tưởng cũng như định hướng chiến lược cho một giai đoạn phát triển mới của tổ chức.

Hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đã đề ra tại Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2015-2020

Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ BHTGVN nhiệm kỳ 2015-2020 nêu rõ, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Đảng ủy Khối, Ban Cán sự Đảng NHNN, các cơ quan ban, ngành cùng với sự nỗ lực, tinh thần đoàn kết thống nhất, chủ động sáng tạo, quyết tâm khắc phục khó khăn; tập thể Đảng ủy, Ban lãnh đạo BHTGVN đã lãnh đạo, chỉ đạo toàn hệ thống BHTGVN hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao là bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, thực hiện chính sách bảo hiểm tiền gửi, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các tổ chức tín dụng, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng, nâng cao niềm tin công chúng đối với hệ thống tài chính quốc gia; đồng thời hoàn thành tốt công tác xây dựng Đảng và nhiệm vụ chính trị được giao, đảm bảo vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với hoạt động của toàn hệ thống.

Theo đó, các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2015-2020 đề ra đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức. Ngày 19/7/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành



Quyết định số 1058/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020”, trong đó giúp tăng cường năng lực tài chính của BHTGVN để tham gia sâu hơn vào quá trình xử lý, cơ cấu lại các TCTD. NHNN đang nghiên cứu sử dụng nguồn vốn của BHTGVN để hỗ trợ cho các ngân hàng thương mại tham gia quá trình tái cơ cấu lại TCTD yếu kém thông qua việc mua trái phiếu dài hạn của các ngân hàng này. Đặc biệt, tăng trưởng tổng tài sản bình quân của BHTGVN đạt 22,29%/năm; nguồn vốn nhàn rỗi được đầu tư tăng 22,55%/năm; phí bảo hiểm tiền gửi thu được tăng 16,22%/năm; lãi thu được từ hoạt động đầu tư tăng 16,02%...

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD năm 2017 cũng

giúp BHTGVN tham gia sâu hơn vào quá trình tái cơ cấu TCTD yếu kém. Do vậy, chức năng, nhiệm vụ của BHTGVN ngày càng được nâng cao, củng cố trong quá trình tham gia tái cơ cấu hệ thống TCTD. Với vai trò đó, thời gian qua BHTGVN đã nỗ lực triển khai các nhiệm vụ chính trị được Chính phủ, NHNN giao phó.

BHTGVN cũng tích cực tham gia các chương trình an sinh xã hội, hoạt động cộng đồng, đóng góp xây dựng quốc phòng an ninh, bảo vệ chủ quyền đất nước, bảo vệ môi trường... Những kết quả đạt được đã khẳng định đường lối, chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta trong xây dựng và triển khai chính sách BHTG đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển kinh tế đất nước và hội nhập quốc tế.

Với kết quả lãnh đạo hoàn thành và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng, năm 2019 nhân dịp kỷ niệm 20 năm ngày thành lập, BHTGVN vinh dự được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Đánh giá về những thành tựu mà BHTGVN đã đạt được trong nhiệm kỳ 2015- 2020 vừa qua, đồng chí Lê Văn Châu - Phó Bí thư Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương (DNTW) đánh giá cao vai trò của Đảng bộ BHTGVN trong triển khai đồng bộ các giải pháp, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc và các đơn vị trong toàn hệ thống nỗ lực, vượt qua khó khăn, quyết tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ BHTGVN lần thứ I. Đồng chí đặc biệt ấn tượng với các chỉ tiêu Nghị quyết về thực hiện nhiệm vụ chính trị đã được BHTGVN hoàn thành vượt mức. Phó Bí thư Đảng ủy Khối DNTW nêu rõ: “Những kết quả trên đã khẳng định vai trò, vị trí của Đảng bộ BHTGVN trong quá trình xây dựng và phát triển”.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ tới, đồng chí Lê Văn Châu nhấn mạnh tới một số nhiệm vụ và giải pháp quan trọng đối với Đảng bộ BHTGVN, bao gồm:

Thứ nhất, tập trung làm tốt công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ. Không ngừng chăm lo xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh cả về tư tưởng, chính trị đạo đức cách mạng, công tác tổ chức, kiểm tra và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Ngoài ra, thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình, diễn biến tư tưởng của đội ngũ cán bộ, đảng viên, người lao động để có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả những vấn đề nảy sinh; đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt

Đảng theo hướng cụ thể, sát thực, phù hợp với từng loại hình tổ chức Đảng, gắn hoạt động của các đảng bộ, chi bộ với nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị và trách nhiệm đối với nhiệm vụ chung của Đảng bộ; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng và chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ...

Thứ hai, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của BHTGVN; tập trung thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNNN...

Thứ ba, tập trung lãnh đạo thực hiện quyết liệt, hiệu quả nhiệm vụ chính trị, hoàn thành tốt chỉ tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020 - 2025. Triển khai đồng bộ dự án hiện đại hóa hoạt động cùng với hoàn thiện cơ chế, chính sách về bảo hiểm tiền gửi; chủ động ứng phó kịp thời với môi trường hoạt động và chính sách thay đổi; tiếp tục củng cố và xây dựng BHTGVN trong giai đoạn mới, tham gia tái cơ cấu tổ chức tín dụng tại Việt Nam và bảo vệ tốt quyền lợi của người gửi tiền.

Thứ tư, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng bộ đáp ứng yêu cầu phát triển của BHTGVN trong giai đoạn mới. Cụ thể hóa sự lãnh đạo thông qua các nghị quyết chuyên đề lãnh đạo thực hiện những chủ trương lớn, quan trọng về thực hiện nhiệm vụ chính trị, về tái cơ cấu bộ máy và công tác cán bộ. Với những mục tiêu trên, mỗi đảng viên của Đảng bộ BHTGVN phải thực sự tiêu biểu về phẩm chất đạo đức, lối sống;

gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; thường xuyên tự học tập, bồi dưỡng, cập nhật các kiến thức chuyên ngành để tham gia có hiệu quả, góp phần vào sự lãnh đạo của tổ chức đảng đối với nhiệm vụ chính trị của BHTGVN.

Nâng cao năng lực lãnh đạo, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh toàn diện

Tại Đại hội, đồng chí Phạm Bảo Lâm – Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT BHTGVN nêu rõ, với mục tiêu “Nâng cao năng lực lãnh đạo, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh toàn diện; đổi mới, sáng tạo, thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, trong nhiệm kỳ 2020-2025, về công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ BHTGVN sẽ tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị tư tưởng và bồi dưỡng lý luận chính trị; đổi mới, quan tâm, chú trọng nâng cao chất lượng công tác tổ chức và cán bộ; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Đảng...

Bên cạnh đó, tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực và những biểu hiện cơ hội, bè phái, cục bộ trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Đối với lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, triển khai các giải pháp nhằm bảo vệ tốt quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của các tổ chức tín dụng và bảo vệ an toàn hệ thống ngân hàng.

Cụ thể, BHTGVN sẽ hoàn thiện Chiến lược phát triển BHTGVN đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; nghiên cứu và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật BHTG; nâng cao năng lực để BHTGVN có thể tham gia sâu

(Xem tiếp trang 28)

KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT - NHÌN TỪ GÓC ĐỘ BẢO HIỂM TIỀN GỬI VÀ THỰC TIỄN TRIỂN KHAI TẠI VIỆT NAM

Phòng Tham gia kiểm soát đặc biệt và thu hồi tài sản - BHTGV

Kiểm soát đặc biệt là việc một tổ chức tín dụng (TCTD) bị đặt dưới sự kiểm soát trực tiếp của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) do có nguy cơ mất khả năng chi trả, mất khả năng thanh toán nhằm giúp TCTD đó phục hồi hoạt động hoặc cơ cấu lại theo trật tự pháp luật để không ảnh hưởng đến an toàn hệ thống, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền.

Khuôn khổ pháp lý để tổ chức BHTG tham gia quá trình kiểm soát đặc biệt

Theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2017, TCTD được xem xét đặt vào kiểm soát đặc biệt (KSĐB) khi lâm vào một trong các trường hợp sau đây: Mất, có nguy cơ mất khả năng chi trả hoặc mất, có nguy cơ mất khả năng thanh toán theo quy định của NHNN; số lỗ lũy kế của TCTD lớn hơn 50% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; không duy trì được tỷ lệ an toàn vốn quy định (tỷ lệ khả năng chi trả; tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu; tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn; trạng thái ngoại tệ, vàng so với vốn tự có; tỷ lệ dư nợ cho vay trên số dư tiền gửi; các tỷ lệ tiền gửi trung và dài hạn trên số dư nợ cho vay trung và dài hạn) trong thời gian 12 tháng liên tục hoặc tỷ lệ an toàn vốn thấp hơn 4% trong thời gian 06 tháng liên tục; xếp hạng yếu kém trong 02 năm liên tục theo quy định của NHNN.

Do loại hình, quy mô, phạm vi hoạt động và mức độ ảnh hưởng của các TCTD khác nhau nên khi TCTD được đặt vào tình trạng KSĐB thì Thống đốc NHNN hoặc Giám đốc NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố phải xem xét, đánh giá thực trạng, mức độ vi phạm pháp luật, mức độ rủi ro trong



hoạt động của TCTD và ảnh hưởng đến an toàn hệ thống để quyết định đặt tổ chức tín dụng vào KSĐB dưới hình thức giám sát đặc biệt hoặc kiểm soát toàn diện.

Việc thay đổi hình thức KSĐB căn cứ vào thực trạng, mức độ rủi ro trong hoạt động của TCTD được KSĐB, Ban KSĐB kiến nghị Thống đốc NHNN, Giám đốc chi nhánh NHNN tỉnh, thành phố thay đổi hình thức KSĐB đối với TCTD được KSĐB cho phù hợp với tình hình thực tế của TCTD được KSĐB đó.

Theo quy định tại Thông tư 11/2019/TT-NHNN ngày 02/8/2019 của NHNN quy định về KSĐB đối với TCTD, cơ cấu tổ chức của Ban KSĐB có Trưởng Ban, Phó trưởng Ban và các thành viên khác; thành phần gồm: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của NHNN, Bảo hiểm

tiền gửi Việt Nam (BHTGVN), Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam (trong trường hợp KSĐB đối với TCTD là QTDND) ...

Trước khi Luật BHTG có hiệu lực, quy định về KSĐB được quy định tại Quyết định số 92/2001/QĐ-NHNN về việc ban hành Quy chế KSĐB đối với QTDND; Thông tư số 08/2010/TT-NHNN quy định về KSĐB đối với TCTD; Trong giai đoạn này, BHTGVN không được tham gia Ban KSĐB. Khi Luật Bảo hiểm tiền gửi số 06/2012/QH13 có hiệu lực, Quyền và nghĩa vụ của tổ chức bảo hiểm tiền gửi được quy định tại Khoản 13 Điều 13: "Tham gia vào quá trình kiểm soát đặc biệt đối với tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; tham gia quản lý, thanh lý tài sản của tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi theo quy định của Chính phủ", BHTGVN chính

thức tham gia vào quá trình KSĐB các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi theo quy định của NHNN.

Tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 được ban hành ngày 20/11/2017 và có hiệu lực từ ngày 15/01/2018, BHTGVN được giao tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại TCTD được KSĐB thông qua một số nhiệm vụ như: Cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được KSĐB; mua trái phiếu dài hạn của tổ chức tín dụng hỗ trợ; tham gia đánh giá tính khả thi của phương án phục hồi, phương án sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng toàn bộ cổ phần, phần vốn góp của quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô, công ty tài chính; tham gia xây dựng phương án phá sản tổ chức tín dụng được KSĐB; miễn phí bảo hiểm tiền gửi cho TCTD được KSĐB. Như vậy, BHTGVN được tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại TCTD được KSĐB.

Ngày 12/3/2019, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị 06/CT-TTg về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân, trong đó yêu cầu BHTGVN “Phát huy vai trò Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam trong việc liên kết hệ thống, hỗ trợ tài chính và xử lý khó khăn của các Quỹ tín dụng nhân dân, ...” và “Tăng cường vai trò và giao nhiệm vụ Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam và Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam trong việc phối hợp tham gia, hỗ trợ chức năng kiểm tra, giám sát của Ngân hàng Nhà nước đối với các Quỹ tín dụng nhân dân; thực hiện tốt vai trò trách nhiệm đầu mối liên kết hệ thống của Ngân hàng Hợp tác xã

trong điều hòa vốn, hỗ trợ cho vay đối với Quỹ tín dụng nhân dân gặp khó khăn về tài chính, thanh khoản; ...”. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để BHTGVN tham gia KSĐB các TCTD và tham gia có hiệu quả vào quá trình cơ cấu lại các TCTD yếu kém.



(Nguồn: Phòng Tham gia KSĐB và THTS tổng hợp)

Thực tế triển khai tại Việt Nam

Ngay sau khi Luật BHTG có hiệu lực, BHTGVN đã chủ động nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị và điều hành về KSĐB. Tổng giám đốc đã ban hành Hướng dẫn tạm thời số 1215/HD-BHTG ngày 9/12/2016 về việc BHTGVN tham gia vào quá trình KSĐB đối với quỹ tín dụng nhân dân để tạo cơ sở cho BHTGVN nói chung, cán bộ BHTGVN tham gia Ban KSĐB nói riêng, phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời các vi phạm về quy định pháp luật về BHTG tại các quỹ tín dụng nhân dân, góp phần hạn chế hành vi gian lận, trục lợi tiền bảo hiểm, hướng tới mục tiêu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền. Hội đồng quản trị BHTGVN đã ban hành Quy chế về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được

KSĐB kèm theo Quyết định số 593/QĐ-BHTG ngày 7/9/2018; Tổng giám đốc đã ban hành Hướng dẫn thực hiện Quy chế về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được KSĐB số 1327/HD-BHTG ngày 29/10/2019; Quy định tạm thời về Tổ xử lý đột biến đối với Quỹ tín dụng nhân dân có vấn đề.

Với nhiệm vụ tham gia vào quá trình KSĐB đối với tổ chức tham gia BHTG theo quy định của NHNN, thực tế trong thời gian qua BHTGVN đã thực hiện các nhiệm vụ trong quá trình này. Do BHTGVN chủ yếu tham gia Ban KSĐB đối với QTDND nên trước khi NHNN chi nhánh các tỉnh, thành phố ra quyết định KSĐB, BHTGVN đã được tham gia ý kiến, trao đổi về một số nội dung liên quan đến quyết định KSĐB, do đó đã có sự phối hợp tốt trong triển khai, phân công thực hiện nhiệm vụ trong KSĐB.

BHTGVN xác định việc cử cán bộ tham gia Ban KSĐB là nhiệm vụ quan trọng, phức tạp và có nhiều khó khăn nên đã cử những cán bộ có kinh nghiệm, năng lực và trình độ tham gia Ban KSĐB. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ tham gia Ban KSĐB trên toàn hệ thống đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Trên cơ sở phân công, nhiệm vụ của Trưởng Ban KSĐB, văn bản hướng dẫn của BHTGVN, các cán bộ BHTGVN tham gia Ban KSĐB đã phối hợp với các thành viên Ban KSĐB thực hiện giám sát tình hình hoạt động, đánh giá trực trạng và thực hiện phương án củng cố, chấn chỉnh quỹ tín dụng nhân dân, đặc biệt là giám sát số liệu chi tiết, biến động tài sản của quỹ tín dụng nhân dân, số dư tiền gửi, tiền gửi được bảo hiểm,

tình hình phân loại nợ, khả năng thu hồi nợ của quỹ tín dụng nhân dân để đánh giá khả năng chi trả tiền gửi đến hạn thanh toán.

Trong quá trình tham gia Ban KSĐB, khi có những vấn đề phát sinh hoặc do yêu cầu của Ban KSĐB, NHNN, BHTGVN đã kịp thời có ý kiến trực tiếp hoặc bằng văn bản về những vấn đề liên quan trong KSĐB, do đó mối quan hệ công tác phối hợp giữa BHTGVN với Ban KSĐB và NHNN về cơ bản là tốt.

Cán bộ BHTGVN cũng đã thực hiện kiểm tra, đối chiếu lập danh sách người gửi tiền, xây dựng phương án dự phòng chi trả làm cơ sở để BHTGVN thực hiện chi trả tiền gửi khi phát sinh nghĩa vụ chi trả, lên danh sách những trường hợp cần xác minh, đối chiếu thêm về tiền gửi và người gửi tiền cũng như lên danh sách những trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong việc gửi tiền để kiến nghị với NHNN theo quy định tại Luật Bảo hiểm tiền gửi; Thực hiện báo cáo về số dư tiền gửi được bảo hiểm, số tiền dự kiến chi trả theo yêu cầu của NHNN. Đối với nhóm các quỹ tín dụng nhân dân được kiểm soát đặc biệt đang thực hiện phương án ngân hàng thương mại tham gia xử lý, cán bộ BHTGVN đã tham gia đối chiếu, lập danh sách người gửi tiền, tuyên truyền ổn định tâm lý người gửi tiền và hỗ trợ công tác chi trả.

Bên cạnh đó, theo Luật Các tổ chức tín dụng sửa đổi, BHTGVN đã thực hiện miễn phí BHTG cho các đối tượng là các tổ chức tham gia BHTG được kiểm soát đặc biệt.

BHTGVN nói chung, các chi nhánh BHTGVN nói riêng đã chủ động,

tích cực phối hợp với ban KSĐB, Chi nhánh NHNN tỉnh, thành phố tham gia đánh giá tính khả thi của phương án phục hồi khi được yêu cầu.

Mặc dù chưa phát sinh cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được KSĐB nhưng BHTGVN đã chủ động xây dựng mức vốn dự phòng cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được KSĐB để đảm bảo luôn có đủ nguồn lực tài chính, sẵn sàng cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được KSĐB.

Để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tham gia KSĐB, Tổng giám đốc BHTGVN đã ban hành Quyết định số 731/QĐ-BHTG ngày 15/8/2019 về việc phê duyệt đề án đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ BHTGVN tham gia KSĐB tổ chức tín dụng giai đoạn 2019 – 2021. Định hướng của đề án đào tạo, bồi dưỡng là phát triển đội ngũ cán bộ tham gia quá trình KSĐB có trình độ phù hợp với điều kiện phát triển của BHTGVN và sau khi hoàn thành các khóa đào tạo, bồi dưỡng, cán bộ được trang bị kiến thức cơ bản và chuyên sâu để tham gia có hiệu quả vào quá trình KSĐB theo yêu cầu của NHNN và của BHTGVN.

Đến nay, BHTGVN đã tổ chức thành công 02 khóa đào tạo, bồi dưỡng cơ bản cho cán bộ BHTGVN tham gia KSĐB TCTD, dự kiến Khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao cán bộ BHTGVN tham gia KSĐB – Khóa I diễn ra từ ngày 26-31/10/2020 và tổ chức tiếp các khóa cơ bản, nâng cao khác theo kế hoạch.

BHTGVN đã tham gia vào quá trình KSĐB ngày một chủ động và tích cực hơn nhằm góp phần giúp các QTD-ND trở lại hoạt động bình thường

hoặc đề xuất phương án xử lý phù hợp, từ đó đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng, bảo vệ quyền, lợi ích của người gửi tiền, nâng cao vị thế của BHTGVN trong việc tham gia xử lý và tái cơ cấu các QTDND yếu kém./.

Tài liệu tham khảo:

- Luật Các TCTD
- Luật bảo hiểm tiền gửi số 06/2012/QH13.
- Chỉ thị 06/CT-TTg ngày 12/3/2019 về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân.
- Đề tài Nâng cao vai trò của BHTGVN trong hoạt động tham gia kiểm soát đặc biệt nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền.
- <http://www.div.gov.vn>.

SỬ DỤNG HIỆU QUẢ NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH ĐỂ THAM GIA VÀO QUÁ TRÌNH TÁI CƠ CẤU CÁC TCTD - THỰC TIỄN VÀ ĐỀ XUẤT

Phòng Nguồn vốn và Đầu tư - BHTGVN

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức tín dụng là cơ sở pháp lý mới nhất giúp củng cố vai trò của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam trong việc tham gia vào quá trình tái cơ cấu các tổ chức tín dụng. Luật cho phép Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam được thực hiện các hoạt động “cho vay đặc biệt” và đa dạng hóa danh mục đầu tư thông qua “mua trái phiếu dài hạn của tổ chức tín dụng hỗ trợ” theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước. Đứng trước những cơ hội và thách thức của việc gia tăng và phát triển nguồn vốn ở một kênh đầu tư hoàn toàn mới, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam cần sử dụng nguồn vốn một cách hiệu quả để giữ vững và nâng cao vai trò của mình trong quá trình tái cơ cấu các tổ chức tín dụng.

Trong hơn 20 năm hình thành và phát triển, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) luôn kiên định nguyên tắc bảo toàn, phát triển vốn, giúp nâng cao năng lực tài chính của tổ chức nhằm thực hiện các mục tiêu chính sách công. Từ nguồn vốn điều lệ ban đầu 5.000 tỷ đồng hình thành từ ngân sách nhà nước, BHTGVN đã nâng tổng nguồn vốn lên đến hơn 65.000 tỷ đồng (tính đến 31/8/2020), với tốc độ tăng trưởng trung bình ở mức 25-27% mỗi năm. Sau mỗi 5 năm, tổng nguồn vốn của BHTGVN tăng trưởng khoảng 2,5 đến 3 lần. Tỷ trọng số tiền đầu tư trên tổng nguồn vốn duy trì ổn định ở mức 94% đến 96% và doanh thu từ hoạt động đầu tư chiếm trên 99% tổng doanh thu của BHTGVN đã thể hiện nguồn lực tài chính được BHTGVN quản lý và phát triển một cách hiệu quả. Gốc, lãi trái phiếu Chính phủ (TPCP) và lãi tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước (NHNN) được đôn đốc thanh toán đầy đủ, đúng hạn nhằm kịp thời bổ sung vốn nhàn rỗi phục vụ mục đích tái đầu tư của BHTGVN. Bên cạnh nguồn thu phí bảo hiểm định kỳ mỗi quý, các khoản thu lãi từ hoạt động đầu tư hàng năm đã đóng góp một phần đáng kể cho tăng trưởng nguồn vốn

và Quỹ dự phòng nghiệp vụ.

Trong khoảng thời gian từ năm 2015 đến nay, BHTGVN đã liên tục kiện toàn hệ thống văn bản quản trị điều hành về đầu tư thông qua việc ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế đầu tư hợp lý và linh hoạt với quy định và cơ chế chính sách của nhà nước. Ngoài ra, BHTGVN còn tham gia Hiệp hội thị trường trái phiếu Việt Nam (VBMA) nhằm học hỏi và chia sẻ thêm những thông tin về thị trường, về đầu tư trái phiếu; chủ động mở rộng quan hệ hợp tác đầu tư thông qua việc ký kết thỏa thuận

hợp tác toàn diện với nhiều công ty chứng khoán và Ngân hàng thương mại (NHTM) có uy tín trên thị trường; xây dựng Đề án đầu tư mua TPCP thứ cấp và tái khởi động mua thứ cấp từ Quý 4/2016 để tăng tỷ trọng đầu tư trên thị trường thứ cấp sau thời gian gián đoạn từ tháng 10/2013 đến Quý 3/2016, linh hoạt được nguồn vốn về cho các tháng và các năm kế tiếp; v.v... Có thể nói, BHTGVN hiện nay đã tự trang bị đầy đủ về cả vị thế vững vàng và năng lực tài chính để sẵn sàng tham gia sâu hơn vào quá trình tái cơ cấu các Tổ chức tín dụng (TCTD) yếu kém.



Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật các TCTD số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 (có hiệu lực từ ngày 15/1/2018) là cơ sở pháp lý quan trọng cho việc thực hiện các giải pháp cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020. Luật số 17 tiếp tục duy trì các quy định hiện hành và thể hiện sự thay đổi có hệ thống trong xử lý các TCTD yếu kém của các văn bản pháp lý trước đó thông qua một số sửa đổi, bổ sung tập trung chủ yếu vào các nội dung như: nâng cao năng lực quản trị, điều hành của các TCTD, hạn chế tình trạng cổ đông lớn thao túng, chi phối hoạt động của TCTD, biện pháp can thiệp sớm các TCTD có dấu hiệu yếu kém và cơ chế xử lý TCTD được kiểm soát đặc biệt, v.v... Bên cạnh đó, Luật này cũng xác định rõ hơn vai trò của BHTGVN trong việc tham gia sâu vào quá trình giám sát và xử lý hoạt động của các TCTD yếu kém, qua đó cho phép BHTGVN được mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ theo quyết định của NHNN, cho vay đặc biệt lãi suất ưu đãi đến 0% và miễn nộp phí bảo hiểm tiền gửi cho các TCTD được kiểm soát đặc biệt. Về cơ bản, mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ là hoạt động nhằm thực hiện nhiệm vụ chính trị mới của BHTGVN, góp phần giúp các TCTD yếu kém được bổ sung nguồn lực tài chính, phục vụ các mục tiêu như tăng vốn điều lệ và hỗ trợ hoạt động kinh doanh trong giai đoạn phục hồi.

Mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ được hiểu là mua trái phiếu do TCTD tham gia hỗ trợ các TCTD được kiểm soát đặc biệt phát hành, nhằm bù đắp khoản cho vay của TCTD. Theo quy định tại Luật số 17/2017/QH14 (Văn bản hợp nhất 07/VBHN-VPQH ngày 12/12/2017), NHNN quyết định BHTGVN mua trái phiếu

dài hạn của TCTD hỗ trợ; và TCTD hỗ trợ được phát hành trái phiếu dài hạn cho BHTGVN theo quyết định của NHNN. Việc mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ sẽ giúp bổ sung và đa dạng hóa hình thức đầu tư của BHTGVN nhằm giải quyết những khó khăn trong trường hợp ứ đọng nguồn vốn sẵn có.

Khi văn bản Hướng dẫn quy trình mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ được chính thức ban hành, BHTGVN sẽ có thêm một kênh đầu tư mới để gia tăng cơ hội củng cố và phát triển nguồn vốn của tổ chức nhằm thực hiện nhiệm vụ chính trị mới được giao một cách tốt hơn. Ngoài các giải pháp nâng cao năng lực tài chính như: tăng mức thu phí bảo hiểm tiền gửi định kỳ, sử dụng hiệu quả nguồn thu phí thông qua các hình thức đầu tư hiện có, và giảm chi phí hoạt động của tổ chức, BHTGVN có thêm một số giải pháp phát triển nguồn vốn như mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ hay cho vay đặc biệt với vai trò mới đã được các văn bản pháp luật gần đây thông qua. Việc sử dụng linh hoạt nguồn tiền thu được từ phí bảo hiểm tiền gửi, lãi từ hoạt động đầu tư cũng như mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ một cách hợp lý và hiệu quả là những cách thức khả thi nhất giúp BHTGVN củng cố năng lực tài chính để khẳng định vai trò của mình khi tham gia vào quá trình tái cơ cấu các TCTD yếu kém.

Hiện nay, BHTGVN đang nỗ lực xây dựng Quy chế mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ để trình Ban lãnh đạo xin ý kiến của NHNN, trong đó tập trung cụ thể vào các nội dung cơ bản bảo gồm: nguyên tắc mua, lập kế hoạch mua, khối lượng mua, lãi suất mua, thời gian mua, trình tự

mua, phương án mua, v.v... Từ đó, BHTGVN sẽ có cơ sở xây dựng Dự thảo Hướng dẫn quy trình mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ và có thể sớm thực hiện đầu tư vào công cụ này trong thời gian sắp tới.

Tuy nhiên, việc mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ hiện còn mang nhiều bất cập mà trước tiên phải kể đến là sự thiếu thống nhất giữa các văn bản pháp luật. Văn bản pháp lý cao nhất là Luật Bảo hiểm tiền gửi chưa có nội dung cho phép mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ. Trong khi đó, Luật số 17 và Thông tư 20/2020/TT-BTC đã cho phép BHTGVN được sử dụng vốn hoạt động để mua TPCP, trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ theo quyết định của NHNN. Ngoài ra, Luật Bảo hiểm tiền gửi chưa quy định việc bán các công cụ đầu tư mà vẫn giới hạn ở việc mua và nắm giữ đến ngày đáo hạn, chỉ được bán trong trường hợp chi trả, trong khi Thông tư 20 đã cho phép BHTGVN được thay đổi phương thức đầu tư gồm mua và bán trái phiếu trong trường hợp quỹ dự phòng nghiệp vụ không đủ để trả tiền bảo hiểm, giúp BHTGVN tối ưu hóa mọi nguồn tiền nhàn rỗi sẵn có cho đầu tư.

Mặt khác, việc BHTGVN mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ phải được thực hiện theo quyết định của NHNN. Để đưa ra quyết định này thì phương án mua các loại trái phiếu trên phải được phê duyệt trong phương án phục hồi, tức là đòi hỏi phải mất rất nhiều thời gian, gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của các TCTD yếu kém trong thời gian chờ phê duyệt phương án. Trong thực tế, các văn bản hướng dẫn thi hành hiện nay đều đang quy định chi trả là nhiệm vụ được ưu tiên



hàng đầu và tái cơ cấu là nhiệm vụ được ưu tiên số 2, trong khi cơ chế tài chính để thực hiện các nhiệm vụ trên lại chưa thực sự rõ ràng. Đối với trường hợp BHTGVN tham gia tái cơ cấu các TCTD yếu kém, nếu phải hỗ trợ về lãi suất thì sẽ ảnh hưởng không nhỏ, gây sụt giảm nguồn vốn của BHTGVN. Vì vậy, để BHTGVN duy trì được nguồn vốn và đảm bảo về năng lực tài chính của tổ chức, các quy định nên chỉ rõ rằng BHTGVN sẽ chỉ tham gia tái cơ cấu các TCTD yếu kém trên phương diện hỗ trợ về vốn, và quan trọng hơn là cho phép BHTGVN nắm được các thông tin của các TCTD yếu kém là NHTM trong giai đoạn xây dựng phương án phục hồi, bởi hiện nay BHTGVN mới chỉ được cho phép tham gia hỗ trợ các TCTD yếu kém giới hạn là Quỹ tín dụng nhân dân.

Để đảm bảo sự thống nhất với Luật số 17, Thông tư 20 và để tạo tiền đề giúp BHTGVN có thể nâng cao năng lực tài chính, việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Luật Bảo hiểm tiền gửi là vô cùng cần thiết, trong đó cần đồng bộ hóa tất cả các nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của BHTGVN và Luật phải cho phép BHTGVN được tham gia sâu hơn vào quá trình tái cơ cấu các TCTD yếu kém. Bên cạnh đó, Luật Bảo hiểm tiền gửi sửa

đổi cũng cần cập nhật những quy định về việc BHTGVN được sử dụng vốn hoạt động để thực hiện các hoạt động đầu tư, bao gồm vốn điều lệ, quỹ dự phòng nghiệp vụ, quỹ để thực hiện việc cơ cấu lại các TCTD yếu kém và các nguồn hợp pháp khác. BHTGVN cũng nên đề xuất được bổ sung thêm các hình thức đầu tư khác như bán TPCP; mua, bán trái phiếu chính quyền địa phương; mua, bán trái phiếu do Chính phủ bảo lãnh; gửi tiền tại NHTM được NHNN xếp loại A; và mua, bán trái phiếu của NHTM được NHNN xếp loại A vào Luật mới, bởi không kể đến việc BHTGVN đã được Thông tư 20 cho phép bán trái phiếu trong trường hợp quỹ dự phòng nghiệp vụ không đủ để trả tiền bảo hiểm, thì hoạt động đầu tư thật sự phải bao gồm cả mua và bán mới thể hiện đúng bản chất việc nắm giữ là tạm thời thay vì “mua và nắm giữ đến ngày đáo hạn” như Luật Bảo hiểm tiền gửi đang quy định như hiện nay.

Ngoài ra, việc cho phép BHTGVN nắm được những thông tin về TCTD yếu kém là NHTM bên cạnh các Quỹ tín dụng nhân dân là vô cùng cần thiết, bởi đây là những thông tin quan trọng giúp BHTGVN xây dựng phương án phục hồi một cách hiệu quả nhất, đồng thời giúp rút ngắn

thời gian xây dựng phương án để các TCTD yếu kém không lâm vào tình trạng khủng hoảng trong khi chờ phương án phục hồi được phê duyệt. Bên cạnh đó, BHTGVN đề xuất chỉ tham gia hỗ trợ các TCTD yếu kém về phương diện vốn chứ không hỗ trợ lãi suất để đảm bảo giúp BHTGVN vẫn có thể đảm bảo năng lực tài chính vững vàng, tối ưu hóa mọi nguồn tiền nhàn rỗi cho hoạt động đầu tư.

Có thể nói, hoạt động đầu tư của BHTGVN trong suốt những năm qua luôn được thực hiện đúng pháp luật, đảm bảo an toàn, phát triển vốn và đảm bảo thanh khoản. BHTGVN đã có những quyết sách hợp lý theo từng thời kỳ để hoàn thành kế hoạch kinh doanh, đảm bảo các khoản chi hoạt động và nâng cao thu nhập cũng như hoàn thành chỉ tiêu xếp loại của các cơ quan quản lý. Sắp tới, nhiệm vụ chính trị của tổ chức là tham gia sâu vào quá trình tái cơ cấu các TCTD yếu kém sẽ tạo ra nhiều cơ hội để BHTGVN có thể mở rộng các hình thức đầu tư, đồng thời góp phần củng cố và giúp tăng trưởng nguồn vốn, nâng cao năng lực tài chính và cải thiện vị thế của tổ chức Bảo hiểm tiền gửi./.

Chi nhánh BHTGVN khu vực Tây Bắc Bộ:

THÁO GỖ “RÀO CẢN” TRONG THỰC THI NGHIỆP VỤ BẢO HIỂM TIỀN GỬI

Phòng Tổng hợp - Chi nhánh BHTGVN khu vực Tây Bắc Bộ

Đóng góp vào sự phát triển chung của toàn hệ thống Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN), sau hơn 3 năm đi vào hoạt động, Chi nhánh BHTGVN khu vực Tây Bắc Bộ (Chi nhánh) đã vững vàng vượt qua những trở ngại ban đầu, từng bước củng cố nền tảng và khẳng định vai trò, trách nhiệm của mình đối với các tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn 8 tỉnh miền núi Tây Bắc.

Để triển khai chỉ đạo của Ban lãnh đạo BHTGVN, bên cạnh ổn định cơ cấu bộ máy tổ chức, hoàn thiện cơ sở hạ tầng cùng trang thiết bị làm việc, Chi nhánh đã bám sát định hướng mục tiêu theo các kỳ triển khai nhiệm vụ, tích cực thực hiện đồng bộ các hoạt động nghiệp vụ chuyên môn, chú trọng đến chất lượng và hiệu quả hoạt động, từ đó tạo dựng và duy trì niềm tin cho người gửi tiền vào sự phát triển ổn định của hệ thống các TCTD.

Đối với công tác kiểm tra, Chi nhánh tập trung kiểm tra việc hạch toán, quản lý tài khoản tiền gửi được bảo hiểm và hồ sơ, tài liệu, sổ sách, chứng từ liên quan đến tiền gửi được bảo hiểm tại tất cả các Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) được kiểm tra theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Đối với công tác giám sát, Chi nhánh thực hiện giám sát định kỳ 100% tổ chức tham gia BHTG trên địa bàn được giao quản lý (gồm 101 QTDND). Với các quỹ có vấn đề, Chi nhánh tiến hành lập báo cáo chuyên sâu báo cáo tình hình thực tế. Trên cơ sở kết quả giám sát, với quỹ thuộc nhóm 4 và 5, Chi nhánh phối hợp NHNN các tỉnh thực hiện theo dõi chặt chẽ, và báo cáo đầy đủ cho BHTGVN (qua phòng Giám sát) để nắm bắt tình hình, có biện pháp xử lý kịp thời.



Về công tác thu phí, Chi nhánh luôn theo dõi, đôn đốc, thực hiện thu phí đầy đủ đối với 100% các tổ chức tham gia BHTG trên địa bàn. Nhìn chung, các đơn vị thuộc đối tượng phải nộp phí BHTG đều chấp hành tốt theo quy định của BHTGVN cũng như luật BHTG, đảm bảo nộp theo đúng thời gian quy định, không có đơn vị nào vi phạm không nộp phí/ chậm nộp phí.

Công tác thông tin tuyên truyền cũng được Chi nhánh chú trọng đẩy mạnh trên tinh thần tích cực phối hợp các cơ quan truyền thông trên địa bàn quản lý; truyền thông trực tiếp tới người gửi tiền thông qua việc phối hợp với các tổ chức tham gia BHTG, các tổ chức chính trị - xã hội tại các địa phương.

Thực tế, việc tổ chức và phối hợp tổ chức các sự kiện tuyên truyền là cách tiếp cận gần gũi và thực sự có hiệu quả vì có thể duy trì hai chiều luồng thông tin. Đây là cơ sở để Chi nhánh có cái nhìn khách quan và xây dựng những chiến lược truyền thông mới với hiệu quả thực chất, đóng góp cho sự phát triển lâu dài.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn tồn tại một số vấn đề như: Sự phối hợp hoạt động của các tổ chức liên quan trong hệ thống tài chính - ngân hàng, tuy đã được NHNN chi nhánh các tỉnh chỉ đạo sát sao nhưng do trình độ cán bộ tại các QTDND chưa đồng đều, khối lượng công việc phải xử lý nhiều nên việc nghiên cứu, cập nhật các văn bản nghiệp vụ còn chưa kịp thời, dẫn tới một số trường hợp xử lý công việc

chưa đúng quy định.

Qua công tác kiểm tra, giám sát, Chi nhánh phát hiện còn một số đơn vị chấp hành chưa đúng quy định của pháp luật về BHTG, như: chưa bổ sung kịp thời những nội dung thay đổi của Hồ sơ pháp lý tham gia BHTG; việc thực hiện quy trình nghiệp vụ liên quan đến tiền gửi của khách hàng tại đơn vị còn gặp phải một số thiếu sót; việc tính số tiền gửi thuộc đối tượng loại trừ không phải nộp phí BHTG còn thiếu chính xác, dẫn đến tình trạng nộp thừa phí/thiếu phí BHTG. Với những trường hợp này, Chi nhánh đã thực hiện thoả thu hoặc truy thu theo đúng quy định.

Với công tác tuyên truyền, một số đơn vị chưa coi việc tuyên truyền chính sách BHTG là nhiệm vụ chính trị được giao mà cho đó là nhiệm vụ của riêng BHTGVN. Trong khi đặc thù địa bàn Chi nhánh quản lý là 08 tỉnh miền núi Tây Bắc, nơi tập trung đa dạng các nhóm công chúng gửi tiền có hoàn cảnh sống, trình độ văn hóa tương đối chênh lệch. Đặc biệt, đối với khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, hiểu biết của nhân dân về chính sách tiền tệ, hoạt động ngân

hàng, hoạt động BHTG còn nhiều hạn chế, công tác tuyên truyền trở thành một hoạt động khá nhạy cảm đối với công chúng. Vì vậy, vai trò của chính quyền địa phương, của các tổ chức liên quan trong việc phối hợp tuyên truyền chính sách BHTG trở nên quan trọng và cấp thiết hơn bao giờ hết.

Từ những vấn đề còn tồn tại trên, Chi nhánh xin kiến nghị một số nội dung sau:

BHTGVN cần sớm ban hành quy định về gửi bổ sung Hồ sơ pháp lý khi có thay đổi đối với các tổ chức tham gia BHTG trong Quy chế thông tin báo cáo của BHTGVN, góp phần thống nhất về hoạt động của các tổ chức, đồng thời hoàn thiện cơ sở cho cán bộ kiểm tra của Chi nhánh trong thực thi nghiệp vụ.

Cần sớm kiện toàn bộ máy lãnh đạo cấp phòng và đội ngũ cán bộ chuyên môn để đảm bảo nhân lực thực hiện tốt hoạt động nghiệp vụ của Chi nhánh; bố trí cán bộ chuyên trách phù hợp với năng lực sở trường; đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ, thường xuyên tổ chức các

đợt tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra...

Về ứng dụng công nghệ, với công tác giám sát, cần sự phối hợp giữa các phòng ban liên quan để xây dựng các mẫu biểu báo cáo giám sát mới trên các phần mềm DIVAS, CDIS và BI. Với công tác tuyên truyền, cần đẩy mạnh và tăng cường sử dụng các công cụ hiện đại phù hợp với thời đại công nghệ 4.0. Theo đó, Chi nhánh có thể áp dụng hiệu quả phương pháp truyền thông qua mạng xã hội, đảm bảo được tính chất thời đại, đồng thời vẫn thực hiện có hiệu quả mục tiêu của BHTGVN trong công tác thông tin tuyên truyền.

Với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Ban lãnh đạo BHTGVN, sự phối hợp chặt chẽ của các phòng, ban giữa Trụ sở và Chi nhánh, sự ủng hộ, phối hợp của các Chi nhánh NHNN trên địa bàn, và trên hết là sự nỗ lực, quyết tâm của tập thể cán bộ viên chức, Chi nhánh cam kết sẽ tiếp tục tháo gỡ “rào cản”, nắm bắt tốt cơ hội trong thực thi nghiệp vụ BHTG, đáp ứng kỳ vọng của Ban lãnh đạo BHTGVN với những kết quả và thành tích cao hơn nữa./

ĐẢNG BỘ BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM PHÁT HUY TINH THẦN ...

(Tiếp trang 20)

hơn, hiệu quả hơn vào quá trình tái cơ cấu hệ thống các TCTD. Nâng cao năng lực tài chính, đầu tư hiệu quả nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi, đảm bảo nguyên tắc an toàn và phát triển vốn; nâng cao chất lượng công tác giám sát, kiểm tra đối với các tổ chức tham gia BHTG, đặc biệt là TCTD yếu kém.

Trong thời gian tới, BHTGVN sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thông tin tuyên truyền chính sách BHTG để nâng cao nhận thức, niềm tin của

người dân đối với chính sách BHTG và hệ thống ngân hàng quốc gia; đẩy mạnh trao đổi, hợp tác với các tổ chức BHTG quốc tế, hướng tới các chuẩn mực quốc tế về hoạt động BHTG. Đặc biệt, ứng dụng khoa học công nghệ trong mọi hoạt động của toàn hệ thống BHTGVN, nhất là về quản lý, quản trị, điều hành để ngày càng phát triển bền vững.

Đại hội Đảng bộ BHTGVN nhiệm kỳ 2020-2025 đã một lần nữa đề cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng

đối với công tác bảo hiểm tiền gửi, qua đó khẳng định sự đoàn kết, nhất trí của toàn hệ thống BHTGVN, tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, vượt mọi khó khăn để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ vì mục tiêu xây dựng phát triển BHTGVN ngày càng vững mạnh, xứng đáng là công cụ đắc lực của Đảng, Chính phủ, NHNN trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền./

BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM TRIỂN KHAI HIỆU QUẢ NGHIỆP VỤ KIỂM TRA TRONG BỐI CẢNH COVID-19

Phòng Kiểm tra - BHTGVN

Trong Quý III năm 2020, dịch bệnh Covid-19 tái bùng phát trở lại vào nửa cuối tháng 7 đã làm ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch kiểm tra năm 2020 của BHTGVN. Hầu hết các đơn vị kiểm tra của BHTGVN đều phải thực hiện việc hoãn/lùi thời gian kiểm tra tại các tổ chức tham gia BHTG, một số cuộc kiểm tra bị gián đoạn do địa bàn nơi có trụ sở của đối tượng kiểm tra xuất hiện nhiều ca nhiễm bệnh trong cộng đồng. Cụ thể như tại TP. Đà Nẵng – địa phương có nhiều ca nhiễm nhất trong đợt tái bùng phát dịch và phải thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ - đã dừng hoàn toàn công tác kiểm tra từ cuối tháng 7 cho đến đầu tháng 9/2020.

Trước tình hình đó, Tổng giám đốc BHTGVN đã có Công văn chỉ đạo toàn hệ thống về việc thực hiện kế hoạch kiểm tra năm 2020 đối với tổ chức tham gia BHTG, trong đó yêu cầu các đơn vị kiểm tra căn cứ tình hình dịch bệnh thực tế tại từng địa phương trên địa bàn quản lý để chủ động triển khai công tác kiểm tra, thực hiện tạm hoãn/lùi thời gian kiểm tra đối với những đối tượng kiểm tra nằm trên địa bàn phải thực hiện giãn cách xã hội hoặc địa bàn có nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh cao theo đánh giá của cơ quan chức năng; chủ động triển khai kiểm tra (có thể đẩy thời gian kiểm tra sớm hơn kế hoạch) đối với những đối tượng kiểm tra nằm trong địa bàn có nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh thấp.

Mặc dù bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nhưng trong quý III/2020, các đơn vị kiểm tra trên toàn hệ thống đều tích cực, chủ động triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra đã được HĐQT phê duyệt. Theo đó, trong Quý III/2020, BHTGVN đã thực hiện kiểm tra tại chỗ 126 tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi (BHTG), gồm 116 Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) và 10 Ngân hàng thương mại. Tính đến 20/9/2020, BHTGVN



đã hoàn thành việc kiểm tra trực tiếp đối với 269 tổ chức tham gia BHTG, bao gồm 250 QTDND và 14 Ngân hàng thương mại, đạt 70% kế hoạch cả năm.

Về nội dung kiểm tra, theo đúng kế hoạch trong năm 2020, BHTGVN tiếp tục tăng cường, tập trung kiểm tra việc hạch toán, quản lý tài khoản tiền gửi được bảo hiểm, hồ sơ, sổ sách, chứng từ liên quan đến tiền gửi được bảo hiểm và việc thực hiện quy định tại Quy chế thông tin báo cáo về tiền gửi được bảo hiểm và mở rộng kiểm tra việc quản lý và niêm yết bản sao Chứng nhận tham gia BHTG và việc

hạch toán, quản lý tài khoản tiền gửi được bảo hiểm, hồ sơ, sổ sách chứng từ liên quan đến tiền gửi được bảo hiểm. Qua kiểm tra cho thấy, nhìn chung các tổ chức tham gia BHTG có ý thức chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về BHTG, tuy nhiên không tránh khỏi có những tồn tại, sai sót do nguyên nhân khách quan hoặc chủ quan.

Điển hình, trong việc tính và nộp phí BHTG, hầu hết các đơn vị được kiểm tra đều có sai sót tại các kỳ tính phí. Cụ thể, khối ngân hàng có 07/10 đơn vị nộp thừa phí với số tiền gần 1,314 tỷ đồng; khối QTDND có

60/116 đơn vị nộp thừa phí với số tiền gần 51 triệu đồng và 17/116 đơn vị nộp thiếu phí với số tiền hơn 5 triệu đồng. Nguyên nhân chủ yếu của việc tính và nộp thừa, thiếu phí là do các đơn vị xác định chưa chính xác số dư tiền gửi thuộc đối tượng bảo hiểm theo quy định tại Luật BHTG. Trong quá trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã chỉ rõ nguyên nhân, hướng dẫn, giải thích cho các tổ chức tham gia BHTG nhận thức đúng về đối tượng tiền gửi được bảo hiểm theo quy định để hạn chế việc nhầm lẫn, sai sót vào kỳ tính phí tiếp theo.

Ngoài ra, vẫn có nhiều đơn vị, nhất là QTDND có những tồn tại sai sót khác trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về BHTG như: có 25 đơn vị (01 NH, 24 QTDND) chưa gửi đầy đủ, bổ sung kịp thời cho BHTGVN khi có thay đổi, bổ sung về hồ sơ pháp lý tham gia BHTG. Có 16 đơn vị (03 NH và 13 QTDND) gửi chậm một số kỳ báo cáo so với quy định và 8 QTDND chưa thực hiện duy trì Mẫu thông tin sao kê tiền gửi bằng đồng Việt Nam theo quy định tại Quy chế thông tin báo cáo về tiền gửi được bảo hiểm ban hành kèm theo quyết định số 2252/QĐ-BHTG ngày 15/12/2017 của HĐQT BHTGVN. 03 đơn vị (02 NH và 01 QTDND) chưa thực hiện tốt việc quản lý và niêm yết bản sao Chứng nhận tham gia BHTG, cụ thể như ghi sai địa chỉ khi đăng ký cấp bản sao CNTGBHTG, không thông báo kịp thời cho BHTGVN khi có thay đổi địa chỉ của chi nhánh, phòng giao dịch trực thuộc, thực hiện niêm yết bản sao Chứng nhận tham gia BHTG theo mẫu cũ... Đối với những tồn tại, sai sót của các đơn vị, cán bộ kiểm tra đều xác định rõ nguyên nhân, kiến nghị biện pháp khắc phục, tháo gỡ khó khăn giúp các tổ chức tham gia BHTG rà soát lại công tác quản lý và chấn chỉnh việc tuân thủ pháp luật.

Đối với việc kiểm tra chuyên sâu về tiền gửi được bảo hiểm, trong Quý III/2020, BHTGVN thực hiện kiểm tra tại tất cả các đối tượng kiểm tra, cụ thể là kiểm tra việc hạch toán, quản lý tài khoản tiền gửi được bảo hiểm và hồ sơ, tài liệu sổ sách, chứng từ liên quan đến tiền gửi được bảo hiểm đối với các tổ chức tham gia BHTG nhằm mục tiêu phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời các sai sót, cũng như phát hiện những bất cập về cơ chế, chính sách để kiến nghị chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp nhằm góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền. Qua kiểm tra cho thấy, các ngân hàng được kiểm tra về cơ bản đã thực hiện đúng các quy định về việc hạch toán, quản lý tài khoản tiền gửi được bảo hiểm và hồ sơ, tài liệu sổ sách, chứng từ liên quan đến tiền gửi được bảo hiểm, tuy nhiên vẫn còn 02 ngân hàng xây dựng thiếu các văn bản quy định nội bộ, chưa thực hiện tốt việc kiểm kê, theo dõi đối với ấn chỉ trắng theo quy định. Đối với các QTDND, qua kiểm tra đã phát hiện nhiều trường hợp có sai sót trong việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến công tác huy động vốn, cụ thể là việc huy động tiền gửi tiết kiệm của QTDND như: Chưa ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản

quy định nội bộ liên quan đến việc nhận tiền gửi của khách hàng theo quy định tại các Thông tư NHNN mới ban hành như Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 quy định về quản lý và sử dụng ấn chỉ trắng, Thông tư số 48/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định về tiền gửi tiết kiệm, Thông tư 49/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định về tiền gửi có kỳ hạn... Không tiến hành mở sổ đăng ký chữ ký mẫu của thủ quỹ, kế toán, kiểm soát và người phê duyệt. Một số QTDND ghi chép chưa đầy đủ các yếu tố trên hồ sơ, tài liệu, sổ sách, chứng từ kế toán liên quan đến tiền gửi được bảo hiểm; hạch toán không kịp thời số tiền lãi của khách hàng; chưa thực hiện đúng quy định của NHNN về quản lý và theo dõi ấn chỉ trắng quan trọng.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, các đoàn kiểm tra đều tìm hiểu, phân tích rõ nguyên nhân của các tồn tại, sai phạm và có kiến nghị với đối tượng kiểm tra có biện pháp khắc phục kịp thời. Đồng thời thông báo, kiến nghị NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố đóng trên địa bàn xem xét, quan tâm chỉ đạo đơn vị chỉnh sửa, thực hiện theo đúng quy định.



Ngoài việc thực hiện kiểm tra những đơn vị kế hoạch được giao, trong năm 2020, xuất phát từ yêu cầu thực tiễn cùng với chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 12/3/2019 về “Tăng cường vai trò và giao nhiệm vụ cho BHTGVN trong việc phối hợp tham gia, hỗ trợ chức năng kiểm tra của NHNN đối với QTDND”, trong tháng 5/2020 Thống đốc NHNN đã giao cho BHTGVN thực hiện kiểm tra đối với 12 QTDND trên địa bàn 8 tỉnh/thành phố và tiếp tục giao thêm 06 QTDND trên địa bàn 5 tỉnh/thành phố vào cuối tháng 9/2020 với 03 nội dung: kiểm tra hoạt động huy động tiền gửi tiết kiệm; kiểm tra việc quản lý và sử dụng ấn chỉ quan trọng; kiểm tra việc chấp hành quy định về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu. Nhằm triển khai thực hiện kiểm tra mang lại hiệu quả cao, đảm bảo thực hiện tốt và thống nhất các nội dung kiểm tra cũng như thời gian thực hiện theo đúng yêu cầu HĐQT BHTGVN đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kiểm tra. Trong quý III/2020, BHTGVN đã tổ chức hội nghị tập huấn, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện kiểm tra. Tổng giám đốc BHTGVN cũng ban hành Công văn chỉ đạo, hướng dẫn về việc triển khai thực hiện kiểm tra, đồng thời chỉ đạo, theo dõi sát sao việc thực hiện kiểm tra, đưa ra những ý kiến chỉnh sửa, góp ý đối với các dự thảo biên bản và báo cáo kết quả kiểm tra của từng đoàn kiểm tra nhằm đảm bảo tốt nhất chất lượng của các cuộc kiểm tra.

Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của NHNN và BHTGVN, các đơn vị kiểm tra của BHTGVN đã thực hiện đầy đủ các nội dung cần thiết để chuẩn bị cho công tác kiểm tra tại các QTDND thuộc địa bàn quản lý của mình như: ban hành Kế hoạch kiểm tra, Đề cương kiểm tra cụ thể,

chi tiết các nội dung theo chỉ đạo của NHNN; ra Quyết định kiểm tra; thông báo việc công bố quyết định kiểm tra tới QTDND, lãnh đạo chính quyền địa phương và NHNN Chi nhánh tỉnh/thành phố nơi QTDND có trụ sở chính đúng theo quy định của NHNN và BHTGVN. Trong Quý III/2020, toàn hệ thống đã hoàn thành công tác kiểm tra theo chỉ đạo của Thống đốc NHNN tại 09 QTDND, đối với các QTDND này, ngoài việc kiểm tra 03 nội dung theo yêu cầu của NHNN, BHTGVN thực hiện kiểm tra việc chấp hành một số quy định của pháp luật về BHTG gồm: kiểm tra việc tính và nộp phí BHTG, kiểm tra việc quản lý và niêm yết chứng nhận tham gia BHTG, kiểm tra việc thực hiện quy định về thông tin báo cáo về tiền gửi được bảo hiểm. Qua kiểm tra BHTGVN cũng đã phát hiện những tồn tại, sai sót của các QTDND trong việc huy động tiền gửi tiết kiệm; việc quản lý, sử dụng ấn chỉ quan trọng; việc chấp hành quy định về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu và chấp hành một số quy định về BHTG. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, các đoàn kiểm tra đều tìm hiểu, phân tích rõ nguyên nhân của các tồn tại, sai phạm và có kiến nghị với các QTDND được kiểm tra để có biện pháp khắc phục kịp thời. Đồng thời báo cáo, kiến nghị NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố đóng trên địa bàn xem xét, chỉ đạo khắc phục.

Quá trình BHTGVN kiểm tra các QTDND đều được các đơn vị tạo điều kiện cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu và phối hợp tốt với các Đoàn kiểm tra, giúp BHTGVN hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đặc biệt, nhờ có sự phối hợp của QTDND, chính quyền địa phương trong việc đối chiếu trực tiếp tiền gửi của khách hàng, BHTGVN đã thực hiện đối chiếu trực tiếp theo đúng, hoặc vượt tỷ lệ theo yêu cầu. Kết quả công tác đối chiếu cho thấy, hầu hết

người gửi tiền đều ghi nhận thái độ phục vụ, tạo điều kiện tốt của cán bộ QTDND được kiểm tra đối với khách hàng; người được đối chiếu có niềm tin và mong muốn các QTDND hoạt động ổn định, hiệu quả. Khách hàng được mời đến đối chiếu tỏ thái độ hợp tác với các đoàn kiểm tra của BHTGVN và rất phấn khởi khi được các đoàn kiểm tra tuyên truyền, phổ biến về chính sách bảo hiểm tiền gửi nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền.

Như vậy, có thể thấy trong Quý III/2020 mặc dù bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nhưng công tác kiểm tra của BHTGVN vẫn được các cán bộ kiểm tra cố gắng khắc phục để thực hiện và đã đạt được những kết quả rõ rệt. Từ những kết quả đó, chắc chắn rằng công tác kiểm tra của toàn hệ thống năm 2020 sẽ thực hiện tốt theo kế hoạch kiểm tra, đảm bảo yêu cầu, mục tiêu đề ra./.

TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG CHỊU ẢNH HƯỞNG CỦA COVID-19

Phòng Giám sát - BHTGVN

Đến cuối quý 3/2020, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam có 96 ngân hàng tham gia bảo hiểm tiền gửi, trong đó 35 ngân hàng thương mại Việt Nam, 02 ngân hàng liên doanh, 50 chi nhánh ngân hàng nước ngoài, 09 ngân hàng 100% vốn nước ngoài.

Tăng trưởng tín dụng chậm

Tín dụng tăng chậm so với cùng kỳ 2019, đến ngày 16/9, tín dụng tăng 4,81% so với cuối năm 2019 (theo Ngân hàng Nhà nước), bằng khoảng 1/2 mức 8,64% của 9 tháng đầu năm 2019, thấp nhất trong 5 năm giai đoạn 2016-2020, do cầu tín dụng còn rất yếu trước tác động của dịch COVID-19.



Nguồn: Tổng hợp từ TCTK, SBV

Tín dụng vẫn tiếp tục tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên như: tín dụng đối với lĩnh vực xuất khẩu tăng 4%; tín dụng lĩnh vực nông nghiệp nông thôn tăng 3,29%; tín dụng đối với lĩnh vực doanh nghiệp nhỏ và vừa tăng 3%... Các chương trình tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính Phủ... vẫn được các tổ chức tín dụng tiếp tục triển khai quyết liệt; nhu cầu vốn cho các dự án trọng điểm được đáp ứng kịp thời. Tín dụng đối với lĩnh vực rủi ro được kiểm soát chặt chẽ, phù hợp với định hướng của Ngân hàng Nhà nước.

Dịch COVID-19 được kiểm chế vào cuối quý 3/2020 dự báo sẽ thúc đẩy tăng trưởng tín dụng trong quý 4/2020 và năm 2021. Tuy nhiên, theo dự báo của Vndirect, tăng trưởng tín dụng trong năm 2020 khoảng 9% và tăng trưởng tín dụng năm 2021 sẽ đạt 13-14% nhờ chính sách tiền tệ nới lỏng và đẩy nhanh tốc độ giải ngân đầu tư công.



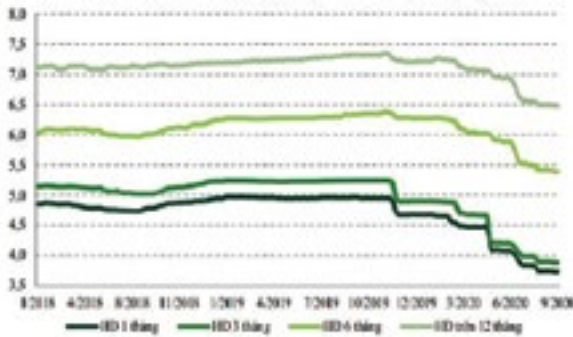
Lãi suất huy động tiếp tục có xu hướng giảm

Trong bối cảnh dịch Covid-19 và suy thoái kinh tế toàn cầu diễn biến phức tạp, Chính phủ và Ngân hàng trung ương nhiều nước cắt giảm lãi suất điều hành và thực thi nhiều giải pháp kích thích kinh tế, hỗ trợ tài khóa với quy mô lớn. Trong nước, thị trường được kiểm soát ổn định, lạm phát mục tiêu có khả năng kiểm soát.

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19, trong những tháng đầu năm, Ngân hàng Nhà nước đã liên tiếp điều chỉnh giảm lãi suất. Ngày 6/8/2020, Ngân hàng Nhà nước đã công bố các Quyết định giảm thêm một số mức lãi suất điều hành với mức giảm 0,2 - 0,5%/năm. Như vậy, sau cả 2 lần giảm trong năm, tổng mức giảm là 1-1,5%/năm để hỗ trợ thanh khoản cho tổ chức tín dụng, tạo điều kiện cho tổ chức tín dụng tiếp cận nguồn vốn chi phí thấp từ Ngân hàng Nhà nước; giảm 0,6-0,75%/năm trần lãi suất tiền gửi các kỳ hạn dưới 6 tháng và giảm 1%/năm trần lãi suất cho vay ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên, hiện ở mức 5,0%/năm, để hỗ trợ giảm chi phí vay vốn của doanh nghiệp và người dân.

Lãi suất huy động đã giảm tương đối trong tháng 8 và ngay tuần đầu tháng 9 cũng chứng kiến các kỳ hạn đồng loạt giảm 5-10 điểm cơ bản, đưa lãi suất giảm 65 - 85 điểm cơ bản từ đầu năm đến nay.

Hình 1: Lãi suất huy động tiền gửi bình quân (%)



Nguồn: NHTM, VCBS

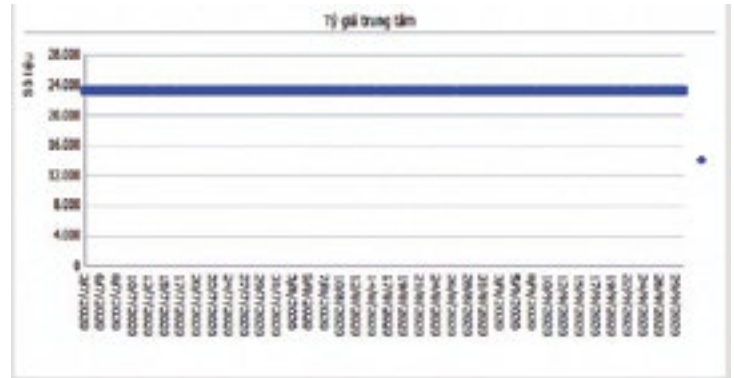
Tính từ tháng 1/2018 đến tháng 9/2020, lãi suất huy động có kỳ hạn có xu hướng giảm và giảm mạnh nhất ở kỳ hạn 1 tháng và 3 tháng. Trong bối cảnh thanh khoản dồi dào và nhu cầu tín dụng chịu ảnh hưởng tiêu cực từ dịch bệnh, lãi suất huy động được dự báo có thể giảm 80 - 100 điểm cơ bản tại các kỳ hạn trong cả năm nay.

Tỷ giá ổn định

Về điều hành tỷ giá, từ đầu năm 2020 đến nay, mặc dù một số giai đoạn chịu tác động tiêu cực của dịch Covid-19 và biến động trên thị trường quốc tế, thị trường ngoại tệ tại Việt Nam vẫn duy trì ổn định. Tỷ giá USD/VND diễn biến linh hoạt, phù hợp với điều kiện thị trường, cân đối kinh tế vĩ mô, tiền tệ. Thanh khoản thị trường ngoại tệ dồi dào, các nhu cầu ngoại tệ hợp pháp được đáp ứng đầy đủ, kịp thời; Ngân hàng Nhà nước vẫn đang tiếp tục thực hiện mua ngoại tệ để bổ sung vào Dự trữ ngoại hối Nhà nước.

Cụ thể, đến ngày 21/9, tỷ giá trung tâm tăng 0,16% so với cuối năm 2019; tỷ giá bình quân liên ngân hàng tương đương cuối năm 2019. Theo Ngân hàng Nhà nước, tỷ giá trung tâm không thay đổi trong quý 3 và duy trì ở mức 23.214 VND/USD.

Hình 2: Tỷ giá trung tâm quý 3/2020



Nguồn: Ngân hàng Nhà nước

Thanh toán không dùng tiền mặt tiếp tục tăng trưởng

Trong quý 3/2020, thanh toán không tiền mặt tiếp tục có sự tăng trưởng mạnh, góp phần giải quyết những khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội.

Theo số liệu của Ngân hàng Nhà nước, tính đến cuối tháng 7/2020, giao dịch qua hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng có tổng số lượng đạt 82,2 triệu món với giá trị đạt 59,1 triệu tỷ đồng (tăng 13,61% so với cùng kỳ năm 2019).

Thẻ ngân hàng tiếp tục phát triển, đến cuối tháng 7, số lượng thẻ đang lưu hành đạt mức 107,7 triệu thẻ (tăng 15,2% so với cùng kỳ năm 2019). Số lượng giao dịch thanh toán qua thẻ đạt gần 205,6 triệu giao dịch với giá trị đạt gần 475.900 tỷ đồng (tương ứng tăng 29,7% và 15,8% so với cùng kỳ năm 2019); số lượng giao dịch thanh toán qua Internet đạt 240,9 triệu giao dịch với giá trị đạt 15,2 triệu tỷ đồng (tăng 39,1% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019).

Tiếp đà tăng trưởng mạnh mẽ những năm gần đây, số lượng giao dịch thanh toán qua điện thoại di động đạt 574,4 triệu giao dịch với giá trị đạt 5,9 triệu tỷ đồng (tăng 184,2% về số lượng và 186,3% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019).

Đối với phí chuyển tiền liên ngân hàng qua hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng, tất cả các ngân hàng đã thực hiện điều chỉnh giảm phí chuyển tiền qua hệ



thống thanh toán điện tử liên ngân hàng cho khách hàng tương đương với số tiền giảm phí mà Ngân hàng Nhà nước đã giảm theo Thông tư 04/2020/TT-NHNN. Trong thời gian tới, các ngân hàng thương mại tiếp tục triển khai nhiều chương trình miễn, giảm phí dịch vụ thanh toán trực tuyến nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp bị ảnh hưởng do Covid-19.

Biện pháp cải thiện hệ thống ngân hàng trong thời gian tới

Trong thời gian tới, theo công bố tại buổi họp báo thường kỳ quý III/2020, Ngân hàng Nhà nước sẽ tiếp tục các biện pháp để cải thiện hệ thống ngân hàng, cụ thể:

Điều hành nghiệp vụ thị trường mở, điều tiết thanh khoản của tổ chức tín dụng hợp lý để ổn định thị trường; Điều hành công cụ tái cấp vốn linh hoạt, phù hợp với diễn biến vĩ mô, tiền tệ;

Điều hành lãi suất, tỷ giá phù hợp với cân đối vĩ mô, lạm phát, diễn biến thị trường và mục tiêu chính sách tiền tệ; đảm bảo ổn định thị trường, tỷ giá, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát;

Chỉ đạo tổ chức tín dụng tiếp tục giảm lãi suất cho vay tiếp sức cho nền kinh tế, đơn giản hóa quy trình thủ tục nội bộ, tạo điều kiện cho khách hàng vay mới nhưng không hạ chuẩn cho vay, đảm bảo chất lượng, an toàn tín dụng, duy trì hoạt động lành mạnh của hệ thống ngân hàng;

Theo dõi, đánh giá tác động của dịch Covid-19 đến khả năng hoàn thành các mục tiêu tại Phương án cơ cấu lại của các tổ chức tín dụng cũng như đến an toàn hệ thống để đề xuất các giải pháp chỉ đạo, xử lý phù hợp;

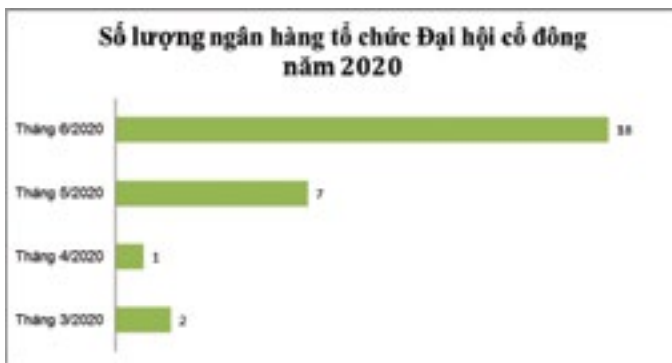
Tiếp tục xây dựng, bổ sung hành lang pháp lý cho hoạt động thanh toán điện tử, đáp ứng yêu cầu đối với các mô hình kinh doanh và sản phẩm dịch vụ mới trên nền tảng công nghệ thông tin,...

Tiếp tục triển khai các chương trình truyền thông, giáo dục tài chính, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, thúc đẩy tài chính toàn diện./

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG CỦA CÁC NGÂN HÀNG NĂM 2020 - MỘT SỐ NÉT NỔI BẬT

Phòng Giám sát - BHTGVN

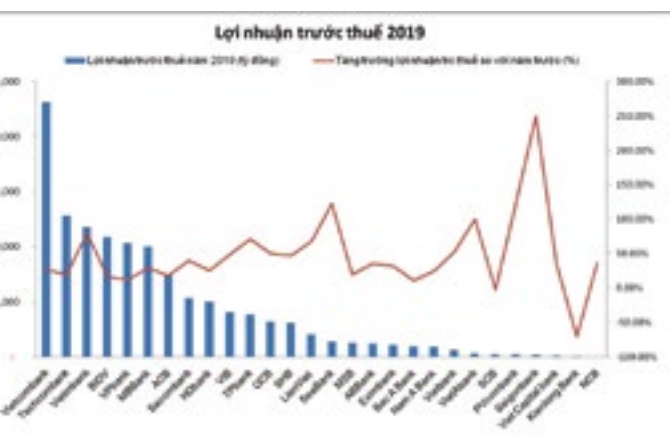
Tính tới ngày 31/8, đã có 28 ngân hàng tổ chức họp đại hội đồng cổ đông, trong đó Sacombank là ngân hàng đầu tiên và duy nhất đến thời điểm này thực hiện đại hội trực tuyến. Riêng ngân hàng Eximbank đã liên tục 3 lần hoãn đại hội cổ đông: lần 1 (30/6), lần 2 (29/7) vì không đủ số đại biểu tham dự và lần 3 (17/8) vì dịch Covid.



Nguồn: Tổng hợp từ kết quả Đại hội cổ đông của các ngân hàng

Kỳ đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của các ngân hàng diễn ra chậm hơn 2 tháng so với các năm do ảnh hưởng của Covid-19. Một số nội dung chính về kết quả đại hội cổ đông của các ngân hàng như sau:

Thông qua kết quả kinh doanh ấn tượng năm 2019



Nguồn: Tổng hợp từ kết quả đại hội cổ đông của các ngân hàng

Mặc dù chỉ có tốc độ tăng trưởng lợi nhuận ở mức 26,6%, ngân hàng Vietcombank ghi nhận kết quả lợi nhuận cao trong năm 2019 đạt 23.122 tỷ đồng (gấp đôi lợi nhuận ngân hàng Techcombank – ngân hàng có lợi nhuận cao thứ 2 trong nhóm ngân hàng công bố lợi nhuận).

Đặc biệt, lợi nhuận trước thuế của một số ngân hàng năm 2019 vô cùng ấn tượng, đạt mức tăng trưởng cao hơn 100% như Saigonbank, Seabank, PVcombank, VietAbank, Vietinbank và TPBank. Tuy nhiên, một số ngân hàng có mức tăng trưởng âm về lợi nhuận như Kienlongbank (-70%, lợi nhuận năm 2019 chỉ đạt 70 tỷ đồng) và ngân hàng SCB (-2%, lợi nhuận năm 2019 chỉ đạt 225 tỷ đồng). Theo giải thích của ngân hàng Kienlongbank, nguyên nhân chủ yếu làm cho lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2019 giảm trong khi tất cả các chỉ tiêu khác đều tăng trưởng cao là do trong tháng 12 năm 2019, Kienlongbank hạch toán giảm các khoản lãi phải thu đã ghi nhận trong các năm trước theo Phương án xử lý nợ được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt đối với các khoản cho vay của các khách hàng có tài sản bảo đảm là cổ phiếu của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank).

Hạn chế chi trả cổ tức bằng tiền mặt là phương án chủ đạo của các ngân hàng

Theo thông tin công bố của một số ngân hàng, việc chi trả cổ tức được thực hiện theo 2 phương án chính: chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và không chi lợi nhuận.

Nhóm các ngân hàng chi trả cổ tức bằng cổ phiếu bao gồm: HDBank, TPBank, MBBank, SHB, MSB, BIDV, Nam Á Bank,...

Sau khi trích lập các quỹ, cộng với phần lợi nhuận giữ lại của các năm trước, HDBank sẽ chia cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 50% và phát hành thêm 15% cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư vốn cổ phần (dự kiến là 1.448,8 tỷ) để tăng vốn điều lệ, nâng tổng mức chi trả cho cổ đông lên đến 65%.

Đối với TPBank, ngân hàng sẽ tăng vốn điều lệ theo kế hoạch (từ 8.566 tỷ đồng lên 10.199 tỷ đồng) bằng phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 20%. Việc tăng vốn được

thực hiện trong quý 3 hoặc quý 4 năm nay.

Ngân hàng MB sẽ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông với tỷ lệ 15%. Với việc chia cổ tức, MB sẽ tăng vốn điều lệ thêm 3.617 tỷ đồng. Thời gian chi trả sẽ thực hiện trong quý 3 đến quý 4, thời gian cụ thể sẽ giao cho hội đồng quản trị thực hiện.

Trong quý 3 và quý 4 năm nay, ngân hàng SHB sẽ chia cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận năm 2019 với tỷ lệ 10%. Theo đó, vốn điều lệ của SHB sẽ tăng lên 19.313 tỷ đồng. Với số vốn được tăng thêm, SHB sẽ dùng 400 tỷ đồng để đầu tư vào công nghệ, tài sản cố định để phát triển mạng lưới kinh doanh; hơn 1.300 tỷ đồng còn lại được dùng để mở rộng quy mô cho vay.

Ngân hàng MSB cũng đặt mục tiêu năm nay, sau khi xử lý dứt điểm các khoản nợ xấu cũ, sẽ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% cho cổ đông.

Trước đó, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 tổ chức ngày 7/3/2020, ngân hàng BIDV dự kiến trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 7%.

Nhóm các ngân hàng lựa chọn không chia lợi nhuận, bao gồm: Techcombank, ABBank, Vpbank, Kienlongbank,... Các ngân hàng chủ yếu giữ lại vốn nhằm phục vụ hoạt động kinh doanh, tăng cường năng lực tài chính.

Đặt mục tiêu lợi nhuận thận trọng trong năm 2020

Chịu ảnh hưởng từ dịch Covid, những nền kinh tế lớn như Mỹ, Nhật Bản, Cộng đồng chung châu Âu đang đối mặt với tình trạng suy thoái kinh tế sâu, tồi tệ nhất trong nhiều thập kỷ qua; thương mại toàn cầu tiếp tục suy giảm, chuỗi cung



ứng bị gián đoạn, giá dầu thô giảm mạnh do nhu cầu sử dụng hạn chế; thất nghiệp tăng cao. Dự kiến, tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ rơi vào suy thoái trong năm 2020. Tại Việt Nam, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tăng trưởng tích cực năm 2019, mặc dù dịch bệnh đã được kiểm soát, kinh tế vĩ mô ổn định nhưng phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức. Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường làm tăng trưởng ở hầu hết các ngành, lĩnh vực chậm lại, hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp bị ảnh hưởng khiến cho hoạt động của hệ thống ngân hàng gặp khó khăn. Vì vậy, các ngân hàng thận trọng khi đặt mục tiêu lợi nhuận năm nay.

Đối với nhóm ngân hàng thương mại Nhà nước, theo lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước, các ngân hàng trong nhóm này có thể giảm 30-40% lợi nhuận để hỗ trợ khách hàng. BIDV là ngân hàng tổ chức đại hội cổ đông sớm nhất, khi Covid-19 chưa bùng phát, đặt mục tiêu lợi nhuận 12.500 tỷ đồng cho năm nay.

Ở nhóm các ngân hàng thương mại cổ phần tư nhân, phần lớn ngân hàng đặt mục tiêu lợi nhuận tăng nhưng ở mức khiêm tốn. Ngân hàng SHB, TPBank, Techcombank đặt

mục tiêu lợi nhuận lần lượt là 3.268 tỷ đồng (tăng 8% so với năm 2019), 4.068 tỷ đồng (tăng 5%), 13.000 tỷ đồng (tăng 1%). Và VPBank đặt mục tiêu lợi nhuận năm 2020 gần như tương đương năm 2019, đạt 10.214 tỷ đồng.

Trái ngược với các nhóm ngân hàng nêu trên, một số ngân hàng đưa ra những mục tiêu lợi nhuận ấn tượng với hy vọng dịch Covid sẽ được kiểm soát tốt. Ngân hàng Bản Việt có kế hoạch kinh doanh 2020 với các chỉ số cụ thể: tổng tài sản tăng 16%; Tổng huy động vốn và dư nợ cấp tín dụng đều tăng 17% và lợi nhuận trước thuế tăng 27%. PGBank trình cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 với mục tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 190 tỷ đồng, tăng 112% so với năm trước. Ngân hàng Kienlongbank đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 với lợi nhuận trước thuế đạt 750 tỷ đồng, gấp gần 9 lần so với năm 2019. Tổng tài sản dự kiến tăng 12,72% đạt 57.600 tỷ, trong đó, dư nợ tín dụng tăng 15,89% đạt 38.800 tỉ đồng. Huy động vốn đạt 52.500 tỷ đồng, tăng 13,14%.

Ngược lại, ngân hàng MB dự báo mức tăng trưởng lợi nhuận âm trong giai đoạn dịch bệnh khó khăn. Mặc

dù đạt mức lợi nhuận cao năm 2019 (lợi nhuận trước thuế 10.036 tỷ đồng, tăng 29,2%), MB thận trọng kinh doanh trong giai đoạn bình thường mới, kế hoạch lợi nhuận năm 2020 giảm khoảng 10% do tác động của Covid-19. Bắc Á Bank cũng đặt kế hoạch lợi nhuận sau thuế đạt 560 tỉ đồng, giảm 25% so với thực hiện năm 2019.

Ngân hàng đặt mục tiêu tăng vốn trong năm 2020

Tại đại hội cổ đông, các ngân hàng đã đặt mục tiêu tăng vốn trong năm nay. Theo đó, ngân hàng đặt mục tiêu tăng vốn 40% là ngân hàng Nam Á (lên 7.000 tỷ đồng), các ngân hàng đặt mục tiêu tăng vốn 18-20% như VIB với mục tiêu tăng 20% (lên 11.094 tỷ đồng), TPBank với mục tiêu 19% (lên 10.199 tỷ đồng), MBBank, Vietcombank với mức 18%; đặt mức tăng 15% gồm ngân hàng VietBank (lên 4.819 tỷ đồng) và BIDV (lên 46.450 tỷ đồng)...

Các ngân hàng thực hiện tăng vốn dựa trên nhiều phương thức khác nhau. Các phương thức chính gồm trả cổ tức bằng cổ phiếu (như ACB, BIDV, MBBank, Lienvietpostbank, OCB, Vietcombank...), phát hành cổ phiếu thưởng (như HDBank, VIB), tăng vốn bằng lợi nhuận chưa phân phối (như ABBank, Vietbank), phát hành cổ phiếu riêng lẻ trong và ngoài nước (Vietcombank, Nam Á Bank)...

Kế hoạch tăng vốn được các ngân hàng đặt ra là do 4 nguyên nhân bao gồm: (1) Đáp ứng yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước về nâng cao năng lực tài chính của các ngân hàng thương mại cổ phần để tạo nền tảng phát triển mạng lưới, mở rộng thị phần và quy mô kinh doanh, đa dạng hoá các dịch vụ ngân hàng cũng như chia cổ tức bằng cổ phiếu

vừa nhằm mục đích dành nguồn lực hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn do tác động của dịch Covid-19 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước; (2) Đảm bảo tuân thủ, đáp ứng các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng, nâng cao khả năng quản trị rủi ro; (3) Bổ sung vốn trung, dài hạn trong hoạt động; và đầu tư vào hệ thống hạ tầng, xây dựng hệ thống công nghệ thông tin hiện đại phục vụ hoạt động kinh doanh.

Như vậy, từ đầu năm 2020 đến nay, với diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid, Ngân hàng Nhà nước đã điều chỉnh giảm hai lần các mức lãi suất điều hành. Trong những tháng cuối

năm, Ngân hàng Nhà nước sẽ tiếp tục điều hành tín dụng linh hoạt, phù hợp, bám sát tình hình thực tế với mục tiêu cuối cùng là ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát. Tuy nhiên, dự kiến tình hình kinh tế xã hội sẽ còn gặp khó khăn, các cá nhân và doanh nghiệp bị tác động khiến cho hệ thống ngân hàng cũng chịu ảnh hưởng. Trong thời gian tới, các ngân hàng cần có các biện pháp để cải thiện hoạt động kinh doanh cũng như đảm bảo kế hoạch đã đặt ra tại Đại hội cổ đông. /.

PHỤ LỤC 1. NGÀY TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG CỦA CÁC NGÂN HÀNG

STT	Ngân hàng	Ngày tổ chức Đại hội cổ đông năm 2020
1	BIDV	07/3/2020
2	Kienlong Bank	27/3/2020
3	SeaBank	29/4/2020
4	MSB	22/5/2020
5	Vietinbank	23/5/2020
6	Vietbank	25/5/2020
7	TPbank	27/5/2020
8	SCB	29/5/2020
9	VPbank	29/5/2020
10	PVcombank	30/5/2020
11	Sacombank	05/6/2020
12	ABBank	12/6/2020
13	HDBank	13/6/2020
14	SHB	15/6/2020
15	ACB	16/6/2020
16	Techcombank	20/6/2020
17	Bac A Bank	20/6/2020
18	VietAbank	20/6/2020
19	MBBank	24/6/2020
20	PGbank	24/6/2020
21	LienViet post bank	25/6/2020
22	NCB	26/6/2020
23	Viet Capital bank	26/6/2020
24	Vietcombank	26/6/2020
25	Nam A Bank	27/6/2020
26	VIB	30/6/2020
27	OCB	30/6/2020
28	Saigonbank	30/6/2020

Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương lần thứ III – nhiệm kỳ 2020-2025 thành công tốt đẹp



Trong ba ngày 19-21/10/2020, tại Hà Nội, Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương lần thứ III – Nhiệm kỳ 2020-2025 đã chính thức diễn ra với sự tham gia của 293 đại biểu chính thức, đại diện cho gần 82 nghìn đảng viên của 35 đảng bộ trực thuộc Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương. Đồng chí Trương Thị Mai - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Dân vận Trung ương và đồng chí Nguyễn Xuân Thắng - Bí thư Trung ương Đảng, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương đến dự và chỉ đạo Đại hội. Dự Đại hội còn có đại diện lãnh đạo các ban, bộ, ngành, cơ quan Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương; các đồng chí nguyên Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối DNTW nhiệm kỳ 2015 – 2020. Đoàn đại biểu Đảng bộ Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTG-VN) do đồng chí Phạm Bảo Lâm - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT BHTGVN dẫn đầu tham dự đại hội.

Theo báo cáo chính trị trình tại Đại hội, dù phải đối phó với nhiều khó

khăn, thách thức, toàn Đảng bộ Khối đã nỗ lực phấn đấu, lãnh đạo, chỉ đạo các doanh nghiệp trong Khối hoàn thành và hoàn thành vượt mức hầu hết các Chỉ tiêu nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2015 – 2020. Với những thành quả đã đạt được, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất về những thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất, hạng Nhì và hạng Ba cho 04 đồng chí cán bộ của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương.

Đại hội đã nghe và thảo luận báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 – 2020; báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 – 2020; báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia vào dự thảo các văn kiện của Trung ương trình Đại hội XIII của Đảng. Đại hội cũng đã bầu 45 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương, lấy phiếu giới thiệu nhân sự Bí thư Đảng ủy Khối nhiệm kỳ 2020 – 2025; bầu Đoàn đại biểu của Đảng bộ Khối gồm 28 đại

biểu chính thức và một số đại biểu dự khuyết tham dự Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Đồng chí Phạm Bảo Lâm – Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT BHTGVN nhận được sự tín nhiệm cao, trúng cử vào Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương.

Ban Chấp hành Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã tiến hành Hội nghị lần thứ nhất, bầu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối gồm 16 đồng chí; bầu đồng chí Bí thư, các đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy Khối; bầu Ủy ban Kiểm tra gồm 11 đồng chí, bầu đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối nhiệm kỳ 2020-2025. Đồng chí Y Thanh Hà Niê Kđăm, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng tiếp tục được tín nhiệm bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ban Chấp hành Đảng bộ Khối cũng bỏ phiếu bầu đồng chí Phạm Tấn Công, đồng chí Lê Văn Châu, đồng chí Hoàng Giang và đồng chí Nguyễn Đức Phong giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy Khối. Đồng chí Phan Công Nam, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối được bầu giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối nhiệm kỳ 2020-2025./.

Tuyên truyền chính sách BHTG tại QTDND Nguyễn Huệ

Ngày 12/9/2020, Chi nhánh BHTGVN khu vực Tây Bắc Bộ phối hợp với Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) Nguyễn Huệ (TP. Lai Châu, tỉnh Lai Châu) tổ chức tuyên truyền chính sách BHTG tới thành viên, người gửi tiền trên địa bàn hoạt động của Quỹ tại xã San Thành và phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Tại buổi tuyên truyền, gần 200 thành viên của Quỹ được chia sẻ nhiều nội dung cốt lõi về chính sách BHTG hiện hành và hoạt động của BHTGVN. Hội nghị đã ghi nhận nhiều ý kiến trao đổi của các thành viên của Quỹ, đặc biệt về hạn mức trả tiền bảo hiểm hiện hành dưới cam kết bảo vệ vững chắc quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền/.



BHTGVN trao tặng tủ sách “Chắp cánh ước mơ” cho trẻ em vùng cao Lào Cai

Từ ngày 03 đến ngày 06/9/2020, Công đoàn cơ sở Trụ sở chính Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) đã tổ chức trao tặng tủ sách “Chắp cánh ước mơ” cho 5 điểm trường trên địa bàn huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Chương trình xây dựng tủ sách “Chắp cánh ước mơ” do Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Trụ sở chính BHTGVN phát động nhằm phát huy tinh thần tương thân tương ái, giúp các em nhỏ vùng cao có cơ hội tiếp cận tri thức khoa học, khám phá thế giới, nuôi dưỡng ước mơ. Chương trình đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của Ban lãnh đạo, các phòng, ban và toàn thể đoàn viên công đoàn tại Trụ sở chính BHTGVN với tổng số tiền ủng hộ là gần 90 triệu đồng. Toàn bộ số tiền này được dùng để mua tủ sách, sách truyện, ba lô, vở, dụng cụ học tập, bánh kẹo và sữa tặng trẻ em tại 5 điểm trường tiểu học tại xã Thẩm Dương, Minh Lương, Nậm Xé và Nậm Xây thuộc huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai./.



BHTGVN tham dự Hội nghị thường niên lần thứ 18 của Ủy ban khu vực châu Á – Thái Bình Dương, Hiệp hội BHTG quốc tế

Ngày 25/8/2020, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) tham dự Hội nghị thường niên lần thứ 18 của Ủy ban khu vực châu Á – Thái Bình Dương (APRC) thuộc Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI). Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, Hội nghị năm nay được tổ chức dưới hình thức trực tuyến. Tại Hội nghị, với tư cách là thành viên của APRC, BHTGVN đã thông qua các văn kiện hội nghị; biểu quyết bầu Chủ tịch Ủy ban Nghiên cứu;

cập nhật các hoạt động của APRC kể từ Hội nghị thường niên lần thứ 17 do Cơ quan BHTG Liên bang Nga đăng cai tổ chức năm 2019; và cập nhật các hoạt động của Hiệp hội. Bên cạnh đó, các đại biểu đã thông qua nước đăng cai tổ chức Hội nghị thường niên lần thứ 19 của APRC là Malaysia (Tổng công ty BHTG Malaysia)/.

Đại hội đại biểu Đảng bộ BHTGVN lần thứ II, nhiệm kỳ 2020-2025

Ngày 23 và 24/8/2020, Đảng bộ Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) đã tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ II, nhiệm kỳ 2020-2025. Tại đây, đồng chí Lê Văn Châu - Phó Bí thư Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đánh giá cao vai trò của Đảng bộ BHTGVN trong triển khai đồng bộ các giải pháp, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc và các đơn vị trong toàn hệ thống nỗ lực, vượt qua khó khăn, quyết tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ BHTGVN lần thứ I. Đại hội đã đề ra một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm trong nhiệm kỳ 2020-2025, theo đó, Đảng bộ BHTGVN cần tập trung làm tốt công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện và sức chiến đấu của Đảng bộ, chăm lo xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của BHTGVN; tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ; tăng cường chất lượng đội ngũ cán bộ, đặc biệt là đội ngũ quản trị cấp cao; hoàn thành tốt chỉ tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020-2025; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng bộ đáp ứng yêu cầu phát triển của BHTGVN trong giai đoạn mới...

Với tinh thần “đoàn kết - dân chủ - đổi mới - phát triển”, Đại hội đã tín nhiệm bầu Ban Chấp hành Đảng bộ BHTGVN nhiệm kỳ 2020-2025 gồm 27 đồng chí. Đồng thời,



Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 9 đồng chí, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy gồm 5 đồng chí; bầu đồng chí Phạm Bảo Lâm giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đào Quốc Tính và đồng chí Hà Hồng Sơn giữ chức Phó bí thư Đảng ủy./.

ĐIỂM TIN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

Đồng Việt Nam ổn định trước “sóng gió” đại dịch: 7 tháng, tỷ giá giữa đồng Việt Nam và đồng USD chỉ tăng 0,26%, trong khi đồng tiền các nước khác trong khu vực mất giá khoảng 1-5%. VND được dự báo sẽ tiếp tục ổn định trong nửa năm còn lại. Việc duy trì ổn định tỷ giá đã đóng góp rất quan trọng vào việc ổn định lạm phát. Duy trì tỷ giá ổn định với mức giảm giá vừa phải là một trong những ưu tiên trong điều hành chính sách của Việt Nam, cộng thêm với nguồn cung ngoại tệ dồi dào và dự trữ ngoại hối ở mức lớn sẽ tiếp tục giúp VND ổn định trong thời gian tới.

Ngân hàng dịch chuyển dòng tiền vào lĩnh vực mới: Khi cho vay trên thị trường 1 và 2 trở nên khó khăn hơn, nhiều ngân hàng đã chuyển hướng tín dụng sang các lĩnh vực khác như: buôn chứng khoán, bán bảo hiểm, kinh doanh trái phiếu... Đặc biệt, kể từ khi dịch Covid-19 bùng phát đã tác động đến sản xuất, kinh doanh của các ngân hàng khiến tăng trưởng tín dụng chậm lại, nhiều ngân hàng dịch chuyển mạnh dòng vốn sang kênh trái phiếu, bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu của TCTD khác và trái phiếu doanh nghiệp. Khảo sát từ báo cáo tài chính quý II/2020 của nhiều ngân hàng thương mại cho thấy, khoản mục chứng khoán đầu tư tăng nhanh, điển hình như: Vietcombank, MB, VPBank...

Tiền Việt Nam vẫn lên giá giữa cơn bão giá vàng: Theo thống kê của Tổng cục Hải quan, tiền Việt Nam có xu hướng tăng giá trong vòng 3 tháng trở lại đây. Nếu như vào tháng 5, tỷ giá VND/USD cao nhất là 23.310 đồng/USD thì đến tháng 6 giảm dần còn 23.110 đồng và sang tháng 7 chỉ còn 23.110 đồng rồi rút xuống 23.090 đồng và tỷ giá này giữ đến thời điểm này (ngày 12/8). Các công ty chứng khoán cũng đồng loạt nhận định tiền đồng vẫn giữ giá ổn định so với đồng USD. Công ty chứng khoán Bản Việt cho rằng, tiền đồng tăng giá nhờ các yếu tố như: Dòng vốn đầu tư nước ngoài dồi dào với thặng dư thương mại đạt 1 tỷ USD trong tháng 7 và đồng USD

Công bố quyết định bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT BHTGVN và Quyết định chỉ định Bí thư Đảng ủy BHTGVN

Ngày 06/08, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) tổ chức công bố quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc điều động và bổ nhiệm ông Phạm Bảo Lâm giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) BHTGVN, đồng thời công bố quyết định của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương (DNTW) chỉ định ông Phạm Bảo Lâm tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy BHTGVN và

giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy BHTGVN. Tân Chủ tịch HĐQT BHTGVN cam kết sẽ cùng tập thể BHTGVN triển khai tốt những nhiệm vụ trong thời gian tới, đồng thời mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy Khối DNTW, Ban Cán sự Đảng NHNN, các bộ, ngành liên quan, đặc biệt là sự đồng tâm hiệp lực của HĐQT, Ban điều hành và cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống BHTGVN./



Dự kiến nâng hạn mức BHTG lên 125 triệu đồng

Chính phủ vừa công bố dự thảo Quyết định của Thủ tướng về hạn mức trả tiền bảo hiểm tiền gửi (BHTG), với định hướng nâng lên so với mức áp dụng hiện nay. Theo dự thảo Quyết định, số tiền bảo hiểm được trả cho tất cả các khoản tiền gửi được

bảo hiểm theo quy định của Luật BHTG (gồm cả gốc và lãi) của một cá nhân tại một tổ chức tham gia BHTG tối đa là 125 triệu đồng. Như vậy, sau ba năm, dự kiến hạn mức BHTG tiếp tục được điều chỉnh tăng thêm 50 triệu đồng so với hiện hành./

Đào tạo nâng cao kỹ năng trưởng đoàn kiểm tra

Từ ngày 20 đến 25/7/2020, tại Hà Nội, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) tổ chức Khóa đào tạo nâng cao kỹ năng trưởng đoàn kiểm tra cho 40 học viên là đại diện lãnh đạo phòng, ban, chi nhánh và cán bộ làm công tác kiểm tra của toàn hệ thống. Khóa đào tạo nâng cao được thiết kế với 3 chuyên đề chính về nghiệp vụ kiểm tra các TCTD, kỹ năng nâng cao đối với trưởng đoàn kiểm tra và kinh nghiệm quốc tế về hoạt động kiểm tra các TCTD. Bên cạnh đó, chương

trình khảo sát thực tế được tổ chức nhằm cung cấp thêm cho học viên những thông tin, kinh nghiệm liên quan đến hoạt động của các QTD-ND tại Chi nhánh BHTGVN khu vực Đông Bắc Bộ. Đặc biệt, đây là lần đầu tiên thực hiện đào tạo trực tuyến trên nền tảng internet, một mặt mở ra những cơ hội đa dạng hóa hoạt động đào tạo, tiếp cận được giảng viên là chuyên gia nước ngoài, mặt khác giúp tiết kiệm chi phí đào tạo trong tương lai./



suy yếu. Trong thời gian đến, dòng vốn nước ngoài ổn định và dự trữ ngoại hối dồi dào sẽ tiếp tục hỗ trợ tiền đồng.

Quyết định lùi thời hạn “siết” vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn thêm 1 năm: NHNN vừa ban hành Thông tư 08/2020/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Theo đó, chốt phương án các ngân hàng duy trì tỷ lệ tối đa của vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn 40% đến ngày 30/9/2021 và sẽ hạ dần trong các năm tiếp theo. Cụ thể, từ 20/1/2021 đến hết 30/9/2022, tỷ lệ hạ xuống là 37%; tiếp đó đến hết ngày 30/9/2023, tỷ lệ này còn 34%; sau đó chỉ còn 30%. Thông tư có hiệu lực thi hành từ 1/10/2020.

Tăng dự phòng cho nợ xấu, ngân hàng phải hy sinh lợi nhuận: Trước tình trạng nợ xấu ngân hàng có chiều hướng tăng lên trong những tháng đầu năm, nhiều ngân hàng đã phải chấp nhận hy sinh lợi nhuận để tăng nguồn dự phòng rủi ro. Đến hiện tại, tất cả ngân hàng đã công bố báo cáo tài chính quý 2. Khảo sát cho thấy, tổng chi phí dự phòng của 28 ngân hàng đạt trên 42.100 tỷ đồng, tăng 18,3% so với cùng kỳ năm ngoái, việc này đang ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận của các ngân hàng.

Thanh toán bằng tiền mặt vẫn áp đảo: Theo Tập đoàn Dữ liệu quốc tế (IDG), gần 40% số dân Việt Nam có tài khoản ngân hàng, nhưng vẫn còn 80% chi tiêu hàng ngày sử dụng tiền mặt. Ông Lê Anh Dũng, Phó Vụ trưởng Vụ Thanh toán, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho biết, việc sử dụng tiền mặt của người dân nhìn chung đã giảm bớt nhưng vẫn chưa chuyển dịch mạnh sang thanh toán phi tiền mặt, thanh toán điện tử.

Ngân hàng chủ động thanh lý tài sản, giảm nợ xấu: Trong bối cảnh dịch bệnh hoành hành, ngành ngân hàng bắt đầu “ngấm” khó khăn khi mà vốn dư thừa, không cho vay ra nên kinh tế được. Chi phí dự phòng rủi ro tín

dụng đã tăng đáng kể, trong khi các khoản vay cũ rơi vào nguy cơ nợ xấu khó đòi. Trước tình thế đó, hàng loạt nhà băng lớn, nhờ đã ra sức phát mại, thanh lý tài sản. Ôtô, bất động sản, thậm chí cả trung tâm tiệc cưới cũng được các ngân hàng rao bán để thu hồi nợ. Việc các ngân hàng ồ ạt thanh lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, theo các chuyên gia là do dịch COVID-19 đã tác động nặng nề tới hoạt động sản xuất, kinh doanh, khiến nhiều doanh nghiệp mất khả năng trả nợ.

Tổ chức tín dụng miễn, giảm hơn 1.000 tỷ đồng tiền phí cho khách hàng: Nhằm hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, NHNN điều chỉnh giảm 50% mức phí giao dịch thanh toán liên ngân hàng qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng, áp dụng từ ngày 1-4 đến 31-12-2020 và hoàn phí giao dịch của Ngân hàng Chính sách xã hội khi giải ngân cho vay hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid 19. Sau hai lần giảm phí, 63% giao dịch thanh toán liên ngân hàng 24/7 của khách hàng qua Napas được TCTD miễn hoặc giảm phí, với tổng số tiền ước tính đến hết tháng 12/2020 khoảng 1.004 tỷ đồng

Tín dụng 9 tháng tăng 4,8%: Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đang phủ bóng đen lên triển vọng tăng trưởng kinh tế nửa cuối năm, không khó để nhận thấy các ngân hàng rất khó khăn trong việc thúc đẩy cho vay mới. Đơn cử, trong quý II/2020, tăng trưởng ngành dịch vụ sụt giảm 1,8% so với cùng kỳ do tất cả các hoạt động dịch vụ đều giảm mạnh trong tháng 4/2020, khi toàn quốc áp dụng các biện pháp giãn cách xã hội. Do đó, việc tín dụng 9 tháng tăng 4,8% được đánh giá là tích cực, phản ánh đúng thực trạng của nền kinh tế.

Những tháng cuối năm, tỷ giá sẽ ít biến động: Trái với "vòng xoáy" giá vàng, tỷ giá VND/USD đang rơi vào chuỗi ngày bất động. Tại nhiều ngân hàng thương mại, giá USD gần như đứng im suốt hàng chục phiên giao dịch liên tiếp. Giao dịch USD trên thị trường chợ đen cũng ảm đạm. Con số sốt đỏ la Mỹ ở thời kỳ đầu của dịch

BHTGVN tổ chức khóa đào tạo “phiên dịch trực tiếp”

Từ 25/5 đến 10/7/2020, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) tổ chức khóa đào tạo “phiên dịch trực tiếp” với mục tiêu trang bị cho cán bộ BHTGVN kiến thức bài bản về kỹ năng phiên dịch, củng cố kỹ năng cần thiết, rèn luyện phản xạ và cách thức xử lý tình huống thực tế để có thể đáp ứng nhu cầu phiên dịch trôi chảy tại các hội thảo, họp mặt, lễ ký

kết, gặp mặt chính thức và phi chính thức, v.v. của BHTGVN trong tương lai gần. Khóa đào tạo được thiết kế gói gọn trong 15 buổi học, duy trì 03 buổi mỗi tuần và triệu tập 12 học viên là những cán bộ BHTGVN sau khi tiến hành bài kiểm tra đầu vào có trình độ tiếng Anh tương đối cao và đồng đều nhằm đảm bảo chất lượng học tập./.

Hội thi chuyên môn nghiệp vụ bảo hiểm tiền gửi



Trong hai ngày 3 và 4/7/2020, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) tổ chức Hội thi chuyên môn nghiệp vụ BHTG cấp BHTGVN. Đây là sự kiện trong chuỗi hoạt động chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập BHTGVN với sự tham gia của 09 đội thi gồm Trụ sở chính và 08 Chi nhánh. Hội thi được tổ chức nhằm tạo điều kiện cho cán bộ được thể hiện năng lực chuyên môn nghiệp vụ, học tập và trao đổi kinh nghiệm, qua đó góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, đổi mới phương pháp làm

việc, rèn luyện nâng cao chất lượng nghiệp vụ. Hội thi được tổ chức dưới hình thức gameshow, Các vòng thi có nội dung đa dạng và phong phú, được chuẩn bị công phu, thể hiện rõ kiến thức và quan điểm của các đội chơi đối với các quy định hiện hành về BHTG. Tại lễ tổng kết và trao giải Hội thi, Ban tổ chức trao Giấy khen, Kỷ niệm chương và Huy chương cho 03 đội Nhất, Nhì, Ba cùng 06 giải Khuyến khích; giải Tài năng cho các cá nhân có phần thi hùng biện xuất sắc nhất./.

Bồ Đào Nha: Uy tín của BHTG đóng vai trò quan trọng trong bối cảnh khủng hoảng nợ công

Ngân hàng Trung ương Bồ Đào Nha đã sử dụng các dữ liệu về tiền gửi tại các ngân hàng đang hoạt động tại Bồ Đào Nha, gồm cả các chi nhánh và công ty con của ngân hàng nước ngoài, trong bối cảnh khủng hoảng nợ công để khảo sát phản ứng của người gửi tiền đối với khủng hoảng và vai trò của tổ chức BHTG. Kết quả của cuộc nghiên cứu cho thấy độ tin cậy của chính sách BHTG

là rất quan trọng để bảo vệ ngân hàng trước rủi ro người gửi tiền rút tiền hàng loạt. Ngoài ra, việc chi trả cho người gửi tiền tại các ngân hàng trung bình và lớn chỉ khả thi nếu quỹ BHTG được hỗ trợ lớn từ Chính phủ. Do quỹ BHTG chỉ bảo vệ cho một phần trong tổng tiền gửi của hệ thống ngân hàng, nhóm tác giả đề xuất việc Chính phủ xem xét hỗ trợ cho tổ chức BHTG để hoạt động có hiệu quả hơn./

BHTG Canada: Cải tiến hoạt động để bảo vệ người gửi tiền tốt hơn



Ngày 11/8, Tổng Công ty BHTG Canada (CDIC) đã tổ chức Hội thảo thường niên và công bố đánh giá về một số thay đổi trong chính sách BHTG nhằm bảo vệ quyền lợi của người gửi tiền tốt hơn. Theo đó, hai thay đổi cơ bản về chính sách BHTG có hiệu lực kể từ ngày 30/4/2020 bao gồm: Thứ nhất, CDIC bảo hiểm cho ngoại

tệ đối với các loại tiền gửi được bảo hiểm tại các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi. Con số ước tính cho tiền gửi ngoại tệ lên tới 150 tỷ đô la Canada. Trong trường hợp xảy ra đổ vỡ và tiến hành chi trả bảo hiểm, các loại ngoại tệ này sẽ được chuyển đổi sang đô la Canada theo tỷ giá của Ngân hàng Trung ương công bố vào ngày xảy ra đổ vỡ. Thứ hai, CDIC bắt đầu bảo hiểm cho tiền gửi có kỳ hạn trên 5 năm. Số dư tiền gửi với kỳ hạn trên 5 năm tại các tổ chức tham gia BHTG đạt trên 30 tỷ đô la Canada. Việc thay đổi đối tượng tiền gửi được bảo hiểm kể trên được CDIC thực hiện với kỳ vọng người dân sẽ yên tâm hơn khi gửi tiền tiết kiệm tại các tổ chức tham gia BHTG./

COVID-19 đang bị thay thế bằng cơn sốt giá vàng. Giá vàng trong nước có lúc lên tới 63 triệu đồng/lượng đã một phần khiến nhà đầu tư chuyển từ găm giữ ngoại tệ sang đầu tư vàng. Trong khi đó, người dân và doanh nghiệp vay vốn bằng ngoại tệ gặp nhiều khó khăn do các quy định của NHNN nên cầu ngoại tệ không cao. Những yếu tố trên cộng với dòng vốn ngoại vẫn chảy vào dồi dào đã giúp tỷ giá giảm về mức sàn.

Nhiều ngân hàng được thêm "room" tín dụng: Tính đến ngày 28/7, tăng trưởng tín dụng toàn ngành ngân hàng chỉ đạt 3,45% so với cuối năm 2019, cao hơn 0,2% so với cuối tháng 6 và thấp hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2019 (7,13%). Với mức tăng trưởng thấp, NHNN đã điều chỉnh một loạt chỉ tiêu tăng trưởng cho các ngân hàng thương mại, những ngân hàng nào lành mạnh, tín dụng đỡ mạnh vào các lĩnh vực phục vụ tăng trưởng kinh tế thì có thể được điều chỉnh cao hơn nhu cầu. Chính vì thế, nhiều ngân hàng đã được nới chỉ tiêu thêm chục điểm phần trăm. Theo đánh giá, từ nay đến cuối năm, hoạt động sản xuất, kinh doanh phục hồi, tiêu dùng được kích thích thì nhu cầu vốn sẽ tăng theo. Vì vậy, việc nới "room" tín dụng sẽ tạo thêm dư địa để các ngân hàng cấp vốn cho doanh nghiệp, thông qua đó vực dậy nền kinh tế.

Ngày 15/9, các ngân hàng được kết nối trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: Chủ trì cuộc họp bàn về việc kết nối, tích hợp chức năng thanh toán của Cổng Dịch vụ công quốc gia, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng lưu ý các đơn vị liên quan hoàn thành việc kết nối các ngân hàng, trung gian thanh toán trên Cổng Dịch vụ công quốc gia vào ngày 15/9. Theo ông, năm 2020 phải đưa 30% số dịch vụ công cấp độ 3,4 lên Cổng Dịch vụ công quốc gia, do vậy, vấn đề thanh toán các dịch vụ, thủ tục trực tuyến là rất quan trọng, phải hướng dẫn về dịch vụ thanh toán, đối soát, quyết toán giữa các cơ quan. Thủ tục hành chính được tích hợp đến đâu, việc thanh toán, chi trả phải tích hợp đến đó.

Nhiều ngân hàng khóa “room” ngoại để tính chuyên đường dài:

Theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng hiện hành, một cổ đông là cá nhân không được sở hữu vượt quá 5% vốn điều lệ, một tổ chức sở hữu không quá 15% vốn điều lệ, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại các ngân hàng là 30%. Tuy nhiên, để tính đường dài, nhiều ngân hàng đang có xu hướng chọn phương án khóa “room” ngoại ở mức thấp hơn mức cho phép tối đa của cơ quan quản lý. Theo đó, ngân hàng có thể chọn dùng phần “room” còn lại để phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài khi điều kiện thuận lợi. Hoặc, coi đây như một “cửa để dành” khi ngân hàng có nhu cầu tăng vốn nhằm đáp ứng nhu cầu tăng trưởng hoặc đáp ứng các yêu cầu của NHNN về an toàn vốn.

Tăng trưởng thu nhập dịch vụ ngân hàng giảm mạnh trong nửa đầu năm:

Theo số liệu của VDSC, nửa đầu năm 2020, tăng trưởng thu nhập dịch vụ tại các ngân hàng niêm yết yếu đi đáng kể, khi chỉ đạt 9,9% so với cùng kì (thấp hơn nhiều so với 42,1% trong 6 tháng đầu năm 2019), với tỉ trọng đóng góp vào tổng thu nhập hoạt động không đổi so với cùng kì, ở mức 10,6%. Nguyên nhân dự kiến do: (1) câu tín dụng suy yếu trong nửa đầu năm đã có tác động chéo đến các dịch vụ ngân hàng, đặc biệt là phí bảo hiểm, tài trợ thương mại và thu nhập ngoại hối, (2) ngân hàng miễn giảm phí dịch vụ khiến phí thanh toán ròng giảm tốc, và (3) sự sụt giảm lưu lượng khách hàng giao dịch tại quầy. Phần lớn các ngân hàng trong danh sách VDSC theo dõi đạt tăng trưởng phí dịch vụ ở mức thấp, dưới 10% so với cùng kì.

Dự kiến bổ sung nhiều điểm mới trong giao dịch ngoại tệ:

NHNN đang xây dựng dự thảo Thông tư hướng dẫn giao dịch ngoại tệ của các tổ chức tín dụng được phép hoạt động ngoại hối, thay thế Thông tư số 15/2015/TT-NHNN. NHNN cho biết, do các giao dịch ngoại tệ với khách hàng rất đa dạng, được điều chỉnh theo nhiều quy định của pháp luật về quản lý ngoại hối, cùng với đó là mức độ ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực tài

PIDM: Hội thảo trực tuyến về biện pháp ứng phó Covid-19 trong lĩnh vực BHTG

Tổng Công ty Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) Malaysia (PIDM) vừa phối hợp với Diễn đàn Quốc tế về các cơ chế bảo đảm tiền gửi (IFIGS) tổ chức Hội thảo trực tuyến với chủ đề “Hoạt động kinh doanh trong điều kiện bất thường: Bình thường và khi bị gián đoạn” với sự tham gia của 158 đại diện thuộc 20 khu vực pháp lý trên thế giới. Tại Hội thảo, IFIGS đã báo cáo kết quả cuộc khảo sát về các

biện pháp mà các thành viên IFIGS đã thực hiện trong giai đoạn dịch Covid-19 để bổ sung cho các bước thực hiện của các thành viên trong mạng an toàn tài chính. Hội thảo trực tuyến này là một trong những nền tảng để các thành viên trao đổi ý kiến về các vấn đề cùng quan tâm. Đây cũng là một phần trong nỗ lực không ngừng của IFIGS để thúc đẩy hợp tác quốc tế giữa IGS và các bên liên quan. /.

Anh: Tăng thời gian áp dụng hạn mức BHTG 1 triệu Bảng đối với tài khoản tạm thời có số dư cao



Mới đây, Cơ quan Giám sát an toàn (PRA) đã tạm thời mở rộng thời gian áp dụng hạn mức bảo hiểm của Cơ quan Bồi thường Dịch vụ Tài chính Anh (FSCS) đối với các khoản tiền gửi THB (Tài khoản tạm thời có số dư cao) để ứng phó với tác động của Covid-19 đối với thị trường đầu tư và bất động sản nhà

ở, do một bộ phận người dân gặp khó khăn hơn trong việc tiếp cận các dịch vụ ngân hàng. Theo đó, hạn mức BHTG 1 triệu Bảng sẽ được áp dụng để trả tiền bảo hiểm cho chủ các khoản tiền gửi THB được thiết lập trong vòng 12 tháng trước khi tổ chức nhận tiền gửi bị đổ vỡ, thay vì trong vòng 6 tháng như trước đây. /.

chính, ngân hàng ngày càng phổ biến nên trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư 15, các TCTD đã có những kiến nghị, đề xuất với NHNN xem xét xử lý, sửa đổi chính sách nhằm hỗ trợ thị trường hoạt động và phát triển.

Bổ sung quy định về phí dịch vụ thanh toán qua NHNN: NHNN đang dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 26/2013/TT-NHNN ban hành Biểu phí dịch vụ thanh toán qua NHNN. NHNN cho biết, đã mở tài khoản ngoại tệ bằng EUR cho Kho bạc Nhà nước và một số TCTD có nhu cầu. Theo đó, thực tế đã có phát sinh các giao dịch chuyển tiền quốc tế bằng đồng EUR (bao gồm chuyển tiền đi và chuyển tiền đến). Tuy nhiên, tại Thông tư số 26 hiện mới chỉ quy định mức phí dịch vụ thanh toán quốc tế bằng USD, do đó, cần phải bổ sung quy định mức phí dịch vụ thanh toán quốc tế bằng EUR để làm cơ sở cho việc thu phí dịch vụ thanh toán quốc tế bằng EUR.

Ngành ngân hàng đang thất thu phí dịch vụ: Để chia sẻ khó khăn với các khách hàng bị thiệt hại do COVID-19, thời gian qua Ngân hàng Nhà nước đã chỉ đạo và đồng ý cho các đơn vị trong hệ thống tiếp tục giảm các loại phí trong giao dịch thanh toán điện tử. Tuy nhiên, báo cáo tài chính quý II của nhiều nhà băng cho thấy mảng thu từ dịch vụ đang sụt giảm mạnh. Trong đó, tăng trưởng thu nhập dịch vụ tại các ngân hàng niêm yết yếu đi đáng kể, khi chỉ đạt 9,9% so với cùng kỳ (thấp hơn nhiều so với 42,1% trong 6 tháng 2019), với tỷ trọng đóng góp vào tổng thu nhập hoạt động không đổi so với cùng kỳ, ở mức 10,6%.

IADI: Phí BHTG theo mức độ rủi ro sẽ tăng tính công bằng đối với tổ chức tham gia BHTG

Hội đồng BHTG quốc tế (IADI) vừa công bố nghiên cứu đánh giá việc áp dụng hệ thống phí trên cơ sở rủi ro (phí phân biệt) tại một số tổ chức BHTG trên thế giới nhằm đánh giá tính hiệu quả và đưa ra khuyến nghị cho các thành viên. Nghiên cứu của IADI kết luận, hệ thống phí phân biệt có thể được sử dụng nhằm khuyến khích các tổ chức tín dụng giảm

hành vi rủi ro và đảm bảo tính công bằng trong việc nộp phí BHTG. Để xem xét hiệu quả của hệ thống phí phân biệt theo mục tiêu đề ra, cần có đánh giá định kỳ và hiệu chuẩn lại trong trường hợp cần thiết. Việc cập nhật thường xuyên về mặt số liệu liên quan là một yếu tố quan trọng và là cơ sở khoa học để xây dựng hệ thống phí phân biệt./

Indonesia: LPS được tăng cường vai trò trong giám sát ngân hàng

Kể từ tháng 3, Indonesia đã điều chỉnh các quy định về quản lý khủng hoảng để ngăn chặn những ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 đối với hệ thống tài chính - ngân hàng. Theo quy định tại Nghị định mới được ban hành, Tổng công ty BHTG Indonesia (LPS) được phép hỗ trợ Cơ quan Dịch vụ Tài chính (OJK) nhằm giám sát các ngân hàng sau khi OJK đặt ngân hàng đó vào tình trạng giám sát tăng cường. LPS cũng được

phép hỗ trợ tài chính cho ngân hàng để cải thiện tình trạng thanh khoản hoặc khắc phục tình trạng mất khả năng thanh toán. Ngoài ra, LPS còn được huy động vốn thông qua một số công cụ tài chính, bao gồm nắm giữ trái phiếu Chính phủ trong các giao dịch mua lại với Ngân hàng Trung ương, bán hoàn toàn trái phiếu đó cho Ngân hàng Trung ương, phát hành trái phiếu bằng đồng Rupiah hoặc ngoại tệ và vay từ Chính phủ./

EBA: Công bố đánh giá sức chịu đựng và khả năng phục hồi của hệ thống BHTG tại Châu Âu

Cơ quan Giám sát Ngân hàng Châu Âu (EBA) vừa lần đầu công bố báo cáo đánh giá đồng đẳng về kiểm tra sức chịu đựng và khả năng phục hồi của hệ thống bảo hiểm tiền gửi (BHTG). Báo cáo trình bày kết quả đánh giá 135 bài kiểm tra sức chịu đựng của

32 tổ chức BHTG tại 27 quốc gia thành viên EU. Theo EBA, mức đánh giá theo hệ thống đánh giá xếp loại về sức chịu đựng và khả năng phục hồi của tổ chức BHTG tại Châu Âu đạt mức "khá", chỉ xếp sau mức cao nhất là "tối ưu". Điều này có nghĩa là các tổ chức BHTG dễ dàng khoanh vùng

hoặc giải quyết các vấn đề thiếu sót tại thời điểm đổ vỡ và không gây ảnh hưởng đến khả năng vận hành của các tổ chức BHTG. Bên cạnh đó, EBA đã nêu rõ những thiếu sót và đưa ra những chỉ dẫn để cải thiện và nâng cao khuôn khổ về BHTG./

KINH NGHIỆM CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI HOA KỲ VỀ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA

Phòng Nghiên cứu tổng hợp & HTQT - BHTGVN

Kiểm tra tại chỗ được xác định là một trong các hoạt động nghiệp vụ cốt lõi của nhiều tổ chức bảo hiểm tiền gửi (BHTG) trên thế giới, trong đó có Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN). Tham khảo và học hỏi kinh nghiệm thực tế của các tổ chức BHTG trong khu vực và trên trường quốc tế là một biện pháp hữu hiệu giúp BHTGVN củng cố, nâng cao năng lực hoạt động nói chung và cải tiến hoạt động kiểm tra nói riêng. Trong đó, Tổng công ty BHTG Liên bang Mỹ (FDIC) là một nguồn thông tin đáng tin cậy để BHTGVN tham khảo về hoạt động kiểm tra tại chỗ.

Với bề dày hoạt động của mình (thành lập từ năm 1933), FDIC là tổ chức BHTG có nhiều kinh nghiệm về hoạt động kiểm tra với khoảng 6.000 cuộc kiểm tra được thực hiện hàng năm. Cụ thể, trong năm 2019, FDIC đã thực hiện 5.875 cuộc kiểm tra (theo Báo cáo thường niên năm 2019 của FDIC).

Tầm quan trọng của hoạt động kiểm tra

Kiểm tra tại chỗ được FDIC xác định là một hoạt động nghiệp vụ quan trọng, góp phần đảm bảo sự ổn định của các tổ chức được bảo hiểm bằng cách xác định các rủi ro tiềm ẩn và chỉ ra các yếu kém trong hoạt động quản lý rủi ro. Ngoài ra, kiểm tra tại chỗ còn giúp FDIC xác định nguyên nhân và mức độ nghiêm trọng của các vấn đề, những tồn tại của từng ngân hàng, các rủi ro tiềm ẩn trên phạm vi toàn hệ thống tài chính – ngân hàng. Thông qua việc xác định chính xác các rủi ro hiện hữu và rủi ro tiềm ẩn, FDIC đưa ra khuyến nghị đối với các tổ chức được bảo hiểm, xây dựng chiến lược giám sát phù hợp mang tính vĩ mô đối với toàn ngành tài chính – ngân hàng.

Nội dung kiểm tra của FDIC

Nội dung kiểm tra của FDIC bao gồm: Kiểm tra tính an toàn và lành mạnh; Đánh giá sự tuân thủ các quy định đảm bảo quyền lợi người gửi tiền của các ngân hàng, đánh giá khả năng tiếp cận tín dụng của công chúng; Kiểm tra hoạt động ủy thác của các ngân hàng; Kiểm tra hệ thống công nghệ thông tin của các ngân hàng. Trong phạm vi bài viết này, tác giả chỉ đề cập tới nội dung kiểm tra tính an toàn và lành mạnh.

Kiểm tra tính an toàn và lành mạnh là hoạt động kiểm tra chủ yếu của FDIC, được chuyên môn hóa và quy trình hóa cao, dựa trên “Hệ thống xếp hạng các tổ chức tài chính thống nhất” (UFIRS). Theo đó, các tổ chức tài chính được xếp hạng dựa trên tổng hợp đánh giá sáu yếu tố tài chính và hoạt động của tổ chức đó (gọi là xếp hạng



CAMELS), bao gồm: mức độ an toàn vốn, chất lượng tài sản, khả năng quản lý, khả năng sinh lời, tính thanh khoản và độ nhạy cảm với rủi ro. Cán bộ kiểm tra xem xét quy mô và đặc điểm của tổ chức, tính chất và độ phức tạp của các hoạt động và mức độ rủi ro của tổ chức đó khi thực hiện đánh giá và xếp hạng tổ chức tài chính.

Kết quả xếp hạng tổng thể và 6 yếu tố cấu thành được đánh giá dựa trên thang điểm từ 1 đến 5. Trong đó, 1 là hạng cao nhất, thể hiện kết quả tốt nhất với các biện pháp quản lý rủi ro được triển khai hiệu quả nhất, mức độ can thiệp giám sát thấp nhất. Ngược lại, hạng 5 là hạng thấp nhất với kết quả kém nhất và các biện pháp quản lý rủi ro được triển khai kém hiệu quả nhất, yêu cầu mức độ giám sát cao nhất.

Trình tự, thủ tục kiểm tra của FDIC

Bước 1: Thu thập và phân tích thông tin

Để tiến hành kiểm tra an toàn, cán bộ kiểm tra tìm hiểu và thu thập thông tin về bản chất, phạm vi và mức độ rủi ro hoạt động của đối tượng kiểm tra. Trong đó, bản chất và phạm vi hoạt động của đối tượng kiểm tra thường được thể hiện ở cơ chế hoạt động của tổ chức đó. Do



đó, cán bộ kiểm tra có nhiệm vụ thu thập thông tin và lập báo cáo về cơ chế hoạt động của đối tượng kiểm tra, cụ thể là xác định các hoạt động kinh doanh mà tổ chức đó thực hiện. Các thông tin về cơ chế hoạt động cần thu thập thường bao gồm: Thị trường chính và nhóm đối tượng khách hàng chính; Cơ cấu tổ chức, kế hoạch/mục tiêu chiến lược; Các hoạt động cho vay và nguồn vốn chính; Sản phẩm, hoạt động hay dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn trong tài sản hoặc doanh thu của tổ chức ...

Về rủi ro của cơ chế hoạt động, cán bộ kiểm tra sẽ thu thập thông tin và lập báo cáo về các loại rủi ro chính của ngân hàng bằng cách xác định các loại rủi ro tiềm ẩn trong cơ cấu hoạt động của ngân hàng và chất lượng của cơ chế quản lý rủi ro của ban lãnh đạo. Về đánh giá và lập báo cáo về mức độ rủi ro sơ bộ của tổ chức, cán bộ kiểm tra đánh giá cơ chế hoạt động, tình hình tài chính hiện tại, và xu hướng tương lai. Ngoài ra, cán bộ kiểm tra cũng xem xét, thu thập thông tin trong nội bộ FDIC, bao gồm các báo cáo kiểm tra trước đó, thư từ, công văn, giấy tờ, hồ sơ tài liệu khác, các đầu mối liên lạc, và các báo cáo đánh giá từ xa. Bên cạnh đó, cán bộ kiểm tra cũng xem xét chất lượng của các chính sách, thông lệ và quy trình xác định mức độ rủi ro của tổ chức. Một thành phần quan trọng của cả cơ chế hoạt động và mức độ rủi ro của tổ chức, là độ phức tạp của hoạt động, được cán bộ kiểm tra thu thập thông tin và lập báo cáo trên cơ sở xem xét kết cấu của bảng cân đối kế toán và phạm vi hoạt động của tổ chức.

Bước 2: Lập kế hoạch kiểm tra

Mục đích của việc lập kế hoạch kiểm tra an toàn là nhằm đảm bảo cán bộ kiểm tra hiểu rõ về hoạt động của tổ chức trước khi bắt đầu kiểm tra để quy trình kiểm tra phù hợp với tổ chức. Quy trình lập kế hoạch kiểm tra bao gồm các hoạt động sau: liên lạc với đối tượng kiểm tra, thu thập thông tin về các rủi ro, điều chỉnh danh sách yêu cầu, xác định quy trình kiểm tra tại chỗ và giám sát từ xa, và xây dựng kế hoạch kiểm tra.

Bước 3: Thực hiện kiểm tra

• Chia sẻ kết quả sơ bộ

Trước khi đưa ra kết luận kiểm tra, cán bộ kiểm tra thảo luận một cách toàn diện về những phát hiện tạm thời và các khuyến nghị giám sát với lãnh đạo cấp cao của đối tượng kiểm tra, bao gồm những đánh giá tạm thời theo tiêu chuẩn CAMELS của UFIRS.

Trong cuộc họp kết luận, trưởng đoàn kiểm tra sẽ thông báo đầy đủ cho ban lãnh đạo của đối tượng kiểm tra các phát hiện và kết luận kiểm tra, bao gồm giải thích nguyên nhân cho xếp hạng và các khuyến nghị giám sát (được đưa vào báo cáo kiểm tra). Cách thức sử dụng thông tin, dữ liệu từ đối tượng kiểm tra trong suốt quá trình kiểm tra cũng được cán bộ kiểm tra chia sẻ trong khuôn khổ cuộc họp này.

• Xây dựng báo cáo kiểm tra

Trưởng đoàn kiểm tra xây dựng báo cáo kiểm tra theo Hướng dẫn về báo cáo kiểm tra của FDIC, thuộc Sổ tay giám sát quản lý rủi ro trong chính sách kiểm tra. Báo cáo kiểm tra cần truyền tải rõ ràng các nội dung sau: nguyên nhân dẫn đến khó khăn, vướng mắc, lý giải những rủi ro đối với các hoạt động hay tình hình tài chính của tổ chức nếu vấn đề không được giải quyết kịp thời, và kiến nghị hành động khắc phục/xử lý thích hợp.

• Làm việc với ban lãnh đạo của tổ chức được kiểm tra

FDIC tổ chức các cuộc họp với ban lãnh đạo của tổ chức được kiểm tra để nâng cao nhận thức của họ về các vấn đề còn tồn tại của tổ chức, đồng thời khuyến khích họ chỉ đạo khắc phục các vấn đề đó. Bên cạnh đó, các vấn đề để thảo luận có thể không nằm trong phạm vi kiểm tra, nhưng có ý nghĩa quan trọng trong việc thúc đẩy sự an toàn và lành mạnh của hoạt động ngân hàng; chẳng hạn như những giải pháp đã được lên kế hoạch của tổ chức hoặc các quy định mới hoặc được đề xuất của ngân hàng.

• Rà soát và gửi báo cáo kiểm tra cho đối tượng kiểm tra

Cán bộ kiểm tra rà soát và hoàn thiện báo cáo kiểm tra sao cho báo cáo đó cung cấp đầy đủ thông tin về rủi ro đã được phát hiện và đưa ra các khuyến nghị phù hợp nhằm giảm thiểu rủi ro, xác định nguyên nhân sai sót. Cán bộ kiểm tra thông báo cho ban lãnh đạo của tổ chức được kiểm tra khi có sự thay đổi đáng kể trong báo cáo kiểm tra so với thông tin đưa ra tại cuộc họp kết luận với tổ chức

đó. Ví dụ: thay đổi xếp hạng, bổ sung hoặc loại bỏ khuyến nghị... Ở trường hợp này, FDIC cần giải thích rõ ràng lý do thay đổi, đồng thời, ban lãnh đạo của tổ chức được kiểm tra có thể xem xét và phản hồi về nội dung thay đổi này.

Bước 4: Hoạt động sau kiểm tra

• Hành động cưỡng chế

Trong trường hợp cần thiết, FDIC được quyền thực hiện hành động cưỡng chế để giải quyết những vấn đề được phát hiện trong quá trình kiểm tra, xây dựng mức độ giám sát phù hợp (chính thức hoặc không chính thức) và yêu cầu sự tham gia của hội đồng quản trị và ban điều hành của tổ chức nhằm đảm bảo họ hiểu rõ vấn đề và cưỡng chế thực thi. Khi áp dụng hành động cưỡng chế, cán bộ kiểm tra đánh giá các báo cáo tiến độ thực hiện theo yêu cầu cưỡng chế để giám sát các hành động khắc phục của tổ chức được kiểm tra.

• Theo dõi kết quả kiểm tra

Cán bộ kiểm tra đánh giá phản hồi của ban điều hành của tổ chức được kiểm tra đối với báo cáo kiểm tra, khi có thể, và theo dõi việc xử lý các vấn đề thuộc phạm vi của hội đồng quản trị. Cán bộ FDIC có thẩm quyền sẽ liên lạc với ban điều hành của tổ chức nếu nhận được yêu cầu liên lạc kiểm tra.

• Tiếp tục giám sát và liên lạc với đối tượng kiểm tra

FDIC tiến hành giám sát liên tục các xu hướng rủi ro và điều kiện tài chính của đối tượng kiểm tra giữa các đợt kiểm tra. Khi đối tượng kiểm tra được đưa vào diện cảnh báo, FDIC sẽ rà soát các báo cáo liên quan. Ngoài ra, FDIC sẽ liên lạc với ban điều hành của tổ chức giữa các đợt kiểm tra để yêu cầu thay đổi trong hoạt động của tổ chức, thảo luận các chủ đề cần quan tâm như những thay đổi về cơ chế hoặc xu hướng ngành và giải đáp thắc mắc của ban lãnh đạo của tổ chức.

Liên hệ với Việt Nam

Nội dung kiểm tra của BHTGVN được quy định tại Quy chế kiểm tra của BHTGVN đối với các tổ chức tham gia BHTG ban hành kèm theo Quyết định số 801/QĐ-BHTG-HĐQT ngày 30/12/2015 của Hội đồng quản trị BHTGVN, bao gồm: kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về BHTG trong thời kỳ kiểm tra, kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị trong văn bản kết luận của đợt kiểm tra trước, và kiểm tra các nội dung khác theo yêu cầu hoặc ủy quyền của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo

quy định của pháp luật. Hoạt động kiểm tra của BHTGVN bước đầu đã góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, duy trì sự ổn định của hệ thống các tổ chức tín dụng, đảm bảo sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng. Trong bối cảnh BHTGVN đang được Chính phủ giao nhiều trọng trách hơn, cụ thể là tăng cường vai trò tham gia, hỗ trợ chức năng kiểm tra, giám sát của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các Quỹ tín dụng nhân dân và tham gia sâu hơn vào quá trình tái cơ cấu các tổ chức tín dụng yếu kém (theo Chỉ thị 06/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 12/3/2019 về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Thông tư 11/2019/TT-NHNN ngày 02/08/2019 quy định về kiểm soát đặc biệt đối với các tổ chức tín dụng), hoạt động kiểm tra tại chỗ càng trở nên quan trọng và cần được củng cố, tăng cường. Nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ mới, BHTGVN cần tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện hành lang pháp lý và bổ sung quy định về nội dung kiểm tra, cụ thể là kiểm tra tính an toàn và lành mạnh của các quỹ tín dụng nhân dân theo xếp hạng CAMELS./.

Tài liệu tham khảo

- Luật BHTG Liên bang.
- Báo cáo thường niên các năm, FDIC.
- Sổ tay Hướng dẫn Kiểm tra, FDIC.
- Quy chế kiểm tra của BHTGVN đối với các tổ chức tham gia BHTG.
- Chỉ thị 06/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 12/3/2019 về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống quỹ tín dụng nhân dân.
- Thông tư 11/2019/TT-NHNN ngày 02/08/2019 quy định về kiểm soát đặc biệt đối với các tổ chức tín dụng.

HỎI ĐÁP VỀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI



Hỏi:

Người gửi tiền tại ngân hàng A (có tham gia bảo hiểm tiền gửi), sau đó dùng thẻ tiết kiệm tại ngân hàng A cầm cố tại ngân hàng B. Khi ngân hàng A được cơ quan chức năng xác định là mất khả năng chi trả hoặc phá sản thì người gửi tiền nói trên có được chi trả tiền bảo hiểm không?



Trả lời:

Sau khi NHNN có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt hoặc văn bản chấm dứt áp dụng hoặc văn bản không áp dụng các biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà tổ chức tín dụng là tổ chức tham gia BHTG vẫn lâm vào tình trạng phá sản hoặc NHNN có văn bản xác định chi nhánh ngân hàng nước ngoài là tổ chức tham gia BHTG mất khả năng chi trả tiền gửi cho người gửi tiền, người gửi tiền nói trên được chi trả tiền bảo hiểm khi có đủ các điều kiện:

- Có tên trong danh sách người được BHTG tại ngân hàng A và số tiền bảo hiểm đã được BHTGVN xác nhận.
- Xuất trình đủ các giấy tờ xác định về nhân thân và quyền sở hữu của mình đối với các khoản tiền gửi tại ngân hàng đó.

Khi đó, số tiền gửi được bảo hiểm được xác định theo quy định hiện hành của pháp luật về BHTG và không phải khấu trừ khoản nợ gốc và lãi của họ tại ngân hàng khác.



Hỏi:

Trong trường hợp phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, số tiền bảo hiểm được trả trong trường hợp khoản tiền gửi tiết kiệm với người thụ hưởng là người dưới 15 tuổi và người gửi tiền là người đại diện theo pháp luật là cha/mẹ được xác định như thế nào?



Trả lời:

Điều 16 Bộ luật Dân sự 2015 quy định:

“- Năng lực pháp luật dân sự của cá nhân là khả năng của cá nhân có quyền dân sự và nghĩa vụ dân sự.

- Mọi cá nhân đều có năng lực pháp luật dân sự như nhau.

- Năng lực pháp luật dân sự của cá nhân có từ khi người đó sinh ra và chấm dứt khi người đó chết.”

Điều 55, Điều 56 Bộ luật Dân sự 2015 quy định, người giám hộ có nghĩa vụ đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự và quản lý tài sản của người được giám hộ.

Như vậy, người dưới 18 tuổi là cá nhân có năng lực pháp luật dân sự độc lập và bình đẳng. Người từ đủ 15 đến chưa đủ 18 tuổi không bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự có thể trực tiếp mở tài khoản tại ngân hàng. Người chưa đủ 15 tuổi, người hạn chế năng lực hành vi dân sự, người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật Việt Nam mở tài khoản thanh toán thông qua người đại diện theo pháp luật. Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật Việt Nam mở tài khoản thanh toán thông qua người giám hộ.

Người đại diện theo pháp luật là cha/mẹ đại diện cho người dưới 15 tuổi trong các giao dịch dân sự và quản lý tài sản của người đó.

Số tiền bảo hiểm được trả cho cá nhân người dưới 15 tuổi được xác định độc lập theo quy định của pháp luật về BHTG tối đa không vượt quá hạn mức trả tiền bảo hiểm hiện hành mà không liên quan đến việc xác định số tiền bảo hiểm được trả cho cá nhân là người đại diện theo pháp luật.

Ban Biên tập

THUẬT NGỮ ANH - VIỆT VỀ TÀI CHÍNH, NGÂN HÀNG, BẢO HIỂM TIỀN GỬI

Bridge bank	A temporary bank established and operated to acquire the assets and assume the liabilities of a failed institution until final resolution can be accomplished. Read more: www.iadi.org
Ngân hàng bắc cầu	Là ngân hàng tạm thời được thiết lập và hoạt động để tiếp nhận tài sản và gánh vác các khoản nợ của những tổ chức bị đổ vỡ cho tới khi xử lý cuối cùng được hoàn thành.
Bridge loan	A bridge loan is a short-term loan used until a person or company secures permanent financing or removes an existing obligation. This type of financing allows the user to meet current obligations by providing immediate cash flow. The loans are short term, up to one year, with relatively high interest rates and are usually backed by some form of collateral such as real estate or inventory. Read more: https://www.investopedia.com/terms/b/bridgeloan.asp
Vay bắc cầu	Khoản vay bắc cầu là một khoản vay ngắn hạn được sử dụng cho đến khi một cá nhân hoặc một tổ chức đạt đủ điều kiện vay dài hạn hoặc khi đã trả hết được những khoản nợ hiện tại. Hình thức cung cấp tài chính này cho phép người vay dùng tiền mặt vay được để trả các khoản nợ trước mắt. Những khoản nợ ngắn hạn trong vòng một năm có mức lãi suất tương đối cao và được bảo đảm bằng hình thức thế chấp bất động sản hoặc hàng tồn kho.
Joint – stock bank	A bank that issues stock and requires shareholders to be held liable for the company's debt. In other words, a joint stock bank combines features of a general partnership, in which owners of a company split profits and liabilities, and a publicly-traded company, which issues stock that shareholders are able to buy and sell on an exchange. A joint-stock bank is not owned by a government. Read more: https://financial-dictionary.thefreedictionary.com/Joint-Stock+Banks
Phân phối bảo hiểm qua ngân hàng	Một ngân hàng phát hành cổ phiếu và yêu cầu cổ đông phải chịu trách nhiệm về khoản nợ của công ty. Nói cách khác, ngân hàng cổ phần dựa trên mối quan hệ đối tác, ở đó, các chủ sở hữu của cùng chia lợi nhuận và nợ, giao dịch công khai, tiến hành phát hành cổ phiếu mà các cổ đông có thể mua và bán trên sàn. Một ngân hàng cổ phần không thuộc sở hữu của Chính phủ.
Asset allocation	An investment strategy that aims to balance risk and reward by apportioning a portfolio's assets according to an individual's goals, risk tolerance and investment horizon. Read more: http://www.investopedia.com/terms/a/assetallocation.asp
Phân bổ tài sản	Một chiến lược đầu tư nhằm cân bằng rủi ro và lợi nhuận kỳ vọng bằng cách phân chia danh mục tài sản đầu tư theo mục đích cá nhân, mức độ rủi ro và thời hạn dự kiến đầu tư.

Phòng TTTT và Chi nhánh BHTGVN tại TP. Hà Nội

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Mọi thông tin, góp ý xin gửi về:
Phòng Thông tin tuyên truyền Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam,
Tầng 11, Lô D20 Tôn Thất Thuyết, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội.
Email: vu-tuyet.lan@div.gov.vn - Tel: (024)3974 2886 - ext: 8368
Rất mong tiếp tục nhận được sự hợp tác nhiệt tình của quý vị.

Ban Biên tập





BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM

**BẢO VỆ QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP
CỦA NGƯỜI GỬI TIỀN,**

**GÓP PHẦN DUY TRÌ SỰ ỔN ĐỊNH CỦA
HỆ THỐNG CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG,**

**BẢO ĐẢM SỰ PHÁT TRIỂN AN TOÀN,
LÀNH MẠNH CỦA HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG**



TRỤ SỞ CHÍNH

Lô D20 Đường Tôn Thất Thuyết, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Tel: (84-24) 3974 2886 - Fax: (84-24) 3974 2866

Email: thongtin@div.gov.vn